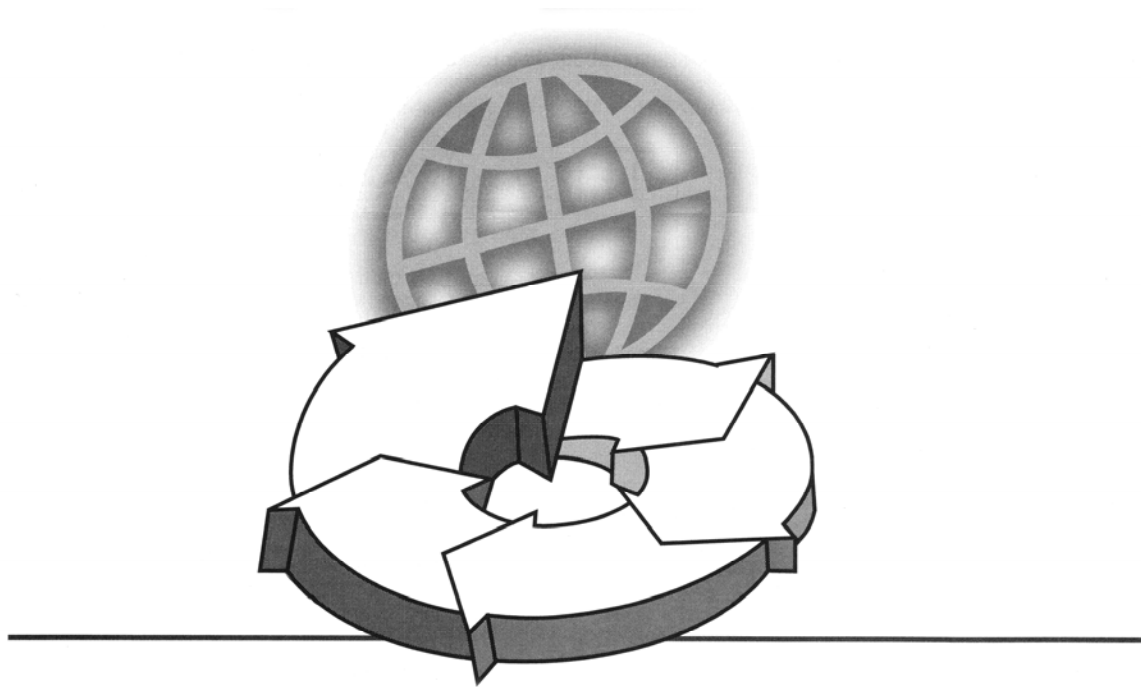


# **MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU**



**Cuốn 4**

**Môn Đồ Hóa Và Huấn Luyện Lãnh Đạo**

# MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU

## CUỐN 4: MÔN ĐỒ HÓA VÀ HUẤN LUYỆN LÃNH ĐẠO

### MỤC LỤC

---

#### Tháng 7

---

<b>Ôn Lại Tháng 6 .....</b>	<b>5</b>
<b>MÔN ĐỒ HÓA .....</b>	<b>6</b>
<b>Bài 1: Môn Đồ Hóa - Hướng Tới Sự Trưởng Thành.....</b>	<b>6</b>
I. Công Tác Môn Đồ Hóa Trong Hội Thánh Đầu Tiên .....	6
II. Mục Tiêu - Sự Trưởng Thành Thuộc Linh.....	7
III. Xác Nhận Các Nguyên Nhân Thông Thường Cho Việc Phấn Đấu Về Mặt Thuộc Linh .....	8
IV. Giúp Đỡ Tín Hữu Thắng Hơn Các Ngăn Trở Về Mặt Thuộc Linh.....	9
Câu Hỏi Thảo Luận .....	11
Phân Công .....	11
<b>CHỨC VỤ NHÓM TẾ BÀO .....</b>	<b>12</b>
<b>Bài 2: Chăm Sóc Người Khác.....</b>	<b>12</b>
I. Gây Dựng Các Mối Quan Hệ .....	12
II. Phân Biệt Các Nhu Cầu Của Học Viên .....	14
III. Quan Tâm Các Nhu Cầu Trong Nhóm Tế Bào .....	14
Câu Hỏi Thảo Luận .....	16
Phân Công .....	17
<b>NHÓM CÙNG LÀM VIỆC .....</b>	<b>18</b>
<b>Bài 3: Chức Vụ Của Nhóm.....</b>	<b>18</b>

I. Nhóm Là Gì?.....	18
II. Nền Tảng Kinh Thánh Cho Sự Chung Sức .....	19
III. Những Đặc Điểm Của Sự Chung Sức Hiệu Quả .....	20
Câu Hỏi Ôn Tập .....	24
<b>Bài 4: Phát Triển Nhóm Chuyên Mở Mang Hội Thánh.....</b>	<b>25</b>
I. Hình Thành Nhóm.....	25
II. Lãnh Đạo Nhóm .....	27
III. Các Giai Đoạn Sinh Hoạt Toàn Nhóm .....	28
Câu Hỏi Ôn Tập .....	30
Phân Công .....	30
<b>Bài 5: Những Kiểu Mẫu Tương Tác .....</b>	<b>31</b>
I. Luyện Tập: Khám Phá Cách Tương Tác.....	31
II. Bốn Mẫu Tương Tác .....	33
Câu Hỏi Ôn Tập .....	36
Phân Công .....	37
<b>TÍNH CÁCH THUỘC LINH .....</b>	<b>38</b>
<b>Bài 6: Ăn Năn Thật .....</b>	<b>38</b>
I. Ăn Năn Là Gì? .....	38
II. Những Đặc Điểm Của Ăn Năn Thật .....	39
III. Ăn Năn Giả Dối .....	41
IV. Ăn Năn Thật Là Một Phương Thức Sống .....	42
V. Phước Hạnh Của Ăn Năn Thật .....	45
Câu Hỏi Thảo Luận .....	46

---

## Tháng 8

---

<b>Ôn Lại Tháng 7 .....</b>	<b>47</b>
Bức Tranh Lớn.....	47
Phân Phân Công Từ Tháng 7.....	48
<b>CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO .....</b>	<b>49</b>
<b>Bài 7: Giới Thiệu Chức Năng Lãnh Đạo SCP .....</b>	<b>49</b>
I. Nguồn Năng Lực Của Cấp Lãnh Đạo SCP .....	49

II. Tính Cách Của Cấp Lãnh Đạo SCP.....	50
III. Mục Tiêu Của Cấp Lãnh Đạo SCP.....	51
IV. Phương Pháp Của Cấp Lãnh Đạo SCP.....	52
Câu Hỏi Thảo Luận.....	53
Phân Công.....	54
<b>Bài 8: Lãnh Đạo - Tôi Tớ.....</b>	<b>55</b>
I. Lãnh Đạo Theo Đời Này.....	55
II. Chức Năng Lãnh Đạo - Tôi Tớ.....	56
III. Sự Dạy Của Tân Ước Về Chức Năng Lãnh Đạo - Tôi Tớ.....	58
IV. Ứng Dụng.....	60
Câu Hỏi Thảo Luận.....	61
Phân Công: Bảng Liệt Kê Những Mục Cần Kiểm Tra Của Lãnh Đạo.....	61
<b>Bài 9: Lãnh Vực Hoạt Động Của Cấp Lãnh Đạo.....</b>	<b>63</b>
I. Tấm Gương Của Chúa Giê-xu.....	63
II. Lãnh Vực Hoạt Động Của Chức Năng Lãnh Đạo Chuyên Mở Mang Hội Thánh....	65
III. Lãnh Vực Hoạt Động Chức Năng Lãnh Đạo Của Quý Vị.....	67
Câu Hỏi Thảo Luận.....	69
Phân Công.....	69
<b>CHỨC VỤ VĂN HÓA CHÉO.....</b>	<b>70</b>
<b>Bài 10: Cơ Đốc Giáo Và Văn Hóa.....</b>	<b>70</b>
I. Văn Hóa Là Gì?.....	70
II. Cơ Đốc Giáo Là Gì?.....	71
III. Văn Hóa Trong Kinh Thánh.....	72
IV. Cơ Đốc Giáo làm Thỏa Mãn Xã Hội.....	73
Câu Hỏi Thảo Luận.....	75
Phân Công.....	75
<b>CHỨC NĂNG DẠY DỠ.....</b>	<b>77</b>
<b>Bài 11: Dạy Dỡ - Quá Trình Nhân Rộng.....</b>	<b>77</b>
I. Phục Vụ Cho Dân Sự Của Đức Chúa Trời.....	77
II. Thêm Đối Chiếu Với Nhân Rộng.....	78
III. Chuỗi Môn Đồ Hóa.....	79

Câu Hỏi Thảo Luận .....	82
<b>ĐẶC ĐIỂM THUỘC LINH .....</b>	<b>83</b>
<b>Bài 12: Tấn Tới Trong Thánh Linh .....</b>	<b>83</b>
I. Tranh Chiến Từ Bên Trong .....	83
II. Sự Ăn Năn Và Khiêm Nhường .....	84
III. Giảng Phúc Âm Cho Chính Mình .....	87
IV. Các Trường Hợp Giảng Phúc Âm Cho Chính Mình .....	89
Câu Hỏi Thảo Luận .....	90

## THÁNG 7

---

### Ôn Lại Tháng 6

---

Trong tháng huấn luyện vừa qua, phần chú trọng nhắm vào việc môn đồ hóa. Quý vị được yêu cầu phải làm theo một số điều như sau:

#### **Từ bài 7: Cầu nguyện và kiêng ăn**

Hãy vạch chương trình và kinh nghiệm phần kỷ luật thuộc linh về sự kiêng ăn. Dưới đây là một vài phương thức mà một số Cơ đốc nhân đang áp dụng. Quý vị hãy làm theo một trong các phương thức này, còn hình thức thì tùy theo mỗi người.

1. Nhịn một số thức ăn, thức uống trong một thời gian đặc biệt.
2. Nhịn tất cả thức ăn, chỉ uống sinh tố và các thức uống khác trong một thời gian đặc biệt.
3. Nhịn một loại thức ăn đặc biệt, nhưng không nhịn hết thức ăn trong một thời gian đặc biệt.
4. Biệt riêng một ngày trong tuần hay trong tháng để kiêng ăn.
5. Lập một danh sách những việc đặc biệt để cầu nguyện khi quý vị kiêng ăn.
6. Ghi lại hành trình thuộc linh, kinh nghiệm của quý vị khi kiêng ăn. Quý vị cảm thấy thế nào? Quý vị học được gì về bản thân mình? Về Đức Chúa Trời?

#### **Từ bài 8: Giới thiệu việc môn đồ hóa**

- Hãy mô tả các mục tiêu môn đồ hóa mà quý vị hiện đang nhắm vào.
- Hãy liệt kê các mục tiêu môn đồ hóa quý vị nghĩ mình nên có.
- Hãy liệt kê hạng người mà quý vị tin Đức Chúa Trời đang yêu cầu quý vị phải môn đồ hóa.
- Hãy bắt đầu nghĩ tới một chương trình môn đồ hóa cho từng người mà Đức Chúa Trời muốn quý vị phải môn đồ hóa.

***Hãy dành thời gian lập một danh sách những việc quý vị đã tiếp thu được trong chương trình mở mang Hội thánh.***

## Môn Đồ Hóa

### Bài 1: Môn Đồ Hóa – Hướng Tới Sự Trưởng Thành

Trong Công Vụ chương 2, vào ngày lễ Ngũ Tuần, Đức Thánh Linh đã đưa Hội thánh vào sự sống và đề ra sứ mệnh truyền giáo trên khắp thế giới. Những ai đã trở lại đạo bởi việc rao giảng Phúc âm ngày ấy ngay lập tức chịu phép báp-têm và tổ chức thành tập thể, có mối tương giao với Hội thánh thành Giê-ra-sa-lem. Kể từ ngày ấy trở đi, “những nhóm tế bào” (các nhóm môn đồ) nẩy nở, sống động đã bắt đầu sinh sôi nẩy nở và nhân rộng lên thành hàng trăm hội chúng ở Á châu, Âu châu, Phi châu và khắp thế giới.

Bất luận hôm nay quý vị đang sống ở đâu, nếu quý vị dấn thân vào việc mở mang Hội thánh, thì quý vị là kết quả của một phần tiến trình liên tục đã bắt đầu ở Công Vụ chương 2. Quý vị được kêu gọi để hướng dẫn nhiều người khác đến với Chúa Giê-xu và giúp đỡ cho họ ngày càng trở nên giống như Ngài hơn. Nói cách khác, quý vị được kêu gọi để làm công tác môn đồ hóa. Quý vị làm tốt công tác ấy như thế nào? Trong bài học này, chúng ta sẽ đề cập đến một số nguyên nhân thông thường cùng những phương cách giải quyết cuộc chiến thuộc linh trong đời sống của các tân tín hữu.

#### I. CÔNG TÁC MÔN ĐỒ HÓA TRONG HỘI THÁNH ĐẦU TIÊN

##### A. Tầm gương và sứ mệnh của Chúa Giê-xu

Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dành ra ba năm cho chức vụ ở trên đất. Trong khi mục đích của Ngài là nhắm tới toàn thế giới và Ngài đã thi hành chức vụ đó cho nhiều đoàn dân đông. Nhưng mục tiêu chính của Ngài là dành cả cuộc đời của mình cho 12 người được chọn (Mathiơ 10:2-4), với sự tin tưởng rằng họ sẽ gánh vác công tác của Ngài để lãnh đạo công cuộc làm biến đổi thế giới.

Chúa Giê-xu đã đào tạo mười hai Sứ đồ với lòng tin trọn vẹn và yêu thương họ sâu sắc giống như thể họ chính là gia đình của Ngài vậy. Họ đã sống, ăn uống, nghỉ ngơi và đã cùng phục vụ với Ngài từ làng nầy sang làng khác. Chúa Giê-xu thường giảng đạo cho nhiều đoàn dân đông nghe (Mác 4:1), nhưng ưu tiên nhất của Ngài là dành thì giờ ở riêng với 12 Sứ đồ để giải thích sự dạy dỗ của Ngài (Mác 4:33-34). Khi họ đã sẵn sàng rồi, Ngài sai họ đi ra làm nhiều việc lạ lùng mà Ngài đã làm (xem Luca 8:1, 9:1-2). Trước khi Chúa Giê-xu lìa khỏi thế gian, Ngài đã ủy thác cho các môn đồ phải nhận lấy công việc của Ngài (Mathiơ 28:19-20, Giăng 20:21).

**Câu hỏi 1:** *Đọc Mác 3:14-19. Mười hai Sứ đồ cưu mang công việc của Chúa Giê-xu theo tiêu chuẩn nào?*

##### B. Ngày Lễ Ngũ Tuần – Nhiều Người Trở Lại Với Chúa Giê-xu

Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng trên 120 tín đồ vào ngày Lễ Ngũ Tuần, đây là điều chưa hề có trước đó (Công Vụ 2). Với một phương thức lạ lùng, khoảng 3.000 người từ

khắp mọi nơi trong Đế quốc La mã đã trở thành tín đồ sau bài giảng lễ Ngũ Tuần. Ngợi khen Chúa! Đây là một mùa gặt thật lớn. Nhưng đó chưa phải là phần kết của công việc. Phúc âm phải được rao giảng ra trên khắp đất (Mathiơ 24:14, Công Vụ 1:8). Đối với phần việc ấy, “trở lại đạo” chưa phải là đủ! Họ phải được đào tạo và trưởng dưỡng để có khả năng môn đồ hóa người khác. Họ phải trở thành một phần của “*lực lượng gặt hái*”.

### C. Chức Vụ Của Các Sứ Đồ – Nhiều Người Trở Nên Giống Như Chúa Giê-xu

Quý vị làm gì với 3.000 tân tín hữu? Các môn đồ không thể sản xuất hàng loạt được. Quý vị môn đồ hóa họ bằng cách nào? Các môn đồ đã làm với những tân tín hữu này những gì Chúa Giê-xu đã làm với họ. Họ sống với nhau, cùng nhau học hỏi, chia sẻ mọi sự và họ cứ tiếp tục lớn lên (Công Vụ 2:42-47). Các môn đồ trưởng thành trở thành những tấm gương cho các tân tín hữu. Những tân tín hữu quan sát, học hỏi khi những cấp lãnh đạo họ bị bắt bớ (Công Vụ 4:17; 5:18, 40-42) và rao giảng trong từng cơ hội (Công Vụ 3:14-15; 4:10, 33; 5:30-31).

***Câu hỏi 2:*** *Đọc các phân đoạn trong các dấu ngoặc đơn dưới đây. Quý vị nghĩ các tín hữu đầu tiên đã học được gì từ các vị Sứ đồ?*

## II. MỤC TIÊU – SỰ TRƯỞNG THÀNH THUỘC LINH

Mục tiêu của công tác môn đồ hóa là gì? **Các tín đồ giống như Chúa Cứu Thế, họ có thể tái sản xuất được!** Đây cũng là phân định nghĩa về sự trưởng thành Cơ đốc. Đó là những gì quý vị muốn nhìn thấy cho hết thấy các tân tín hữu của mình. Một người có thể sống ngay thẳng, có nền thần học đúng đắn rồi trở thành cấp lãnh đạo trong một Hội thánh, nhưng nếu người (*nam hay nữ*) không biết cách thức để chia sẻ đức tin của họ và đào tạo người khác theo cách thức ấy, quý vị có thể nói họ trưởng thành không? Câu trả lời rõ ràng là “*không*”. Một người tin Chúa trưởng thành khi người ấy có thể được nói là giống như Chúa Cứu Thế và có thể giúp đỡ nhiều người khác trở nên giống như Chúa Cứu Thế nữa (Mathiơ 28:20 “...*dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi*”). Nhiều tín đồ sẽ không đạt tới cấp độ trưởng thành thuộc linh này trừ khi họ bị thách thức và được trưởng dưỡng nhắm về sự trưởng thành đó.

Tất nhiên các môn đồ trở thành người môn đồ hóa theo như những gì sứ đồ Phao-lô đã biện hộ trong sự dạy dỗ của ông và đã thực thi trong chức vụ của ông. Vấn đề này rõ rệt nhất ở II Timôthê 2:2. Ở đây, Phao-lô dạy Timôthê, là người mà chính ông đã thi hành chức năng môn đồ hóa, phải trở thành một người làm công tác môn đồ hóa cho nhiều người khác, người khác sẽ trở thành người môn đồ hóa cho nhiều người khác nữa.

Các tân tín hữu được dẫn tới chỗ trưởng thành như thế nào? Có nhiều phương thức dẫn tới sự việc này. Thường thì đi nhà thờ và tham dự vào một nhóm nhỏ là quan trọng, song như thế vẫn chưa đủ. Vì ai nấy đều có các lãnh vực phấn đấu khác nhau, và từng cá nhân, sự chú ý của người này đối với người kia là cần thiết. Rốt lại, một đứa bé có thể tự nuôi mình được không? Không, trẻ con phải được người lớn nuôi dưỡng. Cũng một thể ấy với đồ ăn thuộc linh. Các tín hữu cần phải được dạy dỗ để biết rõ phương thức sống đời sống Cơ đốc. Điều này có thể xảy ra trong một mối tương giao đượm tình yêu thương với một tín



hữu trưởng thành, nhóm lại đều đặn (hàng tuần) để cầu nguyện, học Kinh Thánh và bàn luận về các nhu cầu của tín hữu còn non nớt.

**Câu hỏi 3:** *Quý vị có biết người nào cho rằng họ đã được môn đồ hóa, nhưng bản thân họ chưa phải là người làm công tác môn đồ hóa? Tại sao? Cần phải làm gì để ngăn cản điều này xảy ra?*

### III. XÁC NHẬN CÁC NGUYÊN NHÂN THÔNG THƯỜNG CHO VIỆC PHẤN ĐẤU VỀ MẶT THUỘC LINH

Một trong những việc trước tiên quý vị phải làm trong mối tương giao nhằm vào việc môn đồ hóa là nhận ra những nhu cầu cần phải chú tâm vào. Đó là những lý do thông thường nhất cho sự phấn đấu về mặt thuộc linh? Điều gì ngăn trở các tân tín hữu sống đời sống vâng phục theo ý muốn Chúa? Điều gì ngăn trở các tân tín hữu không phục vụ hiệu quả cho nhiều người khác? Để cho các môn đồ của quý vị tấn tới, quý vị phải tìm ra những phương thức và phải chú tâm vào các nhu cầu này.

#### A. Sự An Ninh

Việc đầu tiên một tân tín hữu cần biết rõ là mình đã được cứu cho đến đời đời kể từ giờ phút người ấy đến với Chúa Giê-xu. Nhiều nan đề có thể tiếp tục tồn đọng, các thói tật tội lỗi có thể khó phá vỡ, và Satan sẽ luôn làm cho một tân tín hữu phải nản lòng trong đức tin mà mình mới tìm được. Những điều này có thể làm cho một tân tín hữu phải lấy làm lạ một khi sự cứu rỗi là chắc chắn. Tuy nhiên, như Phao-lô nói: “*Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới!*” (II Côrinthô 5:17).

#### B. Mối Tương Giao – Tình Yêu Thương

Một tân tín hữu đã trở thành chi thể trong gia đình của Đức Chúa Trời. Họ cần sự ủng hộ, chăm sóc, yêu thương và tình bạn trong một gia đình mới nếu họ muốn tấn tới sự trưởng thành. Các tín hữu trưởng thành phải làm quen với những tân tín hữu kia rồi nắm lấy vai trò làm gương, giáo viên và bạn hữu của họ. Tương tự thế, các tân tín hữu cần phải thực hiện nỗ lực để trở thành chi thể của Thân bất cứ lúc nào khả thi (Êphêso 1:25). Phao-lô đề ra mẫu mực này cho chúng ta trong lời lẽ của ông nói với các tín hữu trong Hội thánh mà ông đã thành lập tại thành Têsalônica: “*Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú sữa sóc chính con mình cách dịu dàng vậy. Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Phúc âm Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao*” (I Têsalônica 2:7-8).

#### C. Thức Ăn Thuộc Linh – Lễ Thật

Con trẻ tự nhiên cần được cho ăn vài lần trong một ngày. Con trẻ thuộc linh cần được trưởng dưỡng đều đặn y như thế. Và thức ăn thuộc linh của họ là lễ thật được tìm gặp trong Lời Thánh của Đức Chúa Trời (I Phiêrô 2:2-3). Một tân tín hữu cần phải biết rõ Đức Chúa Trời phán với mình qua Kinh Thánh và người có thể tin cậy lễ thật tìm gặp trong Lời của

Đức Chúa Trời (II Timôthê 3:16). Người ấy cần phải được dạy dỗ bằng Kinh Thánh cũng như người phải tự mình học hỏi, nghiên cứu Lời ấy. Đây là phần cốt lõi của tiến trình môn đồ hóa.

***Câu hỏi 4: Quý vị dạy cho người khác phải nghiên cứu Kinh Thánh cho đời sống họ như thế nào? Quý vị giúp cho họ hiểu lẽ thật họ học hỏi cần phải chạm vào đời sống họ hàng ngày như thế nào? Làm sao quý vị biết được sự đụng chạm này?***

#### **D. Huấn luyện**

Phao-lô đã dạy cho người thành Têsalônica “*phải ăn ở cách nào cho đẹp ý Đức Chúa Trời*” (I Têsalônica 4:1). Một môn đồ cần phải biết cách thức để nghiên cứu Lời của Đức Chúa Trời, cách thức để cầu nguyện, cách thức để đề kháng lại sự cám dỗ, cách thức để ăn năn tội lỗi, cách thức để thờ phượng, cách thức sử dụng ân tứ thuộc linh, cách thức chia sẻ đức tin mình, cách thức để yêu thương tha nhân... Tất nhiên, đây là một quá trình sống lâu dài.

***Câu hỏi 5: Các tân tín hữu còn có những nhu cầu nào khác?***

***Câu hỏi 6: Hãy nghĩ lại khi quý vị còn là một tân tín hữu: có những phần đấu nào quý vị đang cố gắng để thể hiện ra đức tin của mình? Quý vị giúp đỡ cho các môn đồ của mình như thế nào khi họ đối mặt với những khó khăn tương tự?***

Khi quý vị xác định nhu cầu lớn lao nhất cho các môn đồ của mình rồi, quý vị phải tự hỏi mình: Loại trợ giúp nào sẽ giúp số người này nhận được để nói ra các nhu cầu ấy? Họ cần phải phục vụ thật hiệu quả cho nhiều người khác như thế nào? Ở điểm này quý vị phải nhìn sao cho thực tế. Mỗi người trong số học viên của quý vị đều đối mặt với nhiều nan đề và quý vị cũng vậy! Chỉ một số ít người có khả năng thắng hơn mọi sự mà chỉ một mình họ đối diện. Thật vậy, đó là một trong những chức năng của Thân Thể Đấng Christ – cùng giúp đỡ lẫn nhau để tấn tới về mặt thuộc linh.

#### **IV. GIÚP ĐỠ TÍN HỮU THẮNG HƠN CÁC NGĂN TRỞ VỀ MẶT THUỘC LINH**

##### **Vai Trò Của Quý Vị**

Ai đang làm chức năng môn đồ hóa? Chỉ có Đức Chúa Trời mới có khả năng làm việc này. Quý vị không thể đơn thuần dạy hết mọi điều rồi trông mong một sự biến đổi máy móc nơi một người để họ trở thành một môn đồ trưởng thành. Tuy rằng phần việc môn đồ hóa này đã được trao cho Hội thánh! Làm sao thực hiện chức năng này? Câu trả lời duy nhất là chúng ta phải cùng nhau thực hiện chức năng môn đồ hóa cùng với Chúa Cứu Thế và quyền phép của Đức Thánh Linh.

Khi quý vị làm việc với học viên của mình, quý vị sẽ bắt đầu hiểu các lãnh vực phần đấu của họ. Một khi điều này xảy ra, có thể đây là sự cám dỗ phải cố gắng và mau chóng

“đồn” các lãnh vực này lại. Tuy nhiên, bất cứ ai đã kinh nghiệm trong việc môn đồ hóa rồi đều biết rõ phần việc này không phải là đơn giản. Quý vị làm thay đổi tâm ý của một người bằng cách nào? Quý vị tác động tấm lòng họ trở lại với Đức Chúa Trời trong mọi lãnh vực của cuộc sống bằng cách nào? Phải chăng chỉ nói bằng miệng với họ thôi sao? Chỉ cho họ thấy chăng? Đòi hỏi họ phải sống khác biệt? Mặc dù một người làm chức năng môn đồ hóa có thể làm hết mọi chuyện này, người cũng cần phải gặp gỡ học viên nơi họ đang sinh sống, yêu mến họ, đồng hóa với họ, chịu khổ với họ và chỉ cho họ biết Chúa Giê-xu. Chúng ta biết rõ điều này vì đây là cách mà Chúa Giê-xu đã môn đồ hóa học viên của Ngài. Hãy chú ý các điểm sau đây.

1. Chúa Giê-xu dạy dỗ bằng ví dụ (Luca 8:1, 11:1)
2. Chúa Giê-xu dạy dỗ qua các tình huống sống động (Mác 9:28-29)
3. Chức vụ của Ngài là riêng tư (Mác 10:17-21)
4. Ngài không che giấu những lần phấn đấu của Ngài (Hêbơơ 4:15)
5. Chúa Giê-xu yêu mến môn đồ của Ngài rất sâu sắc (Giăng 13:1)
6. Ngài đồng hóa với các môn đồ của Ngài khi gọi họ là “bạn hữu” (Giăng 15:15). Đây là điểm xuất phát từ chỗ hiểu biết mối quan hệ thầy trò trong thời ấy.
7. Chúa Giê-xu đã ủy thác việc quan trọng cho các môn đồ Ngài (Luca 9:1-2; 10:1-4).

Hãy nhớ, khi giúp đỡ cho người khác tiến tới, mục tiêu không phải sự trọn vẹn mà là sự tiến bộ. Có phải học viên đang tiến tới sự trưởng thành, hay xa cách sự trưởng thành? Rốt lại, phải chăng họ đang tiến, hay phải chăng họ đang tính trụ lại ở một cấp độ “thích ứng” trong sự trưởng thành thuộc linh? Có thể họ không mang những dấu hiệu cho thấy họ trưởng thành; nhưng nếu họ đang tiến theo một chiều hướng đúng đắn, cứ tiếp tục khích lệ họ và đúng kỳ họ sẽ nổi bật lên như các tín hữu trưởng thành.

### **Vai Trò Của Thân Thể**

Kinh Thánh nói rất rõ ràng rằng dạy dỗ và giảng đạo (dù chúng là một phần trong chức năng môn đồ hóa) chưa đủ để giúp cho người ta tiến tới. Kinh thánh nói tới nhiều chức vụ quan trọng khác nữa trong Thân Thể của Đấng Christ, ví dụ như:

- Cảnh cáo, khích lệ, trợ giúp lẫn nhau (I Têsalônica 5:14)
- Chính đốn và quở trách (II Timôthê 4:2)
- Bẻ bác (Tít 1:9)
- Trợ giúp lẫn nhau xây khởi tội lỗi (Gia-cơ 5:19-20)
- Nói ra lẽ thật bằng tình yêu thương (Êphêsô 4:15)
- Tư vấn cho nhau (Côlôse 3:16)
- Khuyến khích và gây dựng nhau cùng lớn lên (I Têsalônica 5:11)
- Khuyến khích nhau yêu thương và làm việc lành (Hêbơơ 10:24)
- Vực người yếu đuối dậy (Hêbơơ 12:12)
- Yên ủi và giục giã nhau (I Têsalônica 2:11-12)
- Hồi phục lẫn nhau, mang lấy gánh nặng cho nhau (Galati 6:1-2)
- Chịu nhau (Êphêsô 4:2)
- Tha thứ nhau (Côlôse 3:13)
- Cầu nguyện cho nhau (Êphêsô 6:18; Gia-cơ 5:16; I Giăng 5:16)
- Xưng tội với nhau (Gia-cơ 5:16)

- Phục vụ nhau (Galati 5:13)
- Tiếp lấy nhau (Rôma 15:7)
- Kính nhường nhau (Rôma 12:10)
- Làm lành cho nhau (Galati 6:10).

Nếu học viên của quý vị thực sự đặt tấm lòng của họ vào việc bước theo Chúa Cứu Thế, người ấy sẽ hoan nghinh loại trợ giúp đó. Hãy trao đổi với họ và xin phép được trợ giúp họ trong các phương thức này. Vì thế, khi thấy cần thiết phải giúp cho họ xử lý một vấn đề nào đó, thì điều này sẽ không đem đến cho họ sự ngạc nhiên.

## **KẾT LUẬN**

Chức năng môn đồ hóa rất quan trọng cho bất kỳ phong trào mở mang Hội thánh năng động nào. Nếu chúng ta nghĩ tới SCP là một chiếc xe lửa, tiếp đến các toa xe sẽ là tương tự cho các Hội thánh và các bánh xe sẽ là tương ứng với chức năng môn đồ hóa. Môn đồ hóa giữ cả đoàn tàu chuyển hướng về phía trước và trên đường ray. Giống như khi quý vị có SCP mà không thể thiếu chương trình mở mang Hội thánh; thì cũng vậy quý vị không thể có chương trình mở mang Hội thánh mà không có chức năng môn đồ hóa.

## **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

- Một tân tín hữu đạt được sự trưởng thành phải mất bao lâu?
- Đâu là những lẽ thật quan trọng nhất các tân tín hữu phấn đấu để hiểu rõ hay tin theo?
- Loại trợ giúp nào có cần để làm nhẹ đi các nhu cầu của tân tín hữu?
- Đâu là mối quan hệ giữa chức năng môn đồ hóa và mở mang Hội thánh?

## **PHÂN CÔNG**

Hãy soạn một chương trình môn đồ hóa cho ít nhất 10 người trong Hội thánh hay nhóm nhỏ của quý vị. Hãy chú ý, quý vị không phải môn đồ hóa tất cả 10 người; mà đúng hơn, quý vị cần phải sắp xếp công tác môn đồ hóa sao cho có hiệu quả. Chương trình của quý vị sẽ mô tả mục tiêu cho từng người, là người môn đồ hóa chính cho từng người, cũng như bằng cách nào, khi nào và ở đâu học viên sẽ gặp gỡ và sẽ bàn bạc vấn đề gì. Hãy chia xẻ chương trình của quý vị với vị tư vấn của mình.

## Chức Vụ Nhóm Tế Bào

### Bài 2: Chăm Sóc Người Khác

#### I. GÂY DỰNG CÁC MỐI QUAN HỆ

Hoa đã đến dự nhóm tế bào trong mấy tháng nay. Cô rất thích những người trong nhóm, mặc dù cô không biết rõ người nào cả, nhưng cô vẫn thích đến với buổi nhóm mỗi tuần một lần. chồng của Hoa, chưa đến với nhóm lần nào, mới đây đã thất nghiệp. Tiền bạc của họ dần dần không còn nữa và Hoa rất lo lắng không biết gia đình họ rồi sẽ ra sao. Cô muốn tâm sự đôi điều với cả nhóm, nhưng cô thấy áy náy, cô không muốn mọi người lo lắng về các nan đề của mình. Không bao lâu sau đó, cô thôi không còn đến với các buổi nhóm nữa và các thành viên đã lấy làm lạ, họ hỏi: “Có việc gì xảy đến cho Hoa vậy?”

Đâu là điểm sai sót trong tình huống này? Có thể là Hoa nên nói ra và nhờ nhóm cầu nguyện cho gia đình của mình. Nhưng nan đề thực sự ở đây là sự thiếu hụt các mối quan hệ đúng đắn trong nhóm tế bào của cô. Cô không biết rõ người trong nhóm, và họ chẳng biết rõ cô. Một trong các mục đích của nhóm tế bào là cung ứng mối tương giao, sự trưởng dưỡng và khích lệ mà các Cơ đốc nhân cần phải cung ứng cho nhau. Nhưng thiếu mất các mối tương giao lo toan đó, điều này sẽ xảy ra ngay.

Một nhóm tế bào cung ứng bối cảnh thích nghi cho các mối quan hệ lớn lên và phát triển. Muốn thực sự làm quen các thuộc viên trong nhóm, điều này rất tốn thì giờ, nhưng chức vụ “đánh lười người” hiệu quả đòi hỏi các mối quan hệ cá nhân mật thiết này. Cho tới chừng nào quý vị gây dựng lòng tin cậy giữa quý vị và dân sự trong nhóm, quý vị không thể thực sự phục vụ cho các nhu cầu sâu sắc của họ được.

Cũng một thể ấy, quý vị muốn các thành viên trong nhóm phát triển các mối quan hệ giữa họ. Quý vị cần nêu ra tiến trình gây dựng các mối quan hệ, giống như cung cấp những cơ hội để điều này xảy ra trong nhóm tế bào của mình. Để cho các mối quan hệ lớn lên và phát triển trong một nhóm tế bào, ba thành phần là cần thiết: yêu thương, cầu nguyện và dành thì giờ cho nhau.

#### A. Yêu Thương Nhau

Các mối quan hệ với những tín hữu phải đặt trên tình yêu “Agape” ở I Côrinthô 13. Loại tình yêu này không yêu người khác dựa theo nhân cách, dễ nhìn hay khôn ngoan của người ấy. Tình yêu Agape cứ tiếp tục yêu thương, thậm chí khi chẳng có tình yêu nào đáp lại. Yêu thương được tác động bởi tình yêu vô hạn và vô điều kiện của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Kinh Thánh chép: “Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng ta trước. Chúng ta đã nhận nơi Ngài điều răn này: Ai yêu Đức Chúa Trời, thì cũng phải yêu anh em mình” (I Giăng 4:19, 21).

Tình yêu thương được tỏ ra trong một nhóm tế bào như thế nào? Người ta cảm thấy được yêu khi họ được tiếp nhận và có ý thức mình đang thuộc về nhóm. Tình yêu thương hiện diện khi các thuộc viên cảm thấy có người quan tâm đến họ. Tình yêu thương được tỏ

ra khi ai đó gặp phải nan đề và cả nhóm (hay các cá nhân trong nhóm) trợ giúp cho người (*nam hay nữ*). Tình yêu thương rất hiển nhiên khi các vị khách đến và nhìn thấy một sự khác biệt trong các mối quan hệ giữa những tín hữu ở trong nhóm. Tình yêu Cơ đốc giữa các thuộc viên trong một nhóm tế bào thể hiện ra bằng hành động, chứ không chỉ có lời nói.

### **B. Cầu Nguyện Cho Nhau**

Các mối quan hệ chân thành với những tín hữu khác đòi hỏi sự cầu nguyện, đặc biệt với các tín hữu nào là “khó” thương. Là cấp lãnh đạo của một nhóm tế bào, quý vị cần phải cầu nguyện và xin Đức Chúa Trời ban cho quý vị một tình yêu chân thành dành cho từng thuộc viên ở trong nhóm tế bào. Hãy suy nghĩ tới từng người và cầu nguyện cho họ (*nam hay nữ*). Hãy cầu nguyện cho mỗi tương giao của quý vị với từng người và khả năng của quý vị phục vụ cho từng người. Hãy cầu xin cho sự tấn tới thuộc linh của từng thuộc viên và mỗi thuộc viên sẽ khám phá ra và sử dụng các ân tứ thuộc linh của mình (*nam hay nữ*). Hãy cầu xin cho từng người sẽ trở thành một chứng nhân thật hiệu quả cho người khác trong mạng lưới quan hệ của mình (*nam hay nữ*). Cũng hãy cầu nguyện cho các nhu cầu và phần đấu cá nhân của từng người. Khi quý vị cầu nguyện cho từng người trong nhóm, tình yêu của quý vị dành cho họ sẽ lớn lên và mỗi tương giao của quý vị với họ sẽ được đào sâu thêm nữa.

Cũng một thể ấy, hãy khích lệ nhóm của mình cầu nguyện cho nhau. Hãy vạch ra thì giờ trong các buổi nhóm tế bào khi học viên có thể chia sẻ các nan đề và nhu cầu có quan hệ tới chức vụ hay cá nhân. Tiếp đến, hãy dành thời gian cầu nguyện cho nhau.

### **C. Dành Thời Gian Cho Nhau**

Cần phải dành thời gian để gây dựng các mối quan hệ. Quý vị phải hoạch định sử dụng thời gian với học viên trong nhóm của mình ngoài các buổi nhóm tế bào. Quý vị có thể mời người đó dự một bữa ăn với mình, cùng với gia đình quý vị đi tản bộ trong công viên, hoặc cùng nhau họp mặt ở nhà họ hay trong nhà của quý vị. Sinh hoạt là điều quan trọng như khi quý vị dành thời gian cho người đó. Tin cậy phát triển trong một mối tương giao khi học viên nhìn thấy quý vị chân thành lo lắng cho họ, gia đình họ cùng những lợi ích của họ. Khi các nan đề bước vào đời sống của người đó, sự tin cậy đã phát triển giữa quý vị sẽ cho phép quý vị phục vụ cho họ. Quý vị cũng có thể làm cho họ biết quý vị đang suy nghĩ đến và cầu thay cho họ bằng cách gọi đến hay gửi đến họ những lá thư.

***Câu hỏi 1: Đâu là những phương thức quý vị sử dụng thì giờ với học viên trong nhóm tế bào ngoài các buổi nhóm lại của nhóm? Quý vị cùng nhau dự những loại hình sinh hoạt nào?***

Thỉnh thoảng nhóm lại vì các sự cố đặc biệt nào đó cũng rất là tốt cho nhóm tế bào ngoài thời gian nhóm lại của nhóm. Điều này sẽ giúp cho việc đào sâu và củng cố các mối quan hệ giữa các thuộc viên trong nhóm. Những sinh hoạt này có thể không chú trọng về hình thức, giống như dự một buổi picnic với nhau hay chơi trượt nước chẳng hạn. Có thể nhóm lại để lên một phương án phụ giúp các thuộc viên trong nhóm hay ai đó trong cộng

đồng (ví dụ: sửa mái nhà, phụ giúp làm vườn cho một người lớn tuổi,...). Nếu các thuộc viên trong nhóm của quý vị đang cầu nguyện và nhóm lại với những người chưa tin Chúa mà những người đó không cảm thấy hài lòng khi đến với một buổi nhóm tế bào, thì đó cũng là điều tốt để mời họ đến. Điều đó cung ứng cho họ một cơ hội để gặp gỡ với các Cơ đốc nhân khác trong một môi trường vui vẻ, yêu thương.

## II. PHÂN BIỆT CÁC NHU CẦU CỦA HỌC VIÊN

Các nhóm tế bào cung ứng một môi trường để phục vụ các nhu cầu của con người. Khi nhóm tấn tới và trưởng thành, thường thì các thuộc viên sẽ cảm thấy dễ chia sẻ các nhu cầu và tìm sự trợ giúp. Nhưng cũng có một số thuộc viên không muốn chia sẻ các nhu cầu của họ, đặc biệt khi nhóm được hình thành lần đầu tiên, hay họ là thành viên mới của nhóm. Là người lãnh đạo nhóm tế bào, quý vị cần phải ý thức về một số dấu hiệu cho biết có một nan đề hay nhu cầu nào đó. Quý vị cũng sẽ giúp cho nhóm cách thức để phân biệt những nan đề hay nhu cầu của người khác để qua đó họ có thể hiểu và phục vụ lẫn nhau.

Có vài yếu tố sẽ giúp cho quý vị và cả nhóm quyết định nếu các nhu cầu hiện có chưa được nói ra. Khi quý vị làm quen với ai đó, thường thì cách biểu lộ ngoài mặt, hay giọng nói sẽ chỉ ra nan đề. Có khi lời lẽ than phiền hay những câu trả lời cho các thắc mắc trong khi thảo luận Kinh Thánh có thể phản ánh các nan đề thuộc thể hay thuộc linh. Người này cảm nhận về chính mình như thế nào? Người khác cảm nhận về Đức Chúa Trời ra sao? Điều đó cũng rất rõ nét khi người nào đó cầu nguyện.

Thỉnh thoảng có người bày tỏ điều họ muốn trong lúc cầu nguyện, họ chỉ “gợi ý” nan đề thôi chứ không tỏ ra. Cả nhóm sẽ thăm hỏi để biết chi tiết rồi có thể giúp giải quyết nhu cầu lẫn nhau. Đôi khi với cách ứng xử không hay của một người trong buổi nhóm sẽ cho thấy có một nan đề đang nằm ở đó. Thay vì cấp lãnh đạo sẽ đem người riêng ra rồi yêu cầu người dừng lại, thì cả nhóm bắt đầu đưa ra những thắc mắc rồi quan sát xem có những lý do sâu sắc hơn cách ứng xử của người ấy không.

***Câu hỏi 2: Thường thì các nhóm viên rất khó khăn trong việc chia sẻ công khai các nan đề và nhu cầu của họ. Điều gì quý vị phải làm để tìm ra nhu cầu đang hiện có, để cả nhóm có thể giúp đỡ?***

Đừng xem thường Đức Thánh Linh khi Ngài giúp cho quý vị phân biệt các nhu cầu của học viên. Khi quý vị cầu nguyện và nghiên cứu Kinh Thánh theo cách riêng, hãy học biết nương cậy vào sự dẫn dắt của Ngài khi quý vị tìm cách phục vụ các thuộc viên trong nhóm của mình. Đừng quên rằng để biết phân biệt các nhu cầu, quý vị cần phải quan sát để nhận ra chúng! Có khi chúng ta quá bận rộn với tất cả những “*chi tiết*” trong chức vụ của mình rồi quên rằng việc quan trọng nhất là mối quan hệ với các học viên.

## III. QUAN TÂM CÁC NHU CẦU TRONG NHÓM TẾ BÀO

Nếu nhóm tế bào của quý vị sắp trở thành một cộng đồng nhiều tín hữu biết chăm sóc, trưởng dưỡng mà Đức Chúa Trời kêu gọi họ phải trở thành, các thuộc viên phải học biết phương thức yêu thương và “*mang lấy gánh nặng cho nhau*” (Galati 6:2). Lãnh đạo của

nhóm tế bào cần phải nêu gương bằng cách chăm sóc cho người khác bằng những phương thức tỏ ra tình yêu thương và mối quan tâm.

### A. Đáp Ứng Với Các Nhu Cầu

Khi một thuộc viên trong nhóm có một nhu cầu hay nan đề, thì:

- Hãy tìm cách hiểu rõ nan đề và đồng cảm với người ấy: *“Lại, trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau đớn, thì các cái khác đều cùng chịu; và khi một cái nào được tôn trọng, thì các cái khác đều cùng vui mừng”* (I Côrinhtô 12:26). Hãy chứng tỏ rằng quý vị đang chăm sóc cho người ấy như một cá nhân. Hãy dành thời gian để lắng nghe nhu cầu của người ấy. Hãy tưởng tượng quý vị sẽ cảm nhận ra sao nếu quý vị ở trong tình huống đó.
- Hãy nài xin Chúa một giải pháp cho sự phát triển của nhóm mình. Chúng ta cần sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, chứ không phải của chính chúng ta. *“Vì bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho”* (Gia-cơ 1:5). Làm theo điều này để trở thành một nhóm cùng làm việc, củng cố các mối quan hệ và cung ứng cho nhóm một cảm giác phụ thuộc lẫn nhau.
- Là một nhóm, hãy tìm trong Kinh Thánh để có được những câu trả lời. *“Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành”* (II Timôthê 3:16-17). Nhóm của quý vị càng nhận biết Kinh Thánh, họ càng được trang bị để phục vụ cho các nhu cầu của học viên. Đây cũng là một cơ hội để chứng tỏ Kinh Thánh có thể áp dụng vào các nan đề trong đời sống hàng ngày.
- Hãy xem xét nhóm có thể làm gì để giúp đỡ về mặt thuộc linh, về mặt tình cảm, hay về mặt vật chất cho nhau. Đôi khi mọi sự có thể được thực hiện cho kẻ bị thương tổn là cầu nguyện, cung ứng sự khích lệ và khiến cho họ nhận biết quý vị đang quan tâm. Nếu một nhu cầu vật chất phát sinh, cả nhóm sẽ quyết định họ có thể giúp ở mức độ nào.

Các nhu cầu không chỉ hiện hữu trong vòng nhóm tế bào, bởi vì nếu nhóm viên có một người bạn với một nan đề, cả nhóm có thể quyết định làm gì để giúp đáp ứng được nhu cầu đó. Đây là một trong những cách tốt nhất cho cả nhóm được thể hiện tình yêu thương của Đấng Christ theo một phương thức hiển nhiên.

Có khi nan đề là một vấn đề tội lỗi trong đời sống của một người trong nhóm. Nếu ai đó trong nhóm đã phạm tội với các thuộc viên khác, sự dạy của Chúa Giê-xu trong Mathiơ 18:15-17 sẽ là phương pháp được sử dụng trong tình huống ấy. Nếu có ai trong nhóm sa ngã vào tội lỗi, cả nhóm cần phải *“lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại”* (Galati 6:1). Nắm chặt tay nhau đồng đi với Đấng Christ là một khía cạnh quan trọng trong mối giao thông của tín đồ với một nhóm tế bào.

Cả nhóm đáp ứng ra sao khi có người không nhóm lại? Một người nào đó trong nhóm (không nhất thiết là cấp lãnh đạo) cần phải tiếp xúc với người này ngay ngày hôm sau để nhắc cho họ vì sao họ không đến với nhóm. Có thể họ đang mắc bệnh, hay có một nan đề nào khác. Một lần nữa, cả nhóm sẽ quyết định sẽ làm gì để giúp đỡ người đó. Khi học viên không đến với các buổi nhóm, đừng bỏ qua điều đó. Hãy theo sau họ! Hãy giúp cho họ biết rõ cả nhóm đang quan tâm!



Chăm sóc lẫn nhau là một nhiệm vụ mà mọi Cơ đốc nhân đều phải có. Tuy nhiên, một số nan đề, đặc biệt những nan đề về tình cảm, là điều nghiêm trọng cần phải sử dụng với sự giúp đỡ chuyên nghiệp. Khi người này làm việc với một chuyên gia, cả nhóm phải tiếp tục cầu thay và khích lệ cho họ” (*nam hay nữ*).

## B. Thực Hành Chăm Sóc Cho Học Viên

Sau đây là vài bối cảnh của một số tình huống mà quý vị sẽ gặp trong nhóm tế bào của mình. Trong lớp học, hãy bàn bạc từng tình huống rồi đề ra các phương thức mà nhóm tế bào có thể giúp đỡ. Không nhất thiết phải có những đáp ứng “đúng” và “sai” đối với những tình huống này. Mục tiêu chính là tình yêu thương tự bày tỏ qua hành động, học viên khác sẽ phản ứng theo chiều hướng khác.

- **Phương.** Quý vị nhận một cú điện thoại từ Phương vào buổi sáng sau lần nhóm tế bào mới đây nhất. Cô nói cho quý vị biết rằng mình sẽ không đến dự nhóm nữa, nhưng Phương không nói rõ lý do tại sao. Khi quý vị suy nghĩ về điều này, quý vị biết Phương đã nói rất ít trong khi tương giao hay giờ thảo luận, rồi bỏ ra về mà chẳng trò chuyện gì với ai sau khi buổi nhóm kết thúc. Quý vị sẽ làm gì?
- **Cúc.** Trong một buổi nhóm, các thành viên trong nhóm đã chia sẻ những điều cầu xin khi cầu nguyện riêng. Khi tới phiên Cúc, cô ấy nhìn xuống sàn nhà rồi bình tĩnh nói rằng mọi sự đều tốt đẹp, cảm ơn. Trong giờ cầu nguyện, quý vị không dám chắc, nhưng nghĩ cô ấy đang bật khóc. Quý vị sẽ làm gì?
- **Hương và Thủy.** Một đôi bạn, Hương và Thủy, đã đến với nhóm cả năm nay. Trong suốt thời gian đó, sự nhóm lại của họ rất rời rạc. Sau đó, trong những lần nhóm lại của nhóm, rõ ràng là có một số căng thẳng giữa vòng hai người. Quý vị nghi có lẽ họ đang có một nan đề trong hôn nhân, nhưng quý vị cảm thấy không quen biết họ đủ để hỏi thăm về sự ấy. Quý vị sẽ làm gì?
- **Khiêm.** Mới đây, một trong các thuộc viên của nhóm đã mời một cộng sự tên Khiêm đến với nhóm. Trong suốt thời gian tranh luận về Kinh Thánh, anh ta hỏi nhiều câu và muốn học biết nhiều về Chúa Giê-xu. Tuy nhiên, Khiêm có tánh hay cáu và anh ta thường hay mắng người khác (đương nhiên là anh không nhận ra sự ấy). Sự diện diện của anh ta đã phá vỡ thời gian nhóm lại vui vẻ. Trong mấy tuần qua, anh ta không đến dự nhóm, thì hầu hết các thuộc viên trong nhóm đều thấy thoải mái vì anh ta chẳng còn tới dự nhóm nữa. Quý vị sẽ làm gì?

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

- Trong I Têsalônica 2:8, Phao-lô viết: “*Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Phúc âm Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao*”. Tại sao “*chia sẻ sự sống của họ*” là một phần quan trọng trong chức vụ của Phao-lô? Quý vị nghĩ Phao-lô đã thực hành điều này hàng ngày không? Quý vị thực hiện điều này như thế nào trong đời sống của học viên trong nhóm tế bào của quý vị?
- Hãy ôn lại câu chuyện ở phần đầu bài học này về Hoa. Điều gì đã xảy ra rất khác biệt trong nhóm của cô ấy và nhóm đã giúp đỡ ra sao?

- Một nhóm tế bào có nên mau mắn giúp đỡ cho các nhu cầu về tiền bạc không? Tại sao có và tại sao không?

### **PHÂN CÔNG**

- Hãy viết ra hai hay ba phương thức mà nhóm tế bào của quý vị có thể lớn lên trong tình cảm của họ dành cho nhau. Hãy ghi ra vài sinh hoạt mà nhóm tế bào của quý vị có thể làm để cầu nguyện nhiều cho nhau.
- Hãy viết ra hai ý kiến dành cho các phương thức mà nhóm tế bào của quý vị có thể dành thì giờ ngoài buổi nhóm thường xuyên. Hãy sắp xếp để làm theo điều này trong ba tháng tới đây.
- Hãy khích lệ các thuộc viên trong nhóm tế bào của quý vị biết chia sẻ các nhu cầu, những mối quan tâm và các nan đề với nhóm; và tìm kiếm các phương thức mà nhóm có thể giúp đỡ.

## Nhóm Cùng Làm Việc

### Bài 3: Chức Vụ Của Nhóm

Hầu hết điều khó khăn nào cũng trở nên dễ dàng hơn khi một nhóm cùng làm việc chung với nhau. Điều này bao gồm công tác mở mang Hội thánh. Một người mở mang Hội thánh mẫu sẽ thấy rằng công việc của anh ta chưa bao giờ thực hiện. Luôn luôn có một tân tìn hữu để môn đồ hóa, luôn luôn có người bệnh để thăm viếng, luôn luôn có một cơ hội để chia sẻ Phúc âm. Người ấy có thể nhủ thầm: “Tôi không thể làm hết mọi việc này, cho dù tôi có sử dụng tất cả lượng năng lực mà tôi đang có”.

Điều này có thể gây ngạc nhiên cho ai đó đang học hỏi, vì nó đòi hỏi một người mở mang Hội thánh phải làm tất cả công việc, tuy nhiên buộc anh ta phải làm như thế là sai lầm. Mở mang Hội thánh cần phải có một nhóm gồm các vị lãnh đạo chia sẻ phần trách nhiệm. Đây là khuôn mẫu của Kinh Thánh.

#### I. NHÓM LÀ GÌ?

Chúng ta nói “nhóm”, vậy thì “nhóm” có nghĩa gì? Bằng từ “nhóm” chúng ta đang đề cập tới một số người có nhiều tài khéo nào đó và họ có cùng một mục đích chung nhất, họ chịu trách nhiệm đối với các mục đích chung đó. Làm việc trong vai trò một nhóm là cùng làm việc với nhiều người khác trên một phần việc (ví dụ như mở mang một Hội thánh), thay vì làm việc một mình. Nhóm cùng làm việc đòi hỏi một mục tiêu đã được nhất trí chung với nhau, cả nhóm cùng làm việc để đạt cho kỳ được mục tiêu ấy. Qua chỗ cùng nhau làm việc, các thuộc viên trong nhóm sử dụng nhiều ân tứ và khả năng đa dạng của từng thuộc viên.

Một nhóm thiên về hình thức có một lãnh đạo mà ai cũng công nhận, tất cả họ đều nhất trí với nhau về phần sắp xếp công việc và trách nhiệm của từng thuộc viên. Loại sắp xếp này có nhiều lợi ích. Các vai trò đã được xác định rõ ràng và mục tiêu cũng vậy. Thường thì có một hệ thống về giải trình trách nhiệm giữa mỗi thuộc viên của nhóm góp phần có hiệu quả vào mục tiêu chung. Tuy nhiên, sự chung sức không bị hạn chế chỉ về mặt hình thức mà thôi.

Dù khi một “nhóm” theo hình thức chưa hẳn là có thật, hay khi các vấn đề thuộc xã hội ngăn trở hình thức của một nhóm, sự chung sức có thể và nên được sử dụng. Đặc biệt điều này là thực sự khi công việc là mở mang một Hội thánh mới, ở đó nhiều thời gian được cần đến để truyền giáo, dạy dỗ và gây dựng các thuộc viên trong Hội thánh. Một người ra sức làm phần việc như thế một mình thường dẫn tới chỗ bị kiệt sức và thất bại, thay vì với nhiều đoàn dân đông. Sự chung sức là phương thức tốt nhất.

Ngay cả những nhóm thân quen cùng làm việc với nhau để mở một Hội thánh sẽ hoạt động trôi chảy hơn nếu có một người được công nhận là “lãnh đạo”. Vị lãnh đạo đó sẽ hoạt động như một lãnh đạo có tâm tình của hàng tôi tớ, lo gây dựng nhiều thuộc viên khác thay vì “làm chúa tể” cả nhóm. Bài học này nhắm vào cấp lãnh đạo có tâm tình của hàng tôi tớ

và làm cách nào người ấy có thể tạo ra một bầu không khí cổ vũ cho sự chung sức. Có vài đặc điểm thông thường cho sự chung sức theo hình thức và không theo hình thức.

- Mặc khải (mục tiêu) truyền giáo được quyết định bởi cả nhóm
- Những quyết định đều do nhóm đưa ra
- Nhóm phải nắm bắt các nan đề
- Các thuộc viên trong nhóm hỗ trợ nhau chịu trách nhiệm với nhau
- Mỗi thuộc viên sử dụng năng lực của mình (*nam hay nữ*) để góp phần vào làm cho công việc được thành công mỹ mãn
- Có ai đó được công nhận là ‘lãnh đạo’
- Cả nhóm hoàn thành nhiều hơn cá nhân có thể làm.

**Câu hỏi 1:** Theo cách nói riêng của quý vị, quý vị xác định ý niệm “nhóm” là như thế nào?

**Câu hỏi 2:** Có phải quý vị làm việc với một nhóm trong công tác mở mang Hội thánh không? Tại sao có và tại sao không?

## II. NỀN TẢNG KINH THÁNH CHO SỰ CHUNG SỨC

### A. Chúng Ta Được Dựng Nên Để Sống ‘Với Nhau’

Đức Chúa Trời kêu gọi con cái Ngài phải làm việc với nhau. Chúng ta nhìn thấy nguyên tắc này trong Kinh Thánh như chính sự sáng tạo. Đức Chúa Trời đã dựng nên Adam trước hết, nhưng không bao lâu sau đó Ngài tuyên bố: “*loài người ở một mình thì không tốt*”. Khi ấy Đức Chúa Trời mới dựng nên Êva để “*làm người giúp đỡ giống như nó*”.

Sa-lô-môn, với mọi sự khôn ngoan của mình, cũng hiểu ra chúng ta cần đến nhau:

*“Hai người hơn một, vì họ sẽ được công giá tốt về công việc mình. Nếu người này sa ngã, thì người kia sẽ đỡ bạn mình lên; nhưng khôn thay cho kẻ ở một mình mà sa ngã, không có ai đỡ mình lên! Cũng vậy, nếu hai người ngủ chung thì ấm; còn một mình thì làm sao ấm được? Lại nếu kẻ ở một mình bị người khác thắng, thì hai người có thể chống cự nó; một sợi dây đánh ba tao lấy làm khó đứt”*  
(Truyền đạo 4:9-12).

### B. Cấp Lãnh Đạo Không Nên Làm Việc Một Mình

Môi-se vốn có những trách nhiệm lớn lao trong vai trò lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên khi họ còn lang thang trong sa mạc. Môi-se đã hoàn thành được nhiều việc và rất trung tín trong vai trò lãnh đạo ấy; tuy nhiên nếu chúng ta tra xét các lầm lỗi của ông, sẽ thấy rằng ông đã làm việc nhiều khi chỉ có một mình mà thôi. Thỉnh thoảng chúng ta thấy Giôsuê và Arôn ở bên cạnh, nhưng thường thì chúng ta thấy Môi-se đang hành động như cá nhân chịu trách nhiệm cho cả đoàn dân đông. Có nhiều lúc điều này trở nên quá tải cho Môi-se và ông cảm thấy mình là nạn nhân của dân sự (Xuất Ê-díp-tô ký 17:4; Dân số ký 11:10-14).

Khi Môi-se gặp lại cha vợ mình là Giêtrô trong Xuất Ê-díp-tô ký 18, chúng ta thấy Giêtrô có ấn tượng với mọi sự mà Đức Chúa Trời đã làm qua Môi-se (Xuất Ê-díp-tô ký 18:1-12). Nhưng khi Giêtrô để ý thấy Môi-se là quan xét và lãnh đạo chủ chốt cho cả dân

sự, ngay lập tức ông bảo Môi-se rằng những gì Môi-se đang làm là “không tốt”. Môi-se đã tưởng rằng phục vụ cho dân tộc một mình như thế là rất đáng khen. Nhưng ông phải cần sự giúp đỡ để làm nhẹ đi gánh nặng của công việc và biết chắc công việc đã được làm hoàn thành. Vì vậy Giêtrô đề ra một phương án bởi đó Môi-se có thể chia xẻ trách nhiệm này với nhiều người khác (Xuất Ê-díp-tô ký 18:17-26). Sau đó cũng một tình huống tương tự, khi Môi-se thấy buồn vì sự loạn nghịch của dân sự, Đức Chúa Trời đã nhìn thấy Môi-se cần sự giúp sức và đã thiết lập 70 trưởng lão để giúp “mang gánh nặng” cho ông (Dân số ký 11:16-17).

**Câu hỏi 3: Tại sao các cấp lãnh đạo không nên làm việc một mình?**

### **C. Cùng Nhau Làm Việc Là Kiểu Mẫu Bình Thường Cho Công Cuộc Truyền Giáo Trong Tân Ước**

Chúng ta thấy sự chung sức một lần nữa ở một vài nơi trong Tân Ước. Chúa Giê-xu kêu gọi các môn đồ Ngài và cùng làm việc với họ như một nhóm. Khi Chúa Giê-xu đưa họ vào công cuộc truyền giáo, Ngài đã nhân rộng mọi nỗ lực của họ bằng cách sai phái họ đi ra “từng đôi một” (Mác 6:7; Luca 10:1). Phierô đi với các Cơ đốc nhân khác để truyền giáo ở Sê-sa-rê (Công Vụ 10:23). Đức Thánh Linh biệt riêng Phao-lô và Banaba làm một nhóm giáo sĩ đầu tiên (Công Vụ 13:2). Sau chuyến hành trình truyền giáo lần thứ nhất, nhóm này trở thành hai nhóm (Công Vụ 15:36-41). Phao-lô có một cánh cửa mở rộng cho công cuộc truyền giáo, tuy nhiên ông không nắm được cơ hội bởi vì ông đã sống một mình lúc bấy giờ (II Côrintô 2:12-13). Khi các cấp lãnh đạo được chỉ định trong Hội thánh đầu tiên, thường thì một nhóm các trưởng lão đã được chỉ định lãnh đạo từng Hội thánh (Công Vụ 14:23).

Các lý do cần phải chú trọng về Kinh Thánh trong sự chung sức làm việc là rất rõ ràng. Với số đông những nhà mưu lược có sự khôn ngoan rất lớn (Châm ngôn 15:22), và chẳng một cá nhân nào có đầy đủ các ân tứ (Êphê-sô 4, I Côrintô 12). Chúng ta cần lẫn nhau. Công cuộc truyền giáo ngày nay sẽ đạt được kết quả tốt từ những ưu thế của sự chung sức. Một vài người từ 2-5 cùng làm việc với nhau có thể làm tăng sự tấn tới của Hội thánh mới. Trong chương trình mở mang Hội thánh của quý vị, hãy tìm kiếm người nào dường như có mặc khải tương tự với mặc khải của quý vị, khi ấy hãy yêu cầu họ cầu nguyện về sự hiệp tác với quý vị trong công cuộc truyền giáo.

## **III. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA SỰ CHUNG SỨC HIỆU QUẢ**

### **A. Một Mục Tiêu Và Hiểu Biết Chung Về Công Việc**

Một nhóm người không thể đi chung với nhau nếu họ không đi cùng một hướng. Sự chung sức đòi hỏi mỗi thành viên nhận biết rõ mục tiêu mà cả nhóm đều cùng hướng tới đó. Một số nhóm theo hình thức có đề cương hẳn hoi, chỉ trong một câu nói giải thích lý do tại sao họ cùng nhau làm việc. Trong các tình huống khác, đề cương của Hội thánh phải là mục tiêu chung giữ cho nhóm mở mang Hội thánh cùng làm việc với nhau.

Nếu quý vị không dành thời gian để thảo luận và nhất trí về một mục tiêu mà quý vị sẽ làm việc với nhóm, hãy soạn đề cương ấy ngay khi có thể được. Phương án này tự nó sẽ trở thành một kinh nghiệm có giá trị. Khi quý vị nói về mục tiêu của nhóm, thì những tình cảm,

ao ước và sở thích cá nhân của từng thành viên sẽ lộ ra rõ ràng hơn. Những khao khát này nhiều người khác sẽ không sao biết được. Khi những tình cảm, khao khát của những thành viên trong nhóm đã lộ ra, hãy tra xét xem làm cách nào chúng có thể được kết lại thành một mục tiêu chung nhất hay không? Thường thì quý vị sẽ nhận ra rằng Đức Chúa Trời đã hội tụ lại đúng "hỗn hợp" các ân tứ, khả năng hầu giúp cho quý vị hoàn tất được phần việc.

Tuy nhiên, khi học viên cùng nhau làm việc có những lần tiếp cận không thích nghi và xung đột trong mục tiêu, không thể khả thi khi cùng nhau làm việc. Trong trường hợp như thế, các thành viên phải nhượng bộ các khao khát đặc biệt của họ, hoặc là họ nên hình thành một nhóm phân biệt, như Phao-lô và Banaba đã có trong Công Vụ 15:36-41.

Hãy ôn lại thường xuyên mục tiêu chung nhất của quý vị với nhóm của quý vị. Đừng tưởng rằng mỗi thành viên đều hiểu rõ mục tiêu ấy (hay nhớ mục tiêu ấy), mà không nhắc lại mục tiêu.

Sau đây là một số điển hình về đề cương:

- Nhóm của chúng ta hiện hữu để mở mang một Hội thánh lành mạnh, nhân rộng ra ở \_\_\_\_\_.
- Chúng ta cùng làm việc với nhau để hình thành và phát triển phong trào mở mang Hội thánh cho thuận tiện ở \_\_\_\_\_.

***Câu hỏi 4:*** Nếu quý vị làm việc trong một nhóm rồi, mục đích của quý vị là gì? Tại sao nhóm của quý vị hiện hữu? Liệu tất cả các thành viên trong nhóm đều có chung câu trả lời không?

## **B. ĐỂ RA THÌ GIỜ VỚI NHAU CẦU NGUYỆN VÀ HOẠCH ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH**

Sự tham gia của các thành viên trong nhóm có giá trị nhất khi học viên biết điều gì sẽ xảy ra và có thể truyền đạt nhiều ý tưởng, nhu cầu và ao ước thích ứng với nhau. Điều này sẽ đạt được bằng cách nhóm lại với nhau hàng tuần (hay thường xuyên hơn nữa) và làm cùng những việc sau đây:

### ***1. Cùng nhau cầu nguyện***

Không một điều gì ràng buộc học viên lại với nhau trong sự hiệp một nhiều cho bằng sự cầu nguyện. Những nhà mở mang Hội thánh hiệu quả và các nhóm mở mang Hội thánh đều dấn thân vào sự cầu nguyện. Họ cùng nhau cầu nguyện cho các nhu cầu cá nhân, những mục tiêu truyền giáo và cho người bị hư mất để có cơ hội đến với họ.

### ***2. Thảo luận về các chức vụ cá nhân***

Sự chung sức đòi hỏi dành thì giờ lắng nghe mỗi thành viên sẽ làm gì. Trước tiên hãy lắng nghe xem các thành viên trong nhóm khác thể nào đang góp phần giúp đỡ cho nhóm tấn tới thêm lên, gây dựng tinh thần và dạy dỗ các năng khiếu truyền giáo.

### ***3. Cùng nhau hoạch định***

Cùng nhau hoạch định sẽ trở thành một kinh nghiệm có giá trị. Một số cấp lãnh đạo lập chương trình rồi nói cho nhóm của họ biết họ cần phải làm gì. Khi các thành viên trong nhóm chưa có kinh nghiệm hay chưa trưởng thành, có thể họ cần có lãnh đạo để tạm thời làm công việc đó. Nhưng thường thì vị lãnh đạo nên cùng với những người đó

làm việc trong quá trình vạch chương trình. Học viên nào biết lo nhiều việc, chính họ sẽ dẫn thân vào công việc.

Vạch chương trình tối đa là ưu thế của sự chung sức. Việc này bao gồm: 1) Tìm công việc chung; 2) quyết định cả nhóm cần gì để đạt được mục tiêu của nhóm; 3) xác định năng lực truyền giáo; 4) phát triển các chiến lược để đạt được các mục tiêu.

#### **4. Gây dựng và trang bị cho nhau (khi cần thiết)**

Một nhà lãnh đạo giỏi sẽ làm cho sự phát triển năng khiếu truyền giáo của mỗi thành viên trong nhóm được năng động hơn. Người sẽ biết riêng thì giờ để giúp cho họ thêm phần hiệu quả trong công tác giảng dạy, truyền giáo, hay chăm sóc người bệnh. Khi ôn lại công cuộc truyền giáo trong quá khứ sẽ cung ứng tinh thần để tiếp thu khi có người sẵn lòng học tập.

Nếu cả nhóm mà quý vị đang lãnh đạo không có những lần nhóm lại đều đặn, khi ấy hãy xem xét việc khởi động họ theo khuôn mẫu nêu trên.

### **C. Các Mối Quan Hệ Được Đánh Dấu Bằng Tình Yêu Thương**

Sự chung sức có một sự bằng lòng để hài hòa và cùng nhau làm việc. Các thành viên trong nhóm cần phải có sự bằng lòng, chính họ phải thật cởi mở. Sự gắn gũi có được bởi sự tiếp nhận, chia sẻ những kinh nghiệm và dành thì giờ với nhau. Vì lẽ đó, sự kính trọng, hiểu biết, khích lệ và chú trọng vào việc phục vụ lẫn nhau là các yếu tố chính cho sự chung sức.

Để đạt được sự thân mật này, các mối quan hệ giữa vòng các thành viên trong nhóm phải dựa trên một thứ tình yêu thương thật đặc biệt, ấy là tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Tình yêu này không yêu người khác vì cố nhân cách, dễ nhìn, khả năng hay sự thông minh của người đó. Tình yêu ấy bị tác động bởi tình yêu vô hạn và vô điều kiện của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Khi chúng ta áp dụng loại tình yêu này, chúng ta đang khích lệ và gây dựng lẫn nhau y như Phao-lô nói với người thành Têsalônica (I Têsalônica 5:11). Chúa Cứu Thế Giê-xu là tấm gương cho cấp lãnh đạo nào học đòi muốn “xem người khác như tôn trọng hơn mình” (Philíp 2:1 – 11).

Một thử nghiệm về tình yêu thương là khả năng kềm chế sự xung đột. Xung đột là bình thường, nhưng khi có sự bất đồng, học viên cần phải hiểu biết và bàn bạc. Các nhóm yêu thương nhau đều có sự tin tưởng phải thảo luận, thậm chí cả những việc mà họ bất đồng nhau. Họ công nhận rằng mỗi thành viên là quan trọng cho cả nhóm và sẽ không để cho sự bất đồng hủy diệt mối tương giao của họ.

***Câu hỏi 5: Nếu một nhóm cùng làm việc với nhau đạt được phần việc chung, tình yêu thương đóng vai trò nào trong quá trình đó?***

### **D. Các Vai Trò Chính Và Khác Nhau**

Nhiều người trong công trường truyền giáo tìm kiếm người nào giống như họ để tham gia vào việc mở mang Hội thánh. Đây là một sai phạm lớn và nó bất chấp sự kiện chúng ta là một thân với nhiều chi thể, và nhiều ân tứ khác nhau (I Côrinhtô 12:12-31). Một nhân sự

đa dạng có thể đạt được nhiều phần việc phức tạp. Ví dụ, một nhóm cùng nhau mở mang Hội thánh mới cần tới người chịu trách nhiệm những việc sau đây:

- Giảng đạo
- Dạy dỗ
- Hướng dẫn thờ phượng
- Lãnh đạo nhóm tế bào
- Chăm sóc cho người bệnh
- Tiếp khách

Sự chung sức đòi hỏi các thành viên hiểu rõ các trách nhiệm của nhau. Nếu các thành viên không biết ai chịu trách nhiệm các lãnh vực chủ chốt, thì cấp độ thất bại sẽ tăng dần lên, và công cuộc truyền giáo sẽ khó khăn. Nếu không có ai chủ động sự thờ phượng, cả nhóm sẽ luộm thuộm trong mỗi lần thờ phượng, một khi chẳng có ai lên chương trình cho buổi thờ phượng. Khi không có quản lý tài chánh, các thành viên sẽ không có ngân quỹ cần thiết để mua sắm tài liệu chứng đạo khi cần thiết.

Sự chung sức đạt hiệu quả cao nhất khi từng thành viên biết rõ vai trò của mình (*nam hay nữ*), và được đặt vào các tình huống nhằm vào mọi khả năng của người đó (*nam hay nữ*). Khi điều này xảy ra, kết quả mọi nỗ lực của nhóm được nhân rộng lên, vì mỗi thành viên đang làm việc với ưu thế tối đa của họ. Một trách nhiệm chính cho người lãnh đạo nhóm là phải nhìn thấy điều này đang xảy ra.

***Câu hỏi 6: Quý vị chuẩn bị cho học viên biết nắm lấy trách nhiệm vai trò đặc biệt trong một nhóm đi mở mang Hội thánh như thế nào?***

### **E. Tương Giao Thành Thật Và Cởi Mở Giữa Các Thành Viên Trong Nhóm**

Một ngăn trở chính cho mối tương giao tốt đẹp là khuynh hướng đánh giá và xét đoán mà chưa thực sự lắng nghe. Khi một nhóm đang thực hiện sự chung sức, họ tìm cách hiểu rõ những người khác trước khi đưa ra lời khuyên hay chia sẻ ý kiến riêng của họ. Loại tương giao này cho thấy tình yêu thương và sự kính trọng dành cho người khác.

Loại tương giao này có được chỉ khi chúng ta dành thì giờ tìm hiểu các nan đề trước khi đưa ra một giải pháp. Luật giờ ngón tay cái đồng ý luôn luôn nói lại một nan đề hay một ý kiến của người khác trước khi đáp trả. Trình bày lại một vấn đề cung ứng cơ hội lấy thông tin phản hồi và sửa đổi. Nó cũng cho thấy sự hiểu biết và kính trọng.

Khi các nan đề trong mối tương giao phát sinh giữa vòng những thành viên trong nhóm của quý vị, hãy nhớ những việc sau đây:

- Đưa ra thắc mắc làm sáng tỏ những suy nghĩ, cảm xúc hay ý kiến của người khác
- Hãy công nhận những khao khát cá nhân, chương trình nghị sự và tham vọng của mỗi người
- Duy trì sự tiếp nhận vô điều kiện thậm chí khi quý vị không đồng ý

Nếu xung đột xuất hiện giữa các cá nhân với nhau, hãy nhớ:

- Chỉ trao đổi với những cá nhân nào liên quan vào tình huống hay vấn đề đó (Mathiơ 18:15)



- Đừng bước vào những điều rầy rà hay nói hành (II Côrinhtô 12:20)
- Hãy coi chừng lời nói của quý vị (Gia-cơ 3:1-12)
- Hãy chúc phước, và đừng rửa sả (Rôma 12:14).

***Câu hỏi 7: Hãy mô tả một kinh nghiệm hay khi quý vị nắm một nhóm, một là trong công tác truyền giáo hay trong một tình huống khác. Những đặc điểm nào được mô tả ở trên góp phần tạo ra một kinh nghiệm đáng phải học hỏi?***

### **CÂU HỎI ÔN TẬP**

- Có những ưu thế nào cho người đi mở mang Hội thánh cùng làm việc với nhiều người khác thay vì làm việc một mình? Đây là những ưu thế để cho người này tiếp cận?
- Sự chung sức đòi hỏi một mục tiêu chung. Đây là ba việc quý vị có thể làm trong vai trò lãnh đạo để giúp đỡ cho những người cùng làm việc với quý vị lập thành và ghi nhớ một mục tiêu chung?
- Đôi khi những lần nhóm lại bị coi là “nhặt nhẽo” và “mất thì giờ”. Loại nhóm lại nào sẽ là mất thì giờ, và loại nhóm lại nào sẽ có ích cho một nhóm cùng làm việc với nhau để mở ra một Hội thánh mới?
- Trong phạm trù đặc biệt của quý vị, những vai trò nào là cần thiết để khởi sự một Hội thánh mới (ví dụ: chứng đạo, dạy dỗ,...)? Phải chăng là cần thiết khi có hết thảy các vai trò trước khi quý vị khởi sự một Hội thánh mới?

## **Bài 4: Phát Triển Nhóm Chuyên Mở Mang Hội Thánh**

---

Có đủ loại nhóm và thậm chí đủ loại nhóm chuyên mở mang Hội thánh. Một số nhóm chuyên mở mang Hội thánh đã được hình thành trước khi công cuộc truyền giáo mở ra. Một số nhóm được hình thành từ những người đến với Chúa Cứu Thế, trưởng thành trong đức tin của họ, rồi tham gia vào nhóm. Trong mỗi trường hợp, biết cách thức động viên dân sự làm việc có hiệu quả trong các nhóm là rất quan trọng cho sự tăng trưởng của bất kỳ chương trình mở mang Hội thánh mới nào.

### **I. HÌNH THÀNH NHÓM**

Khi quý vị tập trung thành một nhóm cho phần việc thuộc linh lo mở mang Hội thánh, quý vị cần phải tìm kiếm những người nào có ba đặc điểm cơ bản:

- Phục theo mục tiêu mở mang Hội thánh.
- Kính kiên.
- Đồng ý sử dụng hết năng lực qua các vai trò rõ ràng.

Đây là điều đáng ao ước, nhưng không cần thiết, vì các thành viên trong nhóm ưu tú đều có hết thảy các tố chất này. Nếu họ thiếu sót vài đặc điểm nào đó, họ có thể tấn tới ở các lãnh vực trong quá trình mở mang Hội thánh. Vai trò của quý vị là cấp lãnh đạo sẽ là quan trọng trong các loại tình huống này. Quý vị cần phải ý thức được những sự yếu đuối rồi khích lệ sự tấn tới cách điều đặn. Nếu quý vị thành công, nhóm của quý vị sẽ đạt tới mức tất cả các tín hữu đều tấn tới và trưởng thành, dù không một ai trong chúng ta là trọn vẹn cả. Điều này sẽ khiến cho các thành viên trong nhóm dễ tiếp cận hơn và dễ ý thức được những chung đụng mới để quý vị sẽ tìm cách thành công hơn.

Mặt khác, việc mở một Hội thánh mới là một sự bảo đảm đáng trân trọng. Sẽ không có thời gian hay năng lực đủ để phân loại qua những thiếu sót đã biết trong nhóm khi quý vị làm việc để chứng đạo cho người bị hư mất và thực thi công tác môn đồ hóa đối với họ. Chúa Giê-xu không chọn hạng người trọn vẹn để làm môn đệ của Ngài, nhưng Ngài đã sử dụng ba năm rưỡi làm thay đổi đời sống của họ trước khi họ ở vào tư thế sẵn sàng. Quý vị có bao nhiêu thì giờ? Sự hiện diện của các thành viên chưa trưởng thành trong nhóm có thể gây ra thiệt hại lớn qua các hành động hay thái độ bất kính. Vì lẽ đó, quý vị cần phải đánh giá cả hai: năng lực và những thiếu sót của mỗi thành viên cách cẩn thận trong tư thế khẩn nguyện trước khi quý vị đưa ra quyết định.

Nếu quý vị vẫn đang hình thành một nhóm, hãy đánh giá các đặc điểm này trong từng thành viên cách cẩn trọng. Nếu quý vị có một nhóm rồi, gồm những thành viên thiếu sót các đặc điểm đã được liệt kê ở trên, quý vị phải ưu tiên bắt đầu giúp đỡ cho họ vượt qua được các thiếu sót ấy. Nếu họ không bằng lòng tấn tới trong các lãnh vực này, quý vị nên xem xét yêu cầu họ rời khỏi nhóm ngay.

***Câu hỏi 1: Quý vị tìm những người muốn tham gia vào nhóm mở mang Hội thánh của mình ở đâu? Quý vị sử dụng tiêu chuẩn nào để chọn họ? Ai là người quý vị không muốn họ trở thành một chi thể trong nhóm, và tại sao phải như vậy?***

## A. Nhắm Vào Mục Tiêu Mở Mang Hội Thánh

Tầm quan trọng của một mục tiêu chung khó mà cường điệu được. Điều này rất hợp lý. Trong giới thể thao, những nhóm ‘thành công’ thường là những người chơi ăn rơ với nhau. Thực vậy, họ chẳng thích một ai khác. Nhưng cái nhắm mạnh mẽ vào một mục tiêu chung là thắng trận đấu có thể thường giúp cho họ thắng hơn những dị biệt mà cùng chơi với nhau.

Nếu một nhóm những người chưa tin Chúa có thể chứng tỏ được một sự cộng tác và hy sinh như thế trong thể thao, thì một nhóm chuyên mở mang Hội thánh sẽ thành công càng hơn khi áp dụng nguyên tắc hiệu quả đó. Nếu mỗi thành viên trong nhóm chuyên mở mang Hội thánh của quý vị giữ được đích nhắm quan trọng vào việc nhìn thấy Hội thánh được mở ra, họ sẽ hiểu biết và linh hoạt trong các mối quan hệ chứng đạo của họ. Cái nhắm chặt chẽ này đã có rồi, hay quý vị cần phải giúp cho họ phát triển tầm nhắm ấy. Dù là phương thức nào, quý vị cũng phải giúp cho họ tiếp tục *duy trì* đích nhắm đó.

## B. Tin Kính

Hãy dành một phút xem xét các môn đồ mà Chúa Giê-xu đã chọn. Họ không phải là một nhóm có văn hóa hay có ‘khả năng’. Chúa Giê-xu chắc chắn đã tìm kiếm ở một đặc tính khác. Quý vị cũng phải làm theo y như vậy. Đó là đặc tính nào? Khi các môn đồ đối mặt với việc lựa chọn người đặng phụ giúp họ, họ tìm kiếm hạng người “*đầy đầy Đức Thánh Linh và sự khôn ngoan*” (Công vụ 6:3). Rõ ràng họ chẳng quan tâm đến văn hóa, tuổi tác, khả năng, kinh nghiệm, hay các đặc điểm khác mà chúng ta xem là quan trọng. Thay vì thế, họ đánh giá cao sự tin kính.

Phao-lô bảo Timôthê phải chọn hạng người “*trung thành*” (II Timôthê 2:2). Cũng một câu ấy, ông nói họ có “*khả năng*” dạy dỗ nhiều người khác. Khi nói tới khả năng này, một số người đã nhấn mạnh vào văn hóa hay năng khiếu. Tuy nhiên, một nghiên cứu từ ngữ Hy Lạp được sử dụng ở đây (*ikanos*), cho thấy rằng từ này lẽ ra phải dịch là “*xứng đáng*”. Như vậy, chúng ta nhận ra bản chất tin kính là vấn đề quan trọng nhất. Không có tư chất tin kính này, chúng ta không “*xứng đáng*” hầu việc Chúa. Đây có thể là tố chất chính yếu mà quý vị phải tìm kiếm nơi một thành viên trong nhóm. Đức Chúa Trời sẽ chúc phước cho những sự chọn lựa như vậy. Trong trường hợp các thành viên trong nhóm của quý vị là những người nam, người nữ, hay cả hai, cũng chính nguyên tắc theo Kinh Thánh này cần phải được áp dụng. Nói như thế không có nghĩa là sự đào tạo, khả năng hay kinh nghiệm đều chẳng có giá trị. Nhưng những việc này là thứ yếu khi so với một đời sống tin kính, đầy đầy Đức Thánh Linh.

***Câu hỏi 2: Đâu là sự khác biệt giữa việc “xứng đáng” làm một việc và có “khả năng” làm một việc?***

## C. Nhất Trí Phát Huy Tối Đa Năng Lực Qua Các Vai Trò Chủ Động

Một nhóm mở mang Hội thánh phải giống với Hội thánh mà nhóm ấy tìm cách mở ra. Khuôn mẫu của Kinh Thánh là một thân thể, với sự đa dạng cùng làm việc với nhau trong sự hiệp một (I Côrinthô 12). Hình ảnh về thân thể này minh họa ưu thế của các thành viên

khác nhau trong nhóm có những khả năng và các ân tứ thuộc linh về mặt cơ bản. Một nhóm mở mang Hội thánh năng động sẽ có sự đa dạng này. Sẽ có một nhà truyền đạo, một tư vấn, một người chăn, một giáo viên, ai đó tỏ ra lòng thương xót... Mỗi vai trò đều quan trọng. Có lẽ cũng có sự đa dạng về giới tính, tuổi tác và nhân cách. Sự cân đối chính xác sẽ nường vào các nhu cầu của tình huống và các thành viên có khả năng. Hãy xem sự đa dạng là một ưu thế thay vì là một thiếu sót.

Gống như thân thể, sự đa dạng này chỉ có giá trị nếu nhắm về một mục tiêu chung nhất. Nó phải có cái đầu. Cũng vậy, một nhóm phải có cái đầu, hay cấp lãnh đạo - có lẽ là quý vị đấy. Phần quan trọng là nhắm vào việc hướng dẫn các thành viên bước vào chức vụ, thay vì là một kẻ độc tài.

## **II. LÃNH ĐẠO NHÓM**

Những trách nhiệm đặc biệt của cấp lãnh đạo phải liên quan tới mục đích của nhóm mà người đang lãnh đạo. Những mục tiêu sau đây phản ảnh các trách nhiệm của cấp lãnh đạo trong phạm trù mở mang Hội thánh mới. Khi quý vị lãnh đạo nhóm của mình, hãy phấn đấu làm theo từng việc sau đây:

### **A. Phát Triển Các Mối Quan Hệ Của Thành Viên Trong Nhóm Với Đức Chúa Trời**

Phải là Mục sư cho nhóm của quý vị. Cung ứng sự giúp đỡ về mặt thuộc linh khi họ đang có cần về mặt thuộc linh. Điều này cho thấy rằng quý vị biết rõ từng thành viên trong nhóm đủ để nhận biết khi nào họ có những nhu cầu về mặt thuộc linh. Hãy dành thì giờ với họ, và đừng sợ phải hỏi họ "những câu hỏi khó" về sự họ đồng đi với Chúa và những nan đề mà họ đang gặp phải.

Sức khỏe và sự tấn tới thuộc linh của mỗi thành viên trong nhóm của quý vị sẽ có liên quan trực tiếp với sự họ hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời và khả năng đưa các lẽ thật của Kinh Thánh vào thực hành trong khi chứng đạo và trong đời sống hàng ngày của họ. Hãy cầu nguyện cho sức khỏe và sự tấn tới thuộc linh của họ. Nếu họ chưa có gì hết, hãy giúp cho các thành viên trong nhóm phát triển một nguyên tắc cá nhân trong việc nghiên cứu Kinh Thánh và cầu nguyện. Hãy cầu xin cho họ sẽ khám phá và phát triển các ân tứ thuộc linh của mình, và năng động tìm kiếm các phương thức cung ứng cho họ những cơ hội để làm việc này.

### **B. Phát Triển Các Mối Quan Hệ Của Thành Viên Trong Nhóm Với Nhau**

Sự chung sức đòi hỏi các thành viên trong nhóm phải hiểu biết và tin cậy lẫn nhau. Nếu có nan đề về sự quan hệ trong nhóm của quý vị, việc chứng đạo của nhóm sẽ phải chịu khổ. Quý vị cần phải giúp cho các thành viên trong nhóm phát triển và giữ vững độ tin cậy và tình yêu thương lẫn nhau. Hãy giữ các mục tiêu sau đây trong trí khi quý vị làm theo điều này:

- Hãy giúp cho các thành viên trong nhóm hiểu biết tánh khí của họ
- Hãy giúp cho các thành viên trong nhóm hiểu biết năng lực và những thiếu sót của họ
- Hãy giúp cho các thành viên trong nhóm phát triển những động thái tích cực đối với những dị biệt

- Xác định các lãnh vực quan hệ căng thẳng.

### **C. Phát Triển Mục Tiêu Của Các Thành Viên Trong Nhóm Khi Chứng Đạo**

Nhiều tình huống mở mang Hội thánh thật là khó khăn. Trong các trường hợp này, nhóm của quý vị cần phải nhìn thấy sự tiến triển hay họ sẽ nản lòng. Đặc biệt, điều này rất thực trong các chặng đường đầu tiên, khi cái nền đã được đặt rồi, ít lâu sau đó, khi chỉ có một vài tân tín hữu. Là cấp lãnh đạo, hãy tìm kiếm những phương thức giúp đỡ cho nhóm nhìn thấy toàn bức tranh, mục tiêu (cuối cùng), hầu cho họ sẽ được khích lệ dâng mình hơn nữa vào phần việc (Galati 6:9).

Đừng nghĩ rằng từng thành viên trong nhóm hiểu rõ sự hiện thấy và mục tiêu. Nhân sự trong hầu hết các nhóm có khuynh hướng đánh mất tầm nhìn nếu không được nhắc nhở bởi cấp lãnh đạo. Hãy giữ trước sự hiện thấy, và bất cứ lúc nào có thể, hãy thách thức cả nhóm suy nghĩ thêm một chút, hầu cho họ không thỏa lòng với ít nhiều những gì mà Đức Chúa Trời đã dự trù cho họ.

***Câu hỏi 3: Một nhóm thường trao đổi về mục tiêu của họ như thế nào, và tại sao?***

### **D. Phát Triển Kỹ Năng Chứng Đạo Của Thành Viên Trong Nhóm**

Hầu hết nhân sự đều tránh né chứng đạo nếu họ không có những kỹ năng có cần cho phần việc đó. Nhiều người không chứng đạo hay nghiên cứu Kinh Thánh vì họ cảm thấy họ không biết cách thức. Phải sẵn lòng dành thời gian để nâng cấp các kỹ năng chứng đạo mà nhóm của quý vị có cần để lo mở mang Hội thánh mới. Hãy thực hành phần nghiên cứu Kinh Thánh theo dạng quy nạp pháp với nhau. Hãy nói tới và đưa ra vài phương thức khác nhau khi chứng đạo. Khi đào tạo nhân sự cho công tác chứng đạo, đừng nghĩ rằng gương tốt và giáo dục đầy đủ là được. Một số người cần tiếp xúc trực tiếp và riêng tư (I Têsalônica 5:14).

## **III. CÁC GIAI ĐOẠN SINH HOẠT TOÀN NHÓM**

Nhóm của quý vị không sinh hoạt ngay tức khắc hay máy móc theo cách mà quý vị ước ao. Mỗi nhóm đều trải qua một quá trình tấn tới và trưởng thành. Bảng biểu dưới đây mô tả bốn giai đoạn mà các nhóm thường trải qua khi họ tấn tới và cùng nhau trưởng thành. Thật là quan trọng cho cấp lãnh đạo phải xác định nhóm của mình đang ở đâu đối với cấp lãnh đạo, mục tiêu chung, các mối quan hệ, vai trò, tính linh động, tương giao và sự sống thuộc linh. Từng lãnh vực trong số này tiêu biểu cho một góc cạnh quan trọng của sức khỏe và sự trưởng thành của một nhóm chuyên mở mang Hội thánh.

### Bốn giai đoạn phát triển nhóm

	1.NHÓM CÒN NON NỐT <i>Tâm điểm là người lãnh đạo</i>	2.NHÓM CHƯA KINH NGHIỆM <i>Tâm điểm là Con người</i>	3. NHÓM ĐANG TẬP HUẤN <i>Tâm điểm là tiến trình</i>	4. NHÓM TRƯỞNG THÀNH <i>Tâm điểm là mục tiêu</i>
<b>Cấp lãnh đạo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp lãnh đạo đưa ra hầu hết các quyết định</li> <li>Phong cách lãnh đạo (chỉ thị)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các quyết định vẫn do cấp lãnh đạo đưa ra, những ý kiến được đưa ra, nhiều dữ liệu được xem xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bị cuốn vào vai trò thành viên làm việc nhắm vào mục tiêu</li> <li>Các quyết định được nhóm đưa ra đầy đủ và hiệu quả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lãnh đạo phải mềm dẻo, tùy theo từng tình huống</li> <li>Chức năng lãnh đạo bị lèo lái theo công việc, người có tài nắm vai trò lãnh đạo tạm thời</li> <li>Công việc giao cho người đại diện</li> </ul>
<b>Mục tiêu chung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không hiểu nhu cầu nào phải làm</li> <li>Sai mục tiêu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiếu sự hiệp một về mục tiêu, nhưng biết rõ là mình thiếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mục tiêu được đem ra bàn bạc và làm sáng tỏ trong lý trí của các thành viên trong nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tính hiệu quả trở thành trọng tâm</li> <li>Tiến trình đi đúng hướng</li> <li>Tiếp thu tốt</li> </ul>
<b>Các mối quan hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ít hay không hiểu người khác... điểm mạnh và yếu của họ...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trọng tâm nhắm vào việc hiểu người khác, năng lực, thiếu sót của họ...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tình yêu thương và trung thành giữa các thành viên được phát triển</li> <li>Các thành viên trở nên ít thủ thế và cởi mở hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tự cao với nhóm</li> <li>Thiếu sót được chấp nhận và được kể tới</li> <li>Thuận phục để giúp người khác thấy khả năng của họ</li> </ul>
<b>Các vai trò đặc biệt</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiểu về cơ bản cá nhân</li> <li>Chưa rõ vai trò nào phù hợp với việc nào</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Năng lực và tình huống được đem ra bàn bạc nhưng làm thì ít</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các vai trò được gạn lọc — năng lực được đối chiếu với tình huống</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự phân chia công việc rất rõ ràng nhưng phải quan tâm tới toàn bộ công việc</li> </ul>
<b>Những phân phải linh động</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên tắc, tiến trình và thủ tục tận dụng từ cao điểm hay bên ngoài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công khai đón nhận các nan đề</li> <li>Vấn đề có tính linh phải được bàn bạc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tìm tòi cách tiếp cận và phương án khác nhau</li> <li>Trọng tâm nhắm vào hiệu quả</li> <li>Sự nhất trí trên công việc phải thực thi thế nào</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sáng kiến cá nhân được khuyến khích</li> <li>Tính linh động trở thành điểm chính với cả chiến lược và phương pháp</li> </ul>
<b>Sự giao thiệp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tương giao ít hiệu quả</li> <li>Tính phòng thủ</li> <li>Lỗi được che đậy</li> <li>Lấy cái tôi làm trọng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tương giao ngày càng hiệu quả và cởi mở hơn</li> <li>Lấy cái tôi làm trọng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cởi mở, chú trọng vào công việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tương giao được đánh dấu bởi sự tin cậy, cởi mở, chân thành, cộng tác và đối đầu</li> </ul>
<b>Đời sống thuộc linh năng động</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cầu nguyện là bình thường</li> <li>Đức tin chưa phải là kinh nghiệm của nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhóm cần phải cầu nguyện đều đặn cho các nhu cầu thông thường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các mối quan hệ giữa cá nhân với nhau chưa đi đúng theo Kinh Thánh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cầu nguyện là tự nhiên, trước tiên cho các nan đề mới</li> <li>Đức tin vâng phục được khuyến khích</li> <li>Nhóm bước thẳng vào cuộc chiến thuộc linh</li> </ul>

Quý vị phải trông mong nhóm phát triển cùng trình độ trên tất cả các lãnh vực. Tuy nhiên, trong thực tế, họ rất yếu trong các lãnh vực lãnh đạo hay những vai trò đặc biệt, nhưng có tiến bộ trong lãnh vực quan hệ và tương giao. Điều này mong đợi là rất thực tế.

Biểu đồ này có hai mục đích. Một, nó có thể được sử dụng bởi cấp lãnh đạo để giúp xác định nhóm của mình (*nam hay nữ*) đang ở đâu trong chỗ phát triển và trưởng thành. Hai, nó có thể được sử dụng để giúp cấp lãnh đạo nhìn thấy nhóm cần được phát triển xa hơn như thế nào, và phải nói như thế nào khi họ đạt tới cấp độ cao hơn trong sự phát triển. Ví dụ, trong khía cạnh lãnh đạo, một nhóm sẽ để cho cấp lãnh đạo đưa ra hầu hết quyết định và luôn luôn bảo họ những điều phải làm. Khi sử dụng biểu đồ trên, cấp lãnh đạo nhìn thấy các thành viên trong nhóm cần phải dự phần nhiều hơn trong việc đưa ra quyết định. Nhóm viên khi ấy có thể nghĩ tới một vài ý kiến phải đưa ra, đòi hỏi người khác giúp sức,... hầu giúp cho nhóm tấn tới và trưởng thành. Tiến trình này có thể và nên được lặp đi lặp lại trong mọi lãnh vực đã được liệt kê ở trên.

### CÂU HỎI ÔN TẬP

- Lãnh đạo một nhóm chuyên mở mang Hội thánh có khác gì với việc làm một lãnh đạo ở lãnh vực khác không?
- Các trách nhiệm của một lãnh đạo nhằm vào việc phát triển đức tính, mục tiêu cùng các tài khéo chứng đạo nơi các thành viên trong nhóm của mình (*nam hay nữ*). Tại sao phải bối rối vì nhiều việc trong khi có một việc cần phải lo làm mà thôi (nghĩa là, mở mang Hội thánh mới)?
- Trong việc làm riêng của quý vị, hãy mô tả vai trò của lãnh đạo có quan hệ với phần công việc cần phải đạt được và các thành viên trong nhóm mở mang Hội thánh.
- Điều gì sẽ xảy ra cho một nhóm trưởng thành trong một số lãnh vực nhưng lại không trưởng thành ở các lãnh vực khác?
- Cấp lãnh đạo có thể trợ giúp cho nhóm của mình phát triển và tấn tới, hay có phải đây chỉ là quá trình “*tự nhiên*”, nó sẽ xảy ra cho bất kỳ nhóm nào sử dụng đủ thì giờ với nhau?

### PHÂN CÔNG

Hãy tuyển nhân sự để trở thành nhóm mở mang Hội thánh của mình. Với nền tảng đều đặn, (có lẽ mỗi bốn tháng một lần), quay trở lại với biểu đồ này để ước lượng nhóm đang ở đâu trong các lãnh vực khác nhau và quý vị cần phải làm gì trong vai trò lãnh đạo nhóm hầu giúp cho họ hướng tới việc trở thành một nhóm trưởng thành, hiệu quả. Hãy đề ra các mục tiêu cho chính mình và bàn bạc với họ, với người tư vấn của quý vị.

## **Bài 5: Những Kiểu Mẫu Tương Tác**

---

Những mối quan hệ giữa các cá nhân với nhau là một phần lớn trong tính hiệu quả của sự chứng đạo. Là người đi mở mang Hội thánh, tính hiệu quả của quý vị có ảnh hưởng lớn lao nhờ khả năng hiểu biết và quan hệ với người khác. Trong bài học này, chúng ta sẽ xem xét một vài phong cách trong sự tương tác với người khác. Bài học này không phải là bài thuyết trình hay thậm chí không phải là một bài bình luận nữa. Thay vì thế, quý vị sẽ có một cơ hội để khám phá ra các xu hướng riêng của mình khi đối xử với người khác. Bài học này cũng rất có ích khi nó giúp cho quý vị hiểu biết người khác tốt hơn.

### **I. LUYỆN TẬP: KHÁM PHÁ CÁCH TƯƠNG TÁC**

Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta hết thảy đều khác nhau và kêu gọi chúng ta vào những phần việc khác nhau. Điều này có ý nói **mọi người khác đều không giống như quý vị**. Khi chúng ta mong người khác hành xử giống như chúng ta, nghĩ như chúng ta, và nhìn thấy sự việc theo cách chúng ta nhìn thấy, thế rồi chúng ta kết thúc bằng cách xây dựng các mối quan hệ chỉ với người nào giống như chúng ta mà thôi. Cuối cùng, chúng ta thất bại vì không thích ứng với người khác và thường tìm gặp bản thân mình trong sự xung khắc.

Chúng ta cần phải có một cái nhìn vào bản thân mình hầu nhìn thấy chúng ta tác động nơi người khác như thế nào? Có thể chúng ta làm mất lòng người khác mà không biết điều đó. Chúng ta cảm thấy không thể tác động được người khác mà chẳng biết lý do tại sao. Phần đoạn sau đây có một bài tập để giúp cho quý vị khám phá ra phong cách của mình trong việc tương tác với người khác. Khi quý vị khám phá ra phong cách tương tác của mình, quý vị có thể bắt đầu thực thi những sự thay đổi để phát huy tối đa điểm mạnh và thu nhỏ những điểm yếu của mình lại. Điều này có thể làm giảm đi xung khắc với người khác và giúp cho quý vị đạt được nhiều hiệu quả hơn.

#### **A. Những Hướng Dẫn Cho Việc Khám Phá Phong Cách Tương Tác Của Quý Vị**

Biểu đồ dưới đây chứa bốn cột ghi lời phát biểu. Hãy trả lời cho tất cả những câu nói ghi trong biểu đồ bằng cách đặt 0, 1, hay 2 vào chỗ trống đặt bên cạnh mỗi câu nói ấy.

- 0 = Câu nói này không mô tả quý vị
- 1 = Câu nói này đôi khi mô tả quý vị
- 2 = Câu nói này mô tả quý vị rất rõ nét



**Bảng đánh giá phong cách tương tác của quý vị**

Cột 1	Cột 2	Cột 3	Cột 4
Tôi nắm bắt toàn bức tranh nhanh hơn người khác quanh tôi	Tôi là một người tạo ra sự sôi sảng trong những người quanh tôi	Người ta nói tôi nên tỏ ra sự kiên nhẫn và hiểu biết	Tôi đáng được thực thi phần việc mà tôi được giao cho
Tôi thích làm mọi việc được thành tựu mau chóng	Tôi làm tốt nhất khi được tự do ở ngoài sự khống chế của người khác	Người ta nói rằng tôi dễ làm quen với người khác	Một trong các năng lực mạnh nhất của tôi là chú ý vào từng chi tiết
Tôi không được tốt lắm ở các chi tiết	Tôi thường đặt con người ở trước chương trình	Tôi là một người biết lắng nghe	Nếu có một việc xứng đáng để làm, đó là việc làm có giá trị
Tôi thường thách thức hiện trạng	Quản lý thì giờ đối với tôi rất khó	Con người đối với tôi rất quan trọng cũng như chương trình truyền giáo	Tôi cần phải biết chính xác người ta mong đợi gì nơi tôi
Khi cần thiết, tôi sẽ nắm quyền chủ động làm cho mọi việc xảy ra	Người ta thích ở chung quanh tôi	Tôi làm hết sức mình trong những tình huống mà ở đó người ta cùng nhau làm việc trong sự hài hòa	Tôi không muốn đưa ra những quyết định mà chưa có đủ sự kiện
Đôi khi tôi thấy khó trở thành một người đi mở mang Hội thánh	Tôi có khuynh hướng tách riêng khi người ta bất đồng với tôi	Tôi đạt hiệu quả nhất khi tình huống công việc của tôi ổn định và chắc chắn	Tôi gặp khó khăn trong việc bày tỏ cảm xúc của mình
Có người nói rằng tôi không phải là người chịu lắng nghe	Tôi làm không tốt với những sự kiện và công việc có tính chi tiết	Tôi làm hết sức mình khi người ta cho rằng tôi dễ ưa	Tôi là một người dè dặt, không dám liều lĩnh
Tôi thường buồn bực khi chức vụ của tôi cứ ngày nào như ngày nấy	Tôi thấy dễ bày tỏ tư tưởng và cảm xúc của mình	Quá nhiều đổi thay đang đe dọa tôi	Tôi hoạt động tốt trong vòng người hướng dẫn và chính sách đã được biết
Tôi thấy thất bại khi người khác kháng cự lại ý kiến của tôi	Tôi làm hết sức mình khi tôi nhận ra rằng người khác thực sự giống như tôi	Cấp trên của tôi có thể kể tôi về lòng trung thành	Tôi bị chỉ trích khi bên ngoài của tôi thiếu mất các tiêu chuẩn
Tôi hoan nghênh sự thách thức và thay đổi để ngày càng nên tốt hơn	Tôi làm việc hiệu quả hơn khi tác động người khác cùng làm việc với nhau	Tôi làm mọi sự tôi có thể để thỏa mãn các nhu cầu cho những ai gần gũi với tôi	Người ta thường lấy làm lạ về những gì tôi đang suy nghĩ
<b>Tổng cộng Cột 1:</b>	<b>Tổng cộng Cột 2:</b>	<b>Tổng cộng Cột 3:</b>	<b>Tổng cộng Cột 4:</b>

## B. Tính Điểm

Khi quý vị hoàn tất xong, hãy điền vào những câu trả lời của quý vị vào mỗi cột rồi ghi ra tổng cộng trong chỗ trống bên dưới của từng cột. Hãy nhắc tới các con số này khi quý vị tiếp tục làm việc qua phần còn lại của bài học.

## C. Giải Thích Kết Quả

Có bốn mẫu cơ bản về sự tương tác. Bốn cột trong biểu đồ trên đây tiêu biểu cho bốn khuôn mẫu đó. Một lần nữa, các mẫu tương tác này khác biệt với “mẫu lãnh đạo” đã được giới thiệu trong bài học vừa qua vì chúng áp dụng cho mọi người, dầu họ là lãnh đạo hay không.

Giờ đây quý vị có thể quyết định phong cách tương tác bình thường của mình bằng cách điền vào cột tổng số trong mỗi cột ở khoảng trống dưới đây. Kế đó, hãy tìm số cao nhất rồi đặt “1” bên cạnh nó trong khoảng trống dưới mục “Xếp loại”. Tiếp đến, xếp bậc cao nhất thứ nhì là “2,” bậc cao thứ ba là “3”, rồi bậc thấp nhất là “4.”

### Phong Cách Của Quý Vị

Tổng cộng	Phong cách	Xếp hạng
Tổng cộng từ cột 1:	<b>NHÂN SỰ</b>	
Tổng cộng từ cột 2:	<b>NGƯỜI TÁC ĐỘNG</b>	
Tổng cộng từ cột 3:	<b>NHÓM VIÊN</b>	
Tổng cộng từ cột 4:	<b>NHÀ TƯ TƯỞNG</b>	

Giờ đây quý vị biết mẫu tương tác nào trong trong bốn mẫu tương tác này là mạnh nhất và yếu nhất của quý vị. Quý vị đã sẵn sàng nhìn vào mỗi thứ bậc có ý nói gì rồi, các điểm mạnh và những điểm yếu khác nhau trong số đó, và quý vị có thể làm gì để cải thiện sự tương tác của mình.

## II. BỐN MẪU TƯƠNG TÁC

Không một mẫu nào trong bốn mẫu này tốt hơn bất kỳ mẫu nào khác. Hết thảy chúng đều có năng lực và thiếu sót riêng. Đức Chúa Trời sử dụng tất cả những nhân cách trong Nước của Ngài.

### A. Nhân Sự

*“Nắm lấy trách nhiệm và chối dạy thể hiện sự thay đổi làm cho sự chứng đạo được hiệu quả hơn”.*

Nhân sự có khuynh hướng trở thành hạng người có khả năng, có thể chấp nhận những thách thức và giải quyết các nan đề theo một phương thức hiệu quả và mau mắn. Họ là hạng người hành động và có thể làm được mọi việc. Nhân sự không sợ phải chịu đựng sự rủi ro; đôi khi họ cáng đáng quá nhiều việc và tỏ ra mất kiên nhẫn khi chẳng thấy một sự tiến triển nào hết.

Ví dụ: Phao-lô (Philíp 4:13)

<b>Những ước ao mà tình huống cho phép:</b> Tự do, quyền hành, sự đa dạng, các phần việc khó, cơ hội để tiến bộ, khích lệ cá nhân	<b>Đáp ứng tốt nhất cho người khác, họ:</b> Đưa ra những giải đáp trực tiếp, sắp xếp công việc, cố gắng lý luận, đưa ra sự thôi thúc
<b>Những người nhìn tương tự như quý vị</b> Quả quyết, độc lập, có năng lực, thực tế, nhất định	<b>Những người nhìn không giống quý vị:</b> Gay gắt, cao ngạo, có ưu thế, khắc khe, khó chịu

**Một Số Bước Hành Động Cho Chính Mình Khi Quý Vị Là Nhân Sự**

- Học biết lắng nghe, phải kiên nhẫn
- Bớt chủ động
- Phát triển mối quan tâm đến dân sự nhiều hơn
- Phải linh động hơn và biết giúp dân sự
- Hãy giải thích lý do tại sao mọi việc lại ra như thế

**B. Người Tác Động**

“Những tác động và ảnh hưởng vào người khác cùng làm việc để đạt được nhiều kết quả quan trọng”

Những người tác động là hạng người lạc quan và nhiệt tình, họ rất giỏi trong việc quan hệ với nhiều người khác. Họ thường ăn nói lưu loát và có thể giải thích các ý tưởng và những điều khả thi theo một phương thức cảm thúc nhiều người khác dần thân vào. Khuynh hướng của họ là tạo kích động về những việc mới mẻ, có thể họ sẽ chẳng theo đuổi một số việc vì cơ đó.

Ví dụ: Phierơ (Mathiơ 14:28; 16:16)

<b>Những ước ao mà tình huống cho phép:</b> Uy tín, các mối quan hệ thân hữu, tự do không bị khống chế, cơ hội tác động và giúp đỡ cho người khác, tự do bày tỏ ý kiến	<b>Đáp ứng tốt nhất cho người khác, họ:</b> Thân thiện và dân chủ, thể hiện sự tiếp nhận, tìm cách dần thân vào xã hội
<b>Những người nhìn tương tự như quý vị:</b> Đầy hào hứng, sốt sắng, tạo ấn tượng, thân mật, dễ nhìn	<b>Những người nhìn không giống quý vị:</b> Dễ bị kích động, tự cao tự đại, hay phản ứng, lời cuốn, ba hoa

**Một Số Bước Hành Động Cho Chính Mình Nếu Quý Vị Là Người Tác Động**

- Bớt bốc đồng - hãy đánh giá lại ý kiến của mình
- Nhắm vào các kết quả nhiều hơn
- Kềm chế mọi hành vi và cảm xúc
- Nhắm vào chi tiết/sự kiện nhiều hơn
- Từ tốn, lắng nghe, đừng nói nhiều quá

### C. Nhóm Viên

*“Sẵn sàng cộng tác với người khác để thực thi mục tiêu và các chương trình”*

Nhóm viên là hạng người luôn yểm trợ, trung thành, có ý thức mạnh mẽ đến các nhu cầu của người khác. Họ được giao trọng trách gánh vác các phần việc mà cấp lãnh đạo họ phân công và không làm phiền người khác. Nhóm viên không làm việc một mình trong khi họ thiếu sáng kiến.

Ví dụ: Banaba (Công Vụ 15:37-39)

<b>Những ước ao mà tình huống cho phép:</b> Chuyên môn của cá nhân, nhóm đồng nhất, khuôn mẫu công việc đã được thiết lập, an toàn, mục tiêu rõ ràng và phân mô tả công việc	<b>Đáp ứng tốt nhất cho người khác, họ:</b> Phục vụ như một người bạn, có thì giờ điều chỉnh thay đổi, có sự tự do làm việc theo nhịp độ riêng của mình, cung ứng sự yểm trợ
<b>Những người nhìn tương tự như quý vị:</b> Biết yểm trợ, sẵn lòng, nhờ cậy được, đáng tin, một lòng	<b>Những người nhìn không giống quý vị:</b> Chậm chạp, ít nói, vụng về, phụ thuộc

#### **Một Số Bước Hành Động Cho Chính Mình Nếu Quý Vị Là Một Nhóm Viên**

- Kém nhận thức trước những gì người khác suy nghĩ
- Phải nhanh nhẹn hơn
- Phải biết quan tâm đến chính công việc
- Đối mặt với sự khó và phải biết quyết định
- Phải học biết nói ‘không’
- Làm nhiều hơn

### D. Nhà Tư Tưởng

*“Biết tác động chỉ ra những mục tiêu và kế hoạch với sở trường và chú ý tới từng chi tiết”*

Nhà tư tưởng luôn tỉnh thức, là hạng người có sự lưỡng trước đến các chi tiết. Họ có thể thông suốt các phương án mà người khác thấy là phức tạp. Nhà tư tưởng bị thách thức bởi những thay đổi bất ngờ và có khuynh hướng khắc khe khi đối mặt với tình trạng mơ hồ.

Ví dụ: Luca (Luca 1:1-4)

<b>Những ước ao mà tình huống cho phép:</b> Chuyên môn hóa, chính xác, lên kế hoạch an toàn, kiên quyết, không liều lĩnh vì sợ thất bại	<b>Đáp ứng tốt nhất cho người khác, họ:</b> Cung ứng sự tái bảo đảm, duy trì bầu không khí có tính yểm trợ, có phương pháp và các tiêu chuẩn đặc biệt
<b>Những người nhìn tương tự như quý vị:</b> Chu đáo, kiên định, có thứ tự, biết lo, siêng năng	<b>Những người nhìn không giống quý vị:</b> Chỉ trích, phê bình, câu nệ, cầu kỳ, trù trừ, lên mặt đạo đức

### **Một Số Bước Hành Động Cho Chính Mình Nếu Quý Vị Là Một Nhà Tư Tưởng**

- Tập trung vào việc làm những việc đúng đắn
- Đáp ứng nhanh gọn
- Bắt đầu tin cậy vào trực giác và nhạy bén hơn
- Bằng lòng nắm lấy những việc khó
- Phải cởi mở và linh động hơn
- Không ngại phát triển những mối quan hệ

Có phải những kết quả đang mô tả quý vị không? Có thể quý vị muốn chia sẻ những kết quả của mình với người bạn đời hay ai đó biết rõ quý vị hầu cho họ có thể thẩm tra lại những kết quả này. Hãy nhớ rằng phong cách không tác động trọn vẹn nơi người khác. Quý vị sẽ thấy rằng quý vị không giống chính xác với bất kỳ mẫu nào trong bốn mẫu này. Đối với nhiều người hai nhóm trong đó họ đạt điểm cao nhất sẽ chỉ ra phong cách của họ.

*Hãy dành thì giờ để chia sẻ những gì quý vị đã tiếp thu được về bản thân mình ngay điểm này với các học viên khác. Trong các nhóm nhỏ hãy trả lời các câu hỏi sau đây:*

- Môi trường làm việc thích hợp nhất với quý vị là môi trường nào?
- Quý vị đáp ứng tốt nhất với loại người nào?
- Hãy mô tả môi trường làm việc hiện nay của quý vị. Môi trường ấy có giống hay không giống với sở thích của quý vị?
- Có phải quý vị khó ảnh hưởng tới những người mà quý vị nghĩ phong cách của họ khác với quý vị không?
- Quý vị học được gì về bản thân mình mà quý vị không nhận thấy trước đó?
- Những bước nào quý vị thực hiện để đạt được hiệu quả hơn với những người ở quanh quý vị? Quý vị có cần phải hướng dẫn thêm không? Phải chăng quý vị cần lắng nghe nhiều hơn? Phải chăng quý vị cần phải cởi mở thêm không?

### **TÓM TẮT**

Giờ đây, khi quý vị biết đôi chút về bản thân mình rồi, quý vị sẽ làm gì để có hiệu quả trên người khác? Như đã nói, mỗi phong cách có những điểm mạnh cũng như điểm yếu riêng của nó. Quý vị sẽ muốn sử dụng mọi điểm mạnh và học biết để lớn lên qua những điểm yếu của quý vị.

### **CÂU HỎI ÔN TẬP**

- Những “*nhân sự*” tiếp cận phần việc mở mang Hội thánh như thế nào? Những điểm mạnh và yếu của họ là gì?
- Những “*người tác động*” tiếp cận phần việc mở mang Hội thánh như thế nào? Những điểm mạnh và yếu của họ là gì?
- Những “*nhóm viên*” tiếp cận phần việc mở mang Hội thánh như thế nào? Những điểm mạnh và yếu của họ là gì?
- Những nhà “*tư tưởng*” tiếp cận phần việc mở mang Hội thánh như thế nào? Những điểm mạnh và yếu của họ là gì?

## **PHÂN CÔNG**

- Như một cách thức để hiểu rõ bốn phạm trù này, hãy chọn ra 5 người thân cận mà quý vị biết rõ rồi yên lặng quan sát họ trong những tình huống khác nhau, chú ý các hành động hay sự bày tỏ của họ để sau đó kiểm tra lại cách thức mà họ thực hiện.
- Hãy xem lại những “bước hành động” theo sau từng phong cách này. Hãy xác định hai bước mà quý vị sẽ nắm lấy trước khi tiếp thu bài học huấn luyện kế tiếp. Hãy chia sẻ điều này với vị tư vấn của mình, rồi yêu cầu vị tư vấn cho ý kiến phản hồi về phương thức mà quý vị đang thực hiện.

## Tính Cách Thuộc Linh

### Bài 6: Ăn Năn Thật

Đời sống được phát triển trong sự nên thánh bắt đầu với sự ăn năn mà chúng ta kinh nghiệm trong sự cứu rỗi. Khi chúng ta lớn lên, Đức Chúa Trời tiếp tục công việc khiến chúng ta nên thánh bằng cách làm tan vỡ tấm lòng bằng đá của chúng ta hầu đổi chúng ra mới. Khi ấy sự ăn năn là một thành phần quan trọng trong đời sống Cơ đốc. Lời của Chúa Giê-xu kêu gọi đầu tiên đã được ghi lại trong sách Mác 1:15 là một lời kêu gọi phải ăn năn. Ăn năn không những là phần giới thiệu của chúng ta với sự sống mà Đức Chúa Trời hiến cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế, mà nó còn là một phương thức sống liên tục dẫn chúng ta trở lại với ân điển của Đức Chúa Trời. Như Châm ngôn 6:23 chép: *“Và sự quở trách khuyên dạy là con đường sự sống”*.

Điều này là đúng thậm chí cho những người đi mở mang Hội thánh. Như vậy, những người đi mở mang Hội thánh phải là hạng người được đánh dấu bằng sự ăn năn và tạo sự ăn năn thành ra một phương thức sống. Họ nêu gương bằng lời nói lẫn việc làm, nó chỉ ra nhu cầu của họ là ân điển của Đức Chúa Trời. Đây là dấu hiệu của sự ăn năn thật. Đây là một vấn đề dành cho dân sự trong Hội thánh của quý vị – và là một tiêu đề dành cho quý vị!

#### I. ĂN NĂN CÓ NGHĨA GÌ?

Ăn năn là công nhận sâu sắc tình trạng tội lỗi và đang sống độc lập với Đức Chúa Trời. Sự ăn năn này được đem lại do công tác của Đức Thánh Linh và sự thay đổi trong tấm lòng gồm cả việc bày ra danh xưng của các tội lỗi, cùng việc trở lại với Chúa Cứu Thế để được thanh tẩy và đổi mới. Trái của Thánh Linh là vui mừng và đời sống đã được thay đổi.

Làm cho chính bản thân mình ra đại dột rất dễ dàng với sự ăn năn giả dối, giống như những thay đổi ở bề mặt nơi cách cư xử, sám hối, những lời hứa sống tốt đẹp hơn, hay tự thương mình. Sự ăn năn thật rất đau đớn vì nó phá vỡ sự kiêu ngạo của chúng ta, như chúng ta thấy mình tội lỗi hơn là mình muốn tin. Sự ăn năn này khẳng định nhu cầu của chúng ta về Chúa Cứu Thế, và khi chúng ta trở lại với Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-xu, nó đem lại niềm vui mừng lớn lao khi chúng ta được tha tội, được tiếp nhận và được yêu thương, và chỉ có quyền phép của Ngài mới có thể làm thay đổi tấm lòng của chúng ta.

Ăn năn là một sự thay đổi bắt nguồn từ sự sống. Muốn ăn năn quý vị phải quên đi những sự việc mà quý vị đã tin chúng cung ứng cho quý vị sự sống. Làm theo điều này quý vị cảm nhận giống như một cái chết khi quý vị phải chết đối với những việc (danh tiếng, tiền bạc, khoái lạc,...) mà quý vị tưởng đã cung ứng sự sống cho quý vị vậy. Khuynh hướng của chúng ta là bị cuốn đi khỏi Đức Chúa Trời, nó đòi hỏi rằng chúng ta

cầu xin và tìm kiếm sự ăn năn như một cung cách sống liên tục. Êsai 3:15 chép: “Vả, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rỗi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế!”

**Câu hỏi 1:** Tại sao các tín đồ phải được đánh giá khi người khác nhận biết sự ăn năn của họ?

## II. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA ĂN NĂN THẬT

Bây giờ, chúng ta phải hình dung ra sự ăn năn thật như thế nào và bông trái nó tạo ra trong đời sống chúng ta qua Thi thiên 51 ra sao. Ở đây chúng ta thấy một trong những mô tả nổi bật về sự ăn năn chân chính. Đây là Thi thiên xưng tội của Đa-vít, khi chính tấm lòng của ông đã phải tan vỡ vì cơ tội lỗi của ông. Từ Thi thiên này, chúng ta được dạy cho biết những dấu hiệu của sự ăn năn thật, lý do tại sao ăn năn thật phải là một phương thức sống, và cũng biết được những ơn phước của đời sống ăn năn đó.

### A. Hãy Công Nhận Tội Lỗi Của Mình

Dấu hiệu đầu tiên của sự ăn năn thật là hạ mình xuống công nhận tội lỗi của mình. Đa-vít xưng tội trong câu 3: “*Vì tôi nhận biết các sự vi phạm tôi, tội lỗi tôi hằng ở trước mặt tôi*”. Một trong những căn bệnh của tội lỗi ấy là nó làm cho tấm lòng phải bị mù lòa và lừa gạt tấm lòng đó. Đa-vít đã sống dưới sự lừa gạt này trong gần một năm, cho tới khi tiên tri Nathan đem tội lỗi đến đối mặt với ông qua một câu chuyện. Nhưng giây phút mà Nathan đã tái chứng minh cho Đa-vít thấy, Đa-vít đã đáp ứng bằng sự hạ mình xuống mà xưng tội: “*Ta đã phạm tội*”.

#### Thí dụ

Một vị Mục sư kia có tánh khí thẳng thắn hay nổi cáu, thậm chí trong những buổi nhóm với các cấp lãnh đạo trong Hội thánh. Khi vị Mục sư này nhìn nhận với một người bạn rằng ông đang cầu xin Đức Chúa Trời sẽ ban cho ông sự tiết độ, người bạn khôn ngoan kia bèn đáp: “*Anh ơi, anh đang cầu xin một việc sai đấy, nan đề của anh không phải là thiếu tự chủ đâu, nan đề của anh là với cơn giận thôi. Và nếu Đức Chúa Trời ban cho anh sự tiết độ, anh sẽ không sống tốt đẹp hơn vì anh sẽ sử dụng nó để che giấu tội lỗi, mà tội lỗi đó chính là cơn giận của anh*”.

Vị Mục sư này đã có những nan đề phải đối mặt với tội lỗi của mình và trong trạng huống đó có thể không bao giờ ăn năn và thay đổi thực sự. Trong Thi thiên 32, Đa-vít kể lại lúc ông nhận ra tội lỗi của mình, nhưng lại từ chối không chịu nhận (câu 3), và ở đây chúng ta thấy sự khác biệt chính giữa ý thức về tội lỗi và ăn năn tội. Ông đã từ chối không công nhận những gì ông đã làm là sai. Chúng ta không nhìn thấy tội lỗi của mình, thường có những lúc chúng ta biết chúng ta đã



phạm tội, nhưng tấm lòng của chúng ta lại từ chối không nhìn nhận những gì chúng ta đã làm thật sự là sai quấy. Chúng ta thường đưa ra những lời bào chữa, ví dụ như: “Anh ta đáng phải chịu những gì tôi đã làm cho anh ta”. Hay: “Tôi không thể làm sao khác hơn được, tôi không làm chủ được mình nữa”. Qua những lời bào chữa này, chúng ta đang tránh né không đối diện với tội lỗi của mình và công nhận tình trạng sai quấy của mình. Còn tấm lòng biết ăn năn thì nhìn thấy và công nhận tội lỗi mà mình đã phạm. Tấm lòng ấy hướng thẳng vào tội lỗi, và công nhận rằng những gì chúng ta đã làm đều là sai quấy cả.

**Câu hỏi 2: Ăn năn chỉ với cách ứng xử có gì sai?**

**B. Nhận Biết “Tình Trạng Tội Lỗi Của Tội Lỗi”**

Dấu hiệu thứ hai của một tấm lòng biết ăn năn là nó nhận biết tội lỗi thực sự là gì!?! Đa-vít xưng tội trong Thi thiên 51:4: “*Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, và làm điều ác trước mặt Chúa...*”. Rõ ràng, Đa-vít đã phạm tội nghịch lại người khác, nhưng tấm lòng biết ăn năn nhìn nhận rằng sự phạm phép và tội lỗi lớn lao nhất của chúng ta đang đặt trước mặt Đức Chúa Trời, vì cái điều quan trọng của mọi tội lỗi đang đặt cái tôi mình lên trên cả Đức Chúa Trời. Tội lỗi giống như ném Đức Chúa Trời xuống tận đất và đặt cái tôi của mình lên ngai của Ngài. Khi nhận biết tình trạng tội lỗi, một tấm lòng thực sự biết ăn năn buồn rầu đối với một thái độ ngạo mạn. Với ý thức chúng ta đáng chịu sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đến từ một tấm lòng biết ăn năn, ý thức ấy biết rõ tội lỗi của nó là gì.

**C. Phải Tan Vỡ Đối Với Tội Lỗi**

Trong sự ăn năn thật, tấm lòng phải tan vỡ và ăn năn. Thi thiên 51:17 chép: “*Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dể đâu*”. Ở đây Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời không vui thích những sự tỏ ra ở bề ngoài, nó giả mạo rở rúng, không phản ánh được những thái độ thành thật của tấm lòng. Trong thời của Y-sơ-ra-ên, một của lễ bằng thú vật thường được dâng lên đang khi tấm lòng chưa hề ăn năn thật thì bị Đức Chúa Trời gạt bỏ bởi cách thể hiện bề ngoài như thế (Êsai 1:10-15).

Một tấm lòng tan vỡ và ăn năn là một tấm lòng bị chà nát và bị hạ xuống thật thấp. Nó không còn đầy dẫy kiêu ngạo nữa. Nó chiếm lấy chỗ thấp, chỗ của tội nhân, khi nó buồn rầu đối với sự kiêu ngạo, nó chẳng còn có một cái nền nào nữa, và sự loạn nghịch chiếm lấy chỗ của Đấng Tạo Hoá Tối Cao một cách sai trái. Chỉ một mình Ngài cao cả hơn mọi vật. Đó là một tấm lòng bị hạ thấp và được làm cho dịu dàng hơn bởi buồn rầu về sự thất bại không kính trọng Đấng Yêu Thương vĩ đại nhất của linh hồn chúng ta.

## D. Đức Tin Xây Lại Cùng Đức Chúa Trời

Chối bỏ tội lỗi không phải là sự ăn năn thật. Phao-lô bổ sung cho người thành Têsalônica trong chỗ họ “*bỏ hình tượng dựng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật*” (I Têsalônica 1:9). Hàm ý cho thấy rằng sự ăn năn gồm có hai phần: thứ nhất là chối bỏ tội lỗi, và thứ hai là trở lại cùng Đức Chúa Trời. Giống như một người đang tìm cách trở lại cùng Đức Chúa Trời mà không chối bỏ tội lỗi, hình tượng. Cũng vậy, một người có thể chối bỏ tội lỗi mình (hình tượng) mà không trở lại cùng Đức Chúa Trời. Cả hai đều sai. Khi trở lại cùng Đức Chúa Trời, chúng ta phải chối bỏ những đối tượng khác.

Chỉ có chúng ta và Ngài là nguồn của mọi sự chúng ta có cần. Gốc rễ tội lỗi đang tìm cách thu lấy những gì chúng ta suy nghĩ, chúng ta cần phải tách ra khỏi Đức Chúa Trời. Một người ăn năn thật phải công nhận điều này.

***Câu hỏi 3: Tại sao một người phải chối bỏ tội lỗi để nương cậy nơi Đức Chúa Trời?***

***Câu hỏi 4: Mở Thi thiên 51 ra và đọc cách lớn tiếng. Làm sao quý vị biết đã ăn năn thật?***

## III. ĂN NĂN GIẢ DỐI

### Hờ hững và sám hối

Tội lỗi có thể đánh lừa chúng ta để chúng ta dễ trở thành hạng người giả dối. Chúng ta hãy tỉnh thức, thật là dễ cho chúng ta không ý thức được “*tình trạng tội lỗi*” rất thực của tội lỗi. Còn ở mặt kia, thật là dễ cho chúng ta biến sự ăn năn thành sám hối, bởi đó chúng ta tìm cách trả giá cho hình phạt tội lỗi của chúng ta qua sự chịu khổ của chính mình. Cả hai đều đáng tởm trong con mắt của Đức Chúa Trời, vì cả hai đều đầy dẫy kiêu căng ngạo mạn. Hờ hững đối với tội lỗi là thất bại không nhìn thấy tiêu chuẩn thánh khiết của Đức Chúa Trời. Nhưng tìm cách làm cho mình ra xứng đáng với sự tha thứ của Đức Chúa Trời qua sự sám hối của mình là thất bại, nó không công nhận nhu cầu thực sự của chúng ta về ân điển của Đức Chúa Trời. Chúng ta có một Cứu Chúa, một mình Ngài đã trả án phạt khủng khiếp cho tội lỗi của chúng ta và Ngài cung ứng sự tiếp trợ công bình duy nhất trong ánh mắt của Đức Chúa Trời trọn lành thánh khiết.

Mối nguy hiểm lớn lao cho con người “*tôn giáo*”, ấy là sự chịu khổ tự áp đặt cho bản thân mình đối với tội lỗi (sám hối) sẽ khiến cho người đáng được Đức Chúa Trời tiếp nhận. Ở đây, một lần nữa người ấy nhận ra chút ít sự thánh khiết của Đức Chúa Trời, và chút ít sự hy sinh của Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, trong khi người làm rất nhiều cho bản thân mình. Có người nói: “*Phải, tôi là một người Tin lành. Tôi không*

thực hiện sự sám hối về tội lỗi của mình”. Có phải quý vị thực sự nghĩ như thế không? Có phải quý vị kêu la đối với tội lỗi rồi đánh đập bản thân mình vì những việc sai trái mà quý vị đã làm không? Phải chăng có lúc quý vị cảm thấy Đức Chúa Trời thực sự không thể tha thứ cho quý vị vì tội lỗi của quý vị quá khủng khiếp không? Có phải đôi khi quý vị tìm cách làm một việc gì đó để trang điểm cho tội lỗi rồi quý vị nghĩ rằng Đức Chúa Trời giờ đây đang tiếp nhận quý vị? Đây là những hình thái sám hối và không phải là sự ăn năn thật. Và nếu sự ăn năn của quý vị không tạo ra “trái của sự ăn năn”, có thể sẽ dễ như thế là vì quý vị không chịu ăn năn, đó mới chỉ là sám hối mà thôi.

Trong sự ăn năn thật, tấm lòng bị tan vỡ và nó bị hạ xuống thấp (cúi xuống thấp). Nhưng nếu sự buồn rầu của chúng ta dẫn chúng ta đến chỗ bị ám ảnh với tội lỗi và sự bất xứng của mình, khi ấy sự ăn năn của chúng ta đang chuyển sang sám hối. Một Cơ đốc nhân khôn ngoan thường khuyên dân sự: “*Hễ mỗi lần quý vị nhìn vào tội lỗi, hãy nhìn vào Chúa Cứu Thế mười lần*”; đây cũng là lời khuyên tốt dành cho chúng ta. Sự ăn năn của chúng ta không thể trở thành cách thực hành sự sám hối dẫn tới lối sống đau thương và tự làm khổ mình vì cơ tội lỗi của chúng ta.

#### **Các trường hợp ăn năn giả dối**

Sau khi đọc phần mô tả trên đây về sự ăn năn thật, hãy xem xét các tiểu đoạn Kinh Thánh sau đây. Có phải đây là các trường hợp ăn năn thật không?

**Câu hỏi 5: *1 Samuên 15, Phải chăng Saulơ ăn năn? Tại sao đúng và tại sao không?***

**Câu hỏi 6: *Ôsê 6:1-6, Phải chăng dân Y-sơ-ra-ên ăn năn? Tại sao đúng và tại sao không?***

**Câu hỏi 7: *Mathiơ 27:1-5, Phải chăng Giuđa ăn năn? Tại sao đúng và tại sao không?***

**Câu hỏi 8: *Luca 15:17-21, Phải chăng đứa con hoang đàng ăn năn? Tại sao đúng và tại sao không?***

#### **IV. ĂN NĂN THẬT LÀ MỘT PHƯƠNG THỨC SỐNG**

Ăn năn thật là một phương thức sống vì nó tạo ra bên trong chúng ta một tấm lòng được đổi mới cho Đức Chúa Trời khi chúng ta nhìn tội lỗi của mình và thừa nhận nó. Sự ăn năn thật là một phương thức sống vì tấm lòng chúng ta phải tan vỡ và hạ thấp xuống và được hình thành để biết kính sợ Đức Chúa Trời. Nhưng sự ăn năn thật có những bản sao của nó, giống như mọi thứ khác trong thế gian. Vì lẽ đó, chúng ta phải

để cho Lời của Đức Chúa Trời một lần nữa dạy dỗ chúng ta, khi đó chúng ta sẽ không sa vào những bẫy dò của những gì giống như sự ăn năn, mà không mang trái của sự ăn năn thật.

Sống một đời sống được đánh dấu bằng sự ăn năn thì phải hiểu rõ các quan niệm sau đây:

### **A. Đức Chúa Cha Đang Chờ Đợi Để Tha Thứ Cho Chúng Ta**

Con cái có thể che giấu thông tin quan trọng từ cha mẹ của chúng để tránh né sự sợ hãi án phạt. Cũng một thể ấy hầu hết con người sẽ không thành thật đủ để công nhận tội lỗi của họ trừ phi họ biết chắc rằng họ có thể gánh nổi án phạt. Thật là quan trọng khi học biết rằng sự ăn năn bắt đầu và kết thúc với tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Hãy chú ý Êsai 44:22: *"Ta đã xóa sự phạm tội người như mây đậm, và tội lỗi người như đám mây. Hãy trở lại cùng ta, vì ta đã chuộc người";* và Rôma 2:4: *"lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao?"* Chúng ta sẽ không ăn năn trừ khi chúng ta biết rõ chúng ta đang có một Đức Chúa Cha yêu thương ở trên trời. Người con trai hoang đàng sẽ không bao giờ quay trở về nhà nếu nó tin cha nó là một ông già bần tiện, không khoan dung. Sự ăn năn chân chính rất khó khả thi nếu không có đức tin chơn thật. Ăn năn bao gồm một ao ước được đổi mới để sống trong mối tương giao với Đức Chúa Trời, và để được Đức Chúa Cha vòng tay ôm lấy một lần nữa.

Chúng ta chẳng có gì phải sợ hãi khi chúng ta ăn năn tội của mình. Chúng ta không thể gánh lấy án phạt tội lỗi của mình được. Chúa Cứu Thế Giê-xu đã gánh lấy nó trong chỗ của chúng ta! Thật: *"chẳng còn có sự phán xét nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Giê-xu Christ"* (Rôma 8:1). Chúng ta có thể sống thành thật về tội lỗi của mình kể từ khi chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời đang chờ đợi để tha thứ cho chúng ta (I Giăng 1:9, Hêbơơ 4:16). Đức Chúa Trời nài mời chúng ta đến với những cái giếng sâu về ân sủng của Ngài, hầu cho chúng ta sẽ không phải sợ hãi mà thành thật đến gần Ngài trong mọi sự thánh khiết của Ngài. Sự chân thành và sáng láng lớn lên mau nhất trong vùng đất của tình yêu không đổi đời, và đây là những gì Ngài hiến cho chúng ta bởi ân điển của Ngài.

***Câu hỏi 9: Quý vị có tin rằng Đức Chúa Trời đang chờ đợi để tha thứ cho quý vị khi quý vị phạm tội không?***

### **B. Ăn Năn Là Một Sự Nhìn Nhận Chân Thành Nan Đề Thực Của Chúng Ta**

Quan niệm cho rằng ăn năn là một phương thức sống dưỡng như là lạ lùng đối với một số Cơ đốc nhân, vì thật là dễ hiểu khi suy nghĩ rằng chúng ta đạt tới một điểm thánh khiết, ở đó chúng ta không còn phải phấn đấu với tội lỗi nữa. Nhưng hãy chú ý sự nhìn nhận của Đa-vít khi ông đến với Đức Chúa Trời bằng một tấm lòng biết ăn năn: *"Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong*

*tội lỗi*" (Thi thiên 51:5). Chắc chắn đây là một câu nói rất quan trọng, nó nói tới một dòng giống tội lỗi từ Adam và Eva đã chuyển xuống cho từng thế hệ. Nhưng Đa-vít không quan tâm tới việc cung ứng cho chúng ta một câu nói nặng thần học về nguồn gốc của tội lỗi. Thay vì thế, đây là một lời nhìn nhận chân thành nan đề thực của ông, và xứng đáng cho chúng ta nhận vào lòng mình lời xưng tội khả thi này.

Một lối sống ăn năn là phần rất quan trọng trong cách ăn ở Cơ đốc của chúng ta, vì nan đề của chúng ta với tội lỗi là rất thực tế và sâu đậm. Ngay sau khi Sứ đồ Phao-lô đã trở thành một Cơ đốc nhân và đã nhìn biết Chúa trong hơn 20 năm, ông đã thừa nhận sự đấu tranh của ông với tội lỗi. Trong Rôma 7:15, ông nói: "*Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét*". Tội lỗi không những là những kiểu cách ứng xử sai quấy. Mà đúng hơn, đó là một phần trong bản tánh sa ngã của chúng ta và là một phần không thể thiếu nơi các thái độ, các niềm tin, và cách ứng xử tự nhiên của chúng ta đã bắt rễ sâu sắc trong sự chúng ta xa cách Đức Chúa Trời. Vấn đề là chúng ta đang gặp phải tội lỗi ở chiều sâu, và điều đó cần có một sự ăn năn liên tục, sâu sắc và tan vỡ.

### **C. Đức Chúa Trời Buộc Phải Làm Việc Trong Chúng Ta**

Chỉ khi nào chúng ta hiểu rõ nan đề thực của mình với tội lỗi, khi ấy chúng ta sẽ được khích lệ với câu kể trong Thi thiên 51: "*Này, Chúa muốn sự chân thật nơi bề trong; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng tôi*" (câu 6).

Đức Chúa Trời đã dựng nên trong Đa-vít một tấm lòng nhìn biết lẽ thật một lần nữa, khi tấm lòng của Đa-vít bị tan vỡ đối với tội lỗi của mình. Ông nói trong Thi thiên 32:2: "*Phước thay cho người nào ... trong lòng không có sự giả dối!*" Đức Chúa Trời đã cất bỏ sự dối gạt của tội lỗi trong tấm lòng của Đa-vít, và sự ăn năn của ông là bông trái của công việc Đức Chúa Trời.

Phải thấy mình được khích lệ mặc dù nan đề thực của chúng ta với tội lỗi, Đức Chúa Trời đang nắm quyền vận hành để tạo ra lẽ thật và sự khôn ngoan bên trong chúng ta. Thời gian ăn năn sâu sắc của chúng ta thực sự là công việc của Đức Chúa Trời đang tạo ra lẽ thật nơi người bề trong của chúng ta và sự khôn ngoan trong tâm linh của chúng ta. Vì lẽ đó, chúng ta nên mở lòng ra cho Đức Chúa Trời tự do thực thi công việc của Ngài bên trong chúng ta. Chúng ta cần sự vừa giúp của Ngài. Nếu chúng ta thành thực về sự bước đi theo lẽ thật, khi ấy chúng ta có thể cầu nguyện giống như Đa-vít đã cầu nguyện: "*Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dặt tôi vào con đường đời đời*" (Thi thiên 139:23-24). Quả là chẳng dễ dàng khi thực sự muốn tấm lòng mình phải tan vỡ, nhưng chính nhờ tình trạng tan vỡ này mà chúng ta mới bước đi theo lẽ thật và sự khôn ngoan.

## V. CÁC ƠN PHƯỚC CỦA ĂN NĂN THẬT

Kinh Thánh cho biết có nhiều phước khi một tấm lòng biết ăn năn. Đa-vít cầu xin rằng Đức Chúa Trời sẽ đáp trả tùy theo lòng nhơn từ yêu thương của Ngài trong việc phục hồi lại những gì ông đã có trước khi ông phạm tội. Đa-vít biết trước rằng ông sẽ kinh nghiệm ân điển của Đức Chúa Trời một lần nữa (câu 1), sẽ được sạch khỏi tội mình (câu 2), ông sẽ được vui mừng (các câu 8, 12) tội lỗi của ông sẽ được bôi xóa, Đức Chúa Trời không còn nhìn thấy nó nữa (câu 9), ông sẽ có một tâm thần phải lễ (câu 10, 12) và ông sẽ nhận được Đức Thánh Linh (câu 11).

Khi chúng ta ăn năn tội của mình – không những Đức Chúa Trời tha thứ cho chúng ta (một phước hạnh) – mà Ngài còn biến đổi chúng ta nữa (một phước hạnh khác). Chúng ta tìm được sự đắc thắng đối với tội lỗi mà chúng ta thú nhận với Đức Chúa Trời. Giống như I Giăng 1:9 nói, Ngài tha thứ cho chúng ta và *“làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác”*. Cần phải nói rằng sự ăn năn theo ý thức dẫn tới sự thánh khiết theo tiềm thức (cũng xem Châm ngôn 28:13).

Đa-vít tỏ ra ơn phước khác trong các ơn phước này khi ông tỏ lộ ra trong câu nói cho rằng Đức Chúa Trời *“không khinh để lòng đau thương thống hối”* (Thi thiên 51:17). Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ xây bỏ một tấm lòng bị tan vỡ đối với tội lỗi. Đây luôn luôn là con đường quay trở lại với Đức Chúa Trời, và chúng ta sẽ luôn luôn tìm được sự nghinh đón khi tấm lòng chúng ta tan vỡ đối với tội lỗi. Ngài vui thích loại tấm lòng này và sẽ kéo tấm lòng này đến gần Ngài.

Sự mật thiết với Đức Chúa Trời là một ơn phước của sự ăn năn. Chúa Giê-xu nói với Cơ đốc nhân biết ăn năn trong Hội thánh Laodixê rằng: *“Ta sẽ đến ăn bữa tối với người và người với ta”* (Khải huyền 3:14-20). Câu nói này nói tới sự mật thiết mà chúng ta sẽ nhận biết khi tấm lòng của chúng ta tiếp tục tan vỡ với tội lỗi và chúng ta bước vào một mối tương giao sâu sắc với Đức Chúa Trời. Điều này xảy ra khi chúng ta khiến ăn năn thành một phương thức sống!

## KẾT LUẬN

Trong bài học này, chúng ta đang nói về Đa-vít là vua của dân Y-sơ-ra-ên. Sự thật cho thấy rằng Đa-vít là một vị vua, không có nghĩa là ông được miễn trừ không ăn năn. Ngược lại, địa vị lãnh đạo của ông có ý nói rằng ông phải nêu gương ăn năn thật cho cả Y-sơ-ra-ên. Những vị Mục sư cùng những người đi mở mang Hội thánh phải dạy cho hội chúng của họ biết ăn năn. Thật vậy, các cấp lãnh đạo phải có mặt giữa vòng người đầu tiên nhìn nhận việc họ phấn đấu với tội lỗi. Thêm nữa, họ cần phải bằng lòng ăn năn tội lỗi đối với những kẻ bị mất lòng. Khi cấp lãnh đạo có thể thực hiện điều này, một hội chúng hay những người cộng sự đồng lao có thể sống mật thiết với Đức Chúa Trời.

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

- Đây là sự ăn năn thật?
- Đây là sự khác biệt giữa ăn năn và sám hối? Hãy xác định cả hai. Làm sao tôi biết được khi nào sự ăn năn của tôi chuyển thành sám hối?
- Hãy liệt kê một số ơn phước của sự ăn năn thật?
- Hãy đọc Luca 24:46,47 và Công vụ 2:38, khi sự ăn năn là sứ điệp của chúng ta thì có cần phải đưa nó vào thực hành không?
- Quý vị có cảm thấy rằng Đức Chúa Trời từ chối quý vị khi quý vị đã ăn năn tội của mình không? Tại sao quý vị ý thức được sự chối bỏ này?
- Quý vị có nghĩ rằng quý vị sẽ là người đầu tiên ăn năn trong Hội thánh của mình không? Tại sao có và tại sao không?

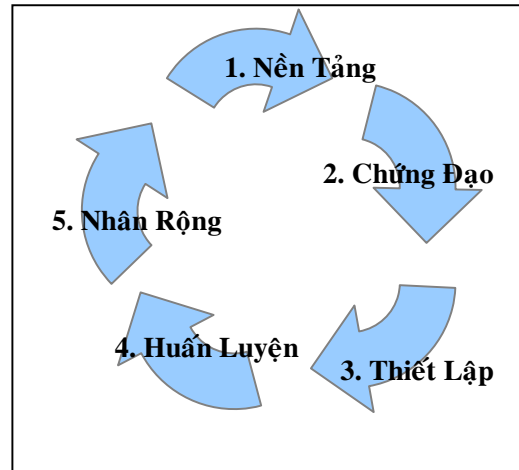
# THÁNG 8

## Ôn Lại Tháng 7

### BỨC TRANH LỚN

Bài này được soạn ra để hướng dẫn quý vị trải qua phương án khởi sự một Hội thánh. Đây không phải là một bài chuyên về thần học, mà đúng hơn đã được dự trù để cung ứng các năng khiếu và tri thức cần thiết để nhìn thấy một Hội thánh mới đã được thiết lập.

Trong phần giới thiệu ở Quyển 1, chúng ta đã mô tả “*chu kỳ mở mang Hội thánh*” trong đó các bài học đã được xây dựng. Chặng đầu tiên (Quyển 1) của chu kỳ mở mang Hội thánh là xử lý các vấn đề thuộc nền tảng mà người đi mở mang Hội thánh cần phải hiểu rõ, như mục tiêu của mình và sự xác định Hội thánh. Chặng thứ hai (Quyển 2) nói đến công tác chứng đạo cho kẻ bị hư mất, đem họ từ nước tối tăm sang nước sáng láng. Chặng thứ ba (Quyển 3) là sự thiết lập các tân tín hữu này trong các nhóm tế bào, lập nền tảng cho họ bằng lẽ thật của Kinh Thánh và giúp đỡ họ tấn tới trong sự trưởng thành về mặt thuộc linh.



Sau đây, chúng ta bước qua Quyển 4, phần này nhấn mạnh công tác huấn luyện cấp lãnh đạo, chặng thứ tư của chu kỳ mở mang Hội thánh. Trong chặng này, cứ cho là người đi mở mang Hội thánh đã chứng đạo, môn đồ hóa và đã đưa nhiều người vào trong các nhóm tế bào. Phần việc là phải xác định những tân tín hữu nào mà Đức Chúa Trời đã ban ân tứ cho để trở thành cấp lãnh đạo, để huấn luyện, để cho các cấp lãnh đạo mới này ra nắm lấy các chức vụ như truyền đạo, môn đồ hóa và lãnh đạo nhóm tế bào. Mục đích của phần này là cung ứng các năng khiếu về truyền giáo và tri thức cần thiết cho quý vị thực hiện các chức vụ này thật thành công.

Sau cùng, chặng thứ năm bao gồm việc nhân rộng chức vụ mở mang Hội thánh hiện có (Quyển 5). Nói cách khác, Hội thánh mới của quý vị đã được mở với sự cầu nguyện và tự hoạch định để mở các Hội thánh mới, vì thế phải lập lại chu kỳ này ngay từ đầu. Khi chu kỳ này tự lặp lại nhiều lần, chúng ta bắt đầu nhìn thấy toàn bộ phong trào các Hội thánh mới trong khu vực của quý vị.

*Hãy dành thời gian để ước lượng công việc của quý vị đang nằm ở chặng nào trong chu kỳ mở mang Hội thánh. Đến thời điểm này trong quá trình mở mang Hội thánh,*



chúng tôi hy vọng rằng quý vị đang lãnh đạo một nhóm tế bào lành mạnh (có thể là một vài nhóm tế bào), và quý vị đang môn đồ hóa các tân tín hữu để trở thành lãnh đạo của các nhóm mới. Phải chăng trường hợp này nằm trong chức vụ của quý vị? Hãy bàn điều này với vị tư vấn của mình.

## **PHÂN PHÂN CÔNG TỪ THÁNG 7**

Trong tháng huấn luyện vừa qua, phần chú trọng chủ yếu nhắm vào việc môn đồ hóa. Quý vị được yêu cầu phải làm các việc sau đây:

### **Từ bài 1: Môn đồ hóa 3 – Nhắm tới sự trưởng thành**

- *Hãy mô tả chương trình dạy dỗ của quý vị cho ít nhất 10 người trong Hội thánh của mình. Chương trình của quý vị phải mô tả các mục tiêu cho từng người, người thực hiện công tác môn đồ cho từng người, cũng như làm cách nào, khi nào học viên sẽ gặp gỡ và điều gì sẽ được đem ra bàn luận. Hãy chia sẻ chương trình với vị tư vấn của mình.*

### **Từ bài 4: Phát triển Đội chuyên mở Hội thánh**

- *Tuyển người vào đội chuyên mở Hội thánh của quý vị.*

### **Từ bài 5: Phong cách tương tác**

- *Phong cách tương tác là một phương thức để hiểu rõ 4 phạm trù này, hãy chọn ra 5 người quen biết trong vòng bạn hữu và yên lặng quan sát họ trong những tình huống khác nhau rồi cẩn thận chú ý hành động và lời nói của họ sẽ chỉ ra phong cách tương tác của họ.*
- *Hãy xem xét “các bước hành động” theo sau từng phong cách. Hãy xác định 2 nhân sự để quý vị sẽ cùng làm việc trước giai đoạn huấn luyện kế tiếp. Hãy chia sẻ với vị tư vấn của mình và xin vị tư vấn ấy cho ý kiến phản hồi về cách thức mà quý vị đang thực thi.*
- *Thêm vào việc ôn tập các phân phân công, hãy dành thời gian đưa ra một danh sách những việc mà quý vị đã tiếp thu được trong công tác mở mang Hội thánh.*

## Chức Năng Lãnh Đạo

### Bài 7: Giới Thiệu Chức Năng Lãnh Đạo SCP

Nếu có một yếu tố là chìa khóa cho sự thành công của bất kỳ phương án nào, thì đó là chức năng lãnh đạo. Cấp lãnh đạo chỉ cho người khác thấy mục tiêu, tác động và trang bị cho nhân sự đạt được mục tiêu ấy. Trong khi lãnh đạo là một đề tài rộng khắp với nhiều sắc thái và viễn cảnh, chúng ta chú ý vào các vấn đề đặc biệt sau đây thuộc phạm vi lãnh đạo: Tại sao một số lãnh đạo này hiệu quả hơn những người kia? Làm cách nào một số lãnh đạo Cơ đốc trở thành người khởi xướng phong trào? Loại lãnh đạo nào có cần cho phong trào tập trung mở mang Hội thánh?

Trong các bài học của chúng ta về đề tài lãnh đạo, khi chúng ta nói tới cấp lãnh đạo, chúng ta đang nói tới những người ảnh hưởng trên nhiều người khác nhằm vào việc mở mang Hội thánh. Nếu quý vị dẫn thân vào việc mở mang Hội thánh trong vai trò của một nhà truyền đạo, lãnh đạo nhóm nhỏ, mục sư, hay người đứng dạy dỗ, khi ấy quý vị là một cấp lãnh đạo. Hãy đọc cẩn thận để tiếp thu làm cách nào để trở thành một cấp lãnh đạo nhiều hiệu quả.

#### I. NGUỒN NĂNG LỰC CỦA CẤP LÃNH ĐẠO SCP

Cấp lãnh đạo là những người nắm quyền tác động. Họ có năng lực hay khả năng để giúp cho người khác nhìn thấy nhiều việc khác nhau rồi khuyến khích hành động. Khi họ nói, người ta lắng nghe. Khi họ hành động, người ta để ý. Khi họ kêu gọi, người ta đáp ứng.

Mặc dù vậy, nhưng thắc mắc chủ yếu của mọi người là năng lực ảnh hưởng người khác xuất phát từ đâu? Nói cách khác, họ đã mặc lấy quyền phép gì? Giới lãnh đạo đời này có khuynh hướng tự xem mình là hạng người nắm quyền điều khiển người khác. Có thể họ ra đời với những cá tính mạnh mẽ, họ lôi cuốn dân chúng. Hoặc có thể họ có uy quyền vì cơ địa vị hay đẳng cấp của họ trong một tổ chức. Một số lãnh đạo có nhiều người chạy theo vì họ có nhiều tài năng và khả năng. Nhiều người khác có mức độ thâm niên và kinh nghiệm giúp cho họ ảnh hưởng trên nhiều người khác.

Một cấp lãnh đạo Cơ đốc đã có một số đặc điểm được mô tả ở trên, nhưng đây không phải là chỗ mà năng lực của họ xuất phát. Trước hết, một cấp lãnh đạo Cơ đốc là một người phải có đức tin. Họ đặt lòng tin của mình không phải trên sự khôn ngoan, tài năng, hay địa vị riêng của mình, mà đặt nơi Đức Chúa Trời Toàn Năng là Đấng mà họ đang phục sự (Châm ngôn 3:5-6). Họ biết rõ năng lực của con người không đủ để hoàn thành mục tiêu của Đức Chúa Trời làm đầy dẫy đất với sự vinh hiển của Ngài và vì vậy họ hạ mình xuống tiếp nhận thẩm quyền mà Đức Chúa Trời mặc lấy cho họ (1 Phiêrô 4:11).

Một cấp lãnh đạo Cơ đốc công nhận, hiểu biết và cẩn thận sử dụng các ân tứ thuộc linh của mình trong công việc như một lãnh đạo - tôi tớ (Rôma 12:3-8; I Côrinhtô 12:8-10, 28-30; Êphêsô 4:11). Là một “chất xúc tác”, họ lãnh đạo người khác không phải cho bản thân mình, mà cho nguồn quyền phép, là Đức Thánh Linh. Khi người ta nhìn vào chức vụ của họ, thì chỉ nhìn thấy những thành tựu mà duy có Đức Thánh Linh đem lại mà thôi – những việc không thể khả thi qua năng lực của con người.

**Câu hỏi 1: Năng lực của cấp lãnh đạo xuất phát từ đâu?**

• *Lực là Mục sư trong một ngôi làng ở vùng sâu vùng xa. Ông luôn luôn quan tâm đến Hội thánh và dân sự trong Hội thánh của mình. Ao ước của ông là muốn nhìn thấy công tác chứng đạo luôn luôn được thực hiện trong việc Hội thánh lớn lên. Sau đó, ông cảm thấy mình kiệt sức bởi tất cả công việc mà ông phải làm để giữ cho Hội thánh hoạt động. Lực cảm thấy rằng ông có một trách nhiệm ở trước mặt Đức Chúa Trời và Hội thánh là phải giữ cho mọi việc được hoạt động, nhưng không có bao nhiêu vui mừng, chỉ có mệt mỏi và thất bại mà thôi. Ông đã trao đổi với bạn của mình và cấp lãnh đạo Hội thánh đồng lao, là Kính, về tình trạng đuối sức của mình, nhưng không cảm thấy thích ứng khi phải chia sẻ mọi cảm xúc ấy.*

• *Đồng thời, Lực có một mục tiêu đến với các làng mạc khác nằm trong địa bàn của mình, nhưng ông e rằng mục tiêu này quá lớn đối với ông. Ông lấy làm lo các Hội thánh anh em trong các làng mạc gần đó sẽ tạo ra một lượng công việc khó khả thi. Nếu bây giờ ông bị mệt mỏi như thế, ông sẽ làm gì khi ông bắt đầu ra đi? Càng suy nghĩ đến vấn đề này, ông càng thấy thêm phần sợ hãi.*

**Câu hỏi 2: Lực cần gì nhất trong tình huống này?**

## II. TÍNH CÁCH CỦA CẤP LÃNH ĐẠO SCP

Kinh Thánh dạy chúng ta rằng khi tìm kiếm một người lãnh đạo: “loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng” (I Samuên 16:7). Đây là lý do tại sao tính cách là một sự phân biệt rất quan trọng nơi một cấp lãnh đạo Cơ đốc. Trong khi nhiều người ở thế gian thường đánh giá cấp lãnh đạo bằng uy tín, hay tài năng và khả năng của họ, còn Chúa nhìn vào tấm lòng của người đó trước tiên.

Cấp lãnh đạo có nguồn năng lực duy nhất là Đức Thánh Linh, họ có một tâm tánh yêu thương, hạ mình và phục vụ. Cùng một lúc ấy, đời sống của người đó dựa theo đạo thật, và họ có khả năng giải thích, biện hộ mục đích của Đức Chúa Trời cho Hội thánh khi cần thiết, đặc biệt trong liên hệ tới SCP.

Cấp lãnh đạo Cơ đốc bước theo những dấu chân của Chúa Giê-xu, Ngài là lãnh tụ vĩ đại nhất - và là tôi tớ vĩ đại nhất từng bước đi trên đất. Mặc dù Chúa Giê-xu chắc chắn có quyền “điều khiển người khác” để đạt được các mục tiêu của Ngài, nhưng

Ngài không hề làm như vậy. Ngược lại, Chúa Giê-xu dạy ngược lại với quyền lãnh đạo phục vụ cho cái tôi của mình (Mathiơ 20:20-28; Giăng 13:1-16), và đã nêu gương sự dạy này trong chức vụ Ngài cho nhiều người khác thấy (Philíp 2:3-11). Chúng ta đi theo Ngài vì Ngài đã phó chính mình Ngài trên thập tự giá, tạo điều kiện cho nhiều người khác làm theo ý chỉ của Đức Chúa Trời qua quyền phép của Đức Thánh Linh.

Chính từ địa vị tôi tớ mà Chúa Giê-xu đã mở ra phong trào lật ngược thế giới. Tương tự, qua sứ đồ Phao-lô chúng ta học biết rằng sự tiếp cận đầy tình yêu thương của ông trong vai trò lãnh đạo là một tôi tớ dâng hiến, hầu nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đầy dẫy trên đất.

Giống như Chúa Giê-xu, Ngài đã phó trọn vẹn chính mình Ngài cho Đức Chúa Cha, các cấp lãnh đạo SCP giao thác ý riêng của họ để đổi lấy ý chỉ của Thầy mình. Họ đã dâng chính mình, như một tôi tớ dâng hiến, hầu nhìn thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời đầy dẫy trên đất.

***Câu hỏi 3: Chúa Giê-xu đã giúp đỡ cho nhiều người khác làm theo ý chỉ của Đức Chúa Trời như thế nào?***

***Câu hỏi 4: Tính cách phân biệt quan trọng nhất của một lãnh đạo Cơ đốc là gì? Tại sao?***

### **III. MỤC TIÊU CỦA CẤP LÃNH ĐẠO SCP**

Cấp lãnh đạo Tập Trung Mở Mang Hội Thánh (SCP) có một mục tiêu duy nhất. Họ bị dẫn đến bởi thắc mắc: "Đức Chúa Trời muốn gì?" trong thành phố, khu vực, và quốc gia của họ. Họ dám tin rằng Đức Chúa Trời ao ước hết thảy mọi người đều có cơ hội nghe và đáp ứng với Phúc âm, và điều này đòi hỏi một Hội thánh địa phương chuyên làm chứng.

Hãy chú ý là mục tiêu của SCP không bắt nguồn từ cấp lãnh đạo. Đó là mục tiêu của Đức Chúa Trời – các cấp lãnh đạo SCP khám phá ra mục tiêu ấy khi họ phấn đấu khẩn nguyện với thắc mắc chính: "Đức Chúa Trời muốn gì?" Thắc mắc này có thể có một cú chạm quan trọng đối với chức năng lãnh đạo. Thắc mắc này có thể dẫn tới sự thành tựu sâu xa hơn những người bình thường từng suy tưởng tới.

Suy tưởng "Z" mà chúng ta đã nói tới trong Quyển 1, tác động vào phong cách cấp lãnh đạo SCP, là trọng tâm hàng ngày của họ, và vai trò của họ trong Hội thánh và trong cộng đồng của họ. Các cấp lãnh đạo có suy tưởng "Z" không những bắt đầu chương trình hay kết cấu tổ chức. Họ không đẩy lên các nhóm môn đồ hay gây dựng hội chúng của họ. Là "chất xúc tác", họ phát triển cấp lãnh đạo mới và thúc đẩy phong trào, trong đó toàn bộ Thân Thể của Đấng Christ làm việc hướng tới sự hoàn tất Sứ Mệnh Cao Cả qua việc dựng nên các Hội thánh có tính tái sản xuất.

**Câu hỏi 5: Mục tiêu của SCP xuất phát từ đâu?**

**IV. PHƯƠNG PHÁP CỦA CẤP LÃNH ĐẠO SCP**

Cấp lãnh đạo SCP đạt tới sự hiểu biết rằng công việc khó nhọc của một người hay một Hội thánh sẽ không đạt tới mục tiêu của Đức Chúa Trời. Người ta buộc phải đạt tới một mục tiêu to lớn hơn – toàn bộ Thân Thể của Chúa Cứu Thế cùng nhau làm việc theo khả năng ân tứ của họ. Cấp lãnh đạo SCP hưởng mọi nỗ lực của họ với thực tại nảy trong lý trí. Loại lãnh đạo này được gọi là “chất xúc tác” (hay đôi khi “tạo điều kiện thuận lợi”). Cấp lãnh đạo này giống như những người làm vườn, họ gieo giống, cày đất rồi tưới nước, nhưng không có quyền làm cho hạt giống lớn lên (I Côrinthô 3:6-7). Công việc của người làm vườn là trồng dưỡng giống mà ông ta gieo ra, dời đi những ngăn trở cho sự lớn lên của nó, cung ứng môi trường tốt nhất khả thi cho sự phát triển của cây. Cũng một thể ấy, cấp lãnh đạo SCP, hạ mình nhìn nhận rằng họ đã được Đức Chúa Trời mặc cho quyền phép, không buộc hay lôi kéo người ta hưởng tới “kết quả”, mà thay vì thế, ảnh hưởng của họ tạo ra những điều kiện trong đó mọi sự sẽ xảy ra.

Cấp lãnh đạo có tính xúc tác bao gồm cả việc gieo ra mục tiêu, mặc khải nơi nhiều người khác, bố trí ân tứ và khả năng của nhiều người khác vào các lãnh vực chứng đạo có cần để đạt tới mục tiêu, và thực thi sự đào tạo, hướng dẫn cần thiết cho họ.

Được vừa giúp bởi cấp Lãnh đạo - Tôi tớ, với sự hướng dẫn, ủng hộ và huấn luyện của họ, nhiều người khác trong nhóm được tự do sử dụng đầy đủ các ân tứ, tài khéo và khả năng thuộc linh của mình, trong việc nhắm tới mục tiêu chung. Những điều này có thể là chia sẻ thông tin, góp phần vào việc đưa ra những quyết định, và có quyền/trách nhiệm trong các lãnh vực đặc biệt trong công tác SCP. Trong khi cấp lãnh đạo có trách nhiệm chung, nhiều người khác trong đội chia sẻ mặc khải, sự phó thác để đạt tới mục tiêu đó.

Hãy so sánh các phương pháp của hai phong cách lãnh đạo trong biểu đồ dưới đây:

	<b>LÃNH ĐẠO TIÊU BIỂU</b>	<b>XÚC TÁC</b>
<b>QUAN TÂM</b>	"Bắt tay làm công việc"	"Để cho dân sự dự phần"
<b>NĂNG LỰC</b>	Một người thực tế	Một nhà trang bị, huấn luyện
<b>VAI TRÒ</b>	Nhân sự	Đại biểu

**Câu hỏi 6: “Lãnh đạo xúc tác” là gì?**

## KẾT LUẬN

Cấp lãnh đạo SCP phải nổi bật, được mọi người nhận biết. Tuy nhiên, “lãnh đạo thường” sẽ không đạt được những gì Đức Chúa Trời mong muốn. Như chúng ta đã thấy, những loại lãnh đạo nhất định phải được phát huy. Bằng cách ôn lại, hãy chú ý phần đối chiếu trong biểu đồ dưới đây giữa ba loại lãnh đạo. Cách thức lãnh đạo theo đời này không có chỗ trong công trường của SCP. Lãnh đạo xúc tác có khuynh hướng trở thành người mở mang Hội thánh trong khi hạng người chăm sóc có khuynh hướng trở thành Mục sư của Hội thánh đã được thiết lập rồi. Trong khi lãnh đạo xúc tác thường là người năng động nhất trong công trường SCP, cấp lãnh đạo chuyên chăm sóc và xúc tác cần phải cùng nhau làm việc trong nỗ lực của SCP. Tóm lại, SCP khởi sự và kết thúc với các Hội thánh đã được thiết lập.

	LÃNH ĐẠO ĐỜI NÀY	CHĂM SÓC	LÃNH ĐẠO XÚC TÁC
Nguồn	Xác thật	Đức Chúa Trời	Đức Chúa Trời
Tâm tánh	Kiêu ngạo	Tôi tớ	Tôi tớ
Mục tiêu	Trình diễn	Phát triển dân sự	Phong trào SCP
Phương pháp	Lôi kéo hay bắt buộc	Ủng hộ và khích lệ	Tác động và trang bị

Một tấm gương điển hình cấp lãnh đạo SCP mới đây đã được thấy ở Romania. Vào năm 1997, ở Cluj County, Romania, hai Hội thánh mới đã được dựng lên. Cấp lãnh đạo Hội thánh rất vui mừng về điều này. Nhưng Gavi, một lãnh đạo Hội thánh, nhìn biết rằng hai Hội thánh là chưa đủ và ông cần phải làm một việc gì đó về sự ấy. Gavi với sự giúp đỡ từ các lãnh đạo Hội thánh khác ở địa phương, đã tác động nhiều tín đồ bắt tay vào việc mở mang Hội thánh. Đức Chúa Trời đã thôi thúc cho chức vụ của một số ít người này, nên trong vòng hai năm, 22 Hội thánh mới đã được mở ra, 75 nhân sự đã được huấn luyện cho việc mở mang Hội thánh, và 60 bộ ba cầu nguyện đã được hình thành để giúp đỡ công tác mở mang Hội thánh liên tục. Đây là lãnh đạo SCP đang trong chỗ hành động.

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Hãy mô tả phong cách của quý vị trong vai trò lãnh đạo. Quý vị mong mỗi Đức Chúa Trời sử dụng quý vị trong phương án SCP như thế nào?
2. Phải chăng mặc khải của Đức Chúa Trời cho một nhóm đặc biệt luôn luôn quan tâm đến chức năng lãnh đạo, hoặc nó đến qua người tâm thường, hay cả hai? Hãy ghi ra tư tưởng của quý vị.
3. “Những người chăm sóc” phù hợp với phong trào SCP như thế nào?

4. Hãy mô tả một vị lãnh đạo nào có ảnh hưởng quan trọng trong cuộc sống Cơ đốc của quý vị. Nhân vật này ảnh hưởng đến quý vị như thế nào?

### **PHÂN CÔNG**

Những phong trào lớn của Đức Chúa Trời kết quả từ chức vụ của Phao-lô tại thành Têsalônica (I Têsalônica 1:8-9) và về sau từ thành Êphêso (Công Vụ 19:9-10). Đối với chúng ta, Phao-lô đang mô tả chức năng lãnh đạo của ông tiếp cận trong từng trường hợp nêu trên. Sau khi ôn lại Công Vụ 20:18-34 và I Têsalônica 2:1-12 cách cẩn thận, hãy mô tả chức năng lãnh đạo của Phao-lô trong các tình huống này. Quý vị đánh giá chức năng lãnh đạo của bản thân mình như thế nào trong ánh sáng của các đoạn Kinh Thánh trên đây?

## **Bài 8: Lãnh Đạo - Tôi Tố**

---

Thế giới chúng ta đang sống có nhiều cách tiếp cận khác nhau đối với chức năng lãnh đạo. Thế nhưng, những cách tiếp cận theo đời này thường mang tính hủy diệt chương trình mà Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Cảm tạ Chúa Cứu Thế đã cung ứng cho chúng ta một tấm gương phải lãnh đạo người khác như thế nào, và khuôn mẫu lãnh đạo của chúng ta sẽ đến từ tấm gương của Ngài. Cách tiếp cận của Ngài đối với chức năng lãnh đạo bao gồm việc phó thác chính mình Ngài cho các môn đồ. Trong bài học này, chúng ta sẽ nói tới cách thức phó thác đó.

### **I. LÃNH ĐẠO THEO ĐỜI NÀY**

Thế gian có khuynh hướng xem chức năng lãnh đạo là một vấn đề của quyền uy hay sức mạnh. Một số cho rằng quyền uy làm cho họ có thẩm quyền lãnh đạo bằng cách cai trị người khác. Suy nghĩ theo chiều hướng này có thể kết quả trong chức năng lãnh đạo có tính chất xảo quyệt, lấy cái tôi làm trọng. Chúng ta nhìn thấy các trường hợp này trong lãnh vực chính trị, giáo dục, kinh tế,... Điều này có thể tạo ra cho chúng ta một khuynh hướng lãnh đạo theo các phương thức của thế gian, một khi các phương thức ấy quá quen thuộc đối với chúng ta.

Lãnh đạo theo đời này nhắm vào những toan tính nhất định là làm thế nào để tác động vào nhân sự, ví dụ như:

- Quý vị không tin nhân sự làm theo điều quý vị muốn họ phải làm.
- Nếu quý vị tin tưởng người khác quá nhiều, họ sẽ lợi dụng quý vị.
- Cấp lãnh đạo mặc lấy uy quyền trên cơ sở địa vị hay tư cách của họ.
- Nhân sự sẽ làm theo những gì quý vị muốn họ làm chỉ khi bị phần thưởng tác động, hay bị hình phạt đe dọa.
- Cấp lãnh đạo sẽ tránh tiếp xúc mật thiết với nhân sự của mình, hay nhân sự của họ sẽ xem họ là yếu đuối.

***Câu hỏi 1: Quý vị có đồng ý với câu nói nào trong những câu nói này hay không? Tại sao có và tại sao không?***

Những điều giả định trên đây là rất thông thường với nhiều vị lãnh đạo. Bề ngoài họ không nói ra điều này, nhưng bên trong có thể họ nghĩ tới phần việc lãnh đạo của họ từ một nhận định ích kỷ, chuyên quyền. Hãy lắng nghe lời ‘tâm tình’ của các cấp lãnh đạo sau đây và thảo luận cho biết người nào là ích kỷ:

- *“Tôi biết rõ mình phải làm gì rồi. Rốt lại, tôi được đào tạo tốt hơn, kinh nghiệm hơn, và được thông tin về phần việc của mình nhiều hơn bất cứ ai khác. Nhân sự của tôi mong tôi làm lãnh đạo”.*



- “Là lãnh đạo, tôi không thể tự mình làm mọi sự được, vì vậy tôi cần sự giúp đỡ của nhân sự lo làm công việc, nhưng tôi không cần ý kiến hay kế hoạch của họ bổ sung vào những việc cần phải làm”.
- “Giả sử tôi chịu lắng nghe nhân sự của mình. Họ mong mỏi rất nhiều nơi tôi trong những ngày này. Nhưng tôi chẳng mong nghe điều gì mới nơi họ hết. Tôi hoàn toàn tin tưởng mọi sự sẽ kết thúc đúng y như phươg án của tôi”.
- “Tất nhiên, tôi là một người vận dụng các nghi thức và điều khiển trình tự trong các sự nhóm lại. Rốt lại, tôi là người lên chương trình và tôi đã thông suốt từng khâu rồi”.

**Câu hỏi 2:** *Hãy suy nghĩ về thời điểm khi quý vị là một nhà lãnh đạo. Suy nghĩ nào trong các suy nghĩ trên đây là một phần kinh nghiệm của quý vị?*

Khi các phong cách lãnh đạo theo đòi này du nhập vào Hội thánh thì có khuynh hướng nhắm vào chức vụ lãnh đạo có quyền hành, điều khiển người khác. Nếu chúng ta không bẻ gãy cái ách chức năng lãnh đạo phi Kinh thánh này và tháo gỡ các nguồn tài nguyên của Thân Thể Chúa Cứu Thế, thì có rất ít hy vọng thế gian sẽ được nghe giảng Phúc âm và được đặt dưới quyền Chủ Tể của Chúa Cứu Thế trong cả cuộc đời của chúng ta.

## II. CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO - TÔI TỐ

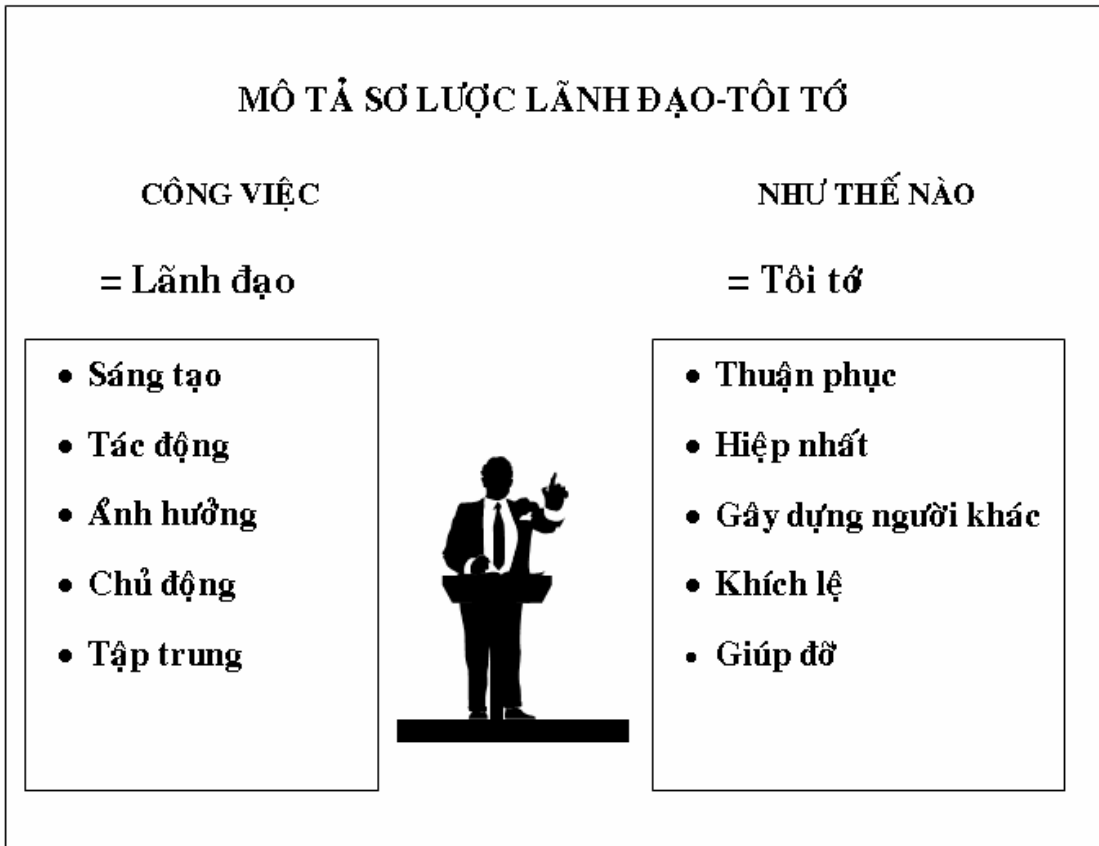
Chúa Giê-xu đã dành thời gian giải thích rõ ràng phương thức lãnh đạo của đời này (Mathiơ 20:25-28). Ngài công bố: “*Trong các người thì không như vậy*”, và nói rõ ràng rằng các môn đồ sẽ không bao giờ sử dụng các phương pháp nặng tay, lấy cái tôi làm trọng trong chức năng lãnh đạo. Thay vì thế, người nào theo Chúa Giê-xu cần phải trở nên “*đầy tớ của mọi người*”.

### Chức năng tôi tớ và lãnh đạo cùng tồn tại

Một cái nhìn thoáng qua những từ ngữ “tôi tớ” và “lãnh đạo” dường như có đôi chút mâu thuẫn. Ở mặt này, một tôi tớ là một người được người khác thuê mướn, là người làm theo ý chỉ của chủ mình. Sự an toàn cho công ăn việc làm của người đó dựa vào sự làm theo, cũng như tiếng tăm của họ chỉ là đầy tớ được thuê mướn mà thôi. Chức năng đầy tớ ám chỉ hoạt động thiên về đáp ứng, địa vị phụ thuộc, và một tinh thần thuận phục.

Ở chức năng lãnh đạo, mặt kia ám chỉ quyền chủ động. Nó bao gồm sự chỉ huy, ảnh hưởng và tác động. Nó đòi hỏi khả năng chuyên nghiệp, tính sáng tạo, tập trung, và lo gây dựng cho nhiều người khác để họ cùng nhau hữu dụng nhiều hơn nữa, mỗi người, từng cá nhân một. Lãnh đạo là biết người này sẽ đi tới đâu, và có khả năng thúc đẩy nhiều người khác đi cùng.

## Lãnh Đạo Tội Tố



Làm sao cả hai thích hiệp với nhau được? Khi chức năng lãnh đạo được mô tả ‘điều gì’ là việc làm của chúng ta, còn chức năng tội tố về mặt cơ bản nói tới ‘như thế nào’ là công việc của chúng ta (các nhu cầu của người khác). Chúng ta lãnh đạo như hàng tội tố. Trở thành một “lãnh đạo” theo ý nghĩa đời này không đòi hỏi chức năng tội tố. Tuy nhiên, trong khi thành lập ra phong trào mở mang Hội thánh, điều này đòi hỏi cần phải có.

### Các nguyên tắc Cơ đốc về sự tác động và lãnh đạo

- Con người được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và vì lẽ đó rất có giá trị (Sáng thế ký 1:27-28).
- Con người được tác động phải công nhận mọi sự được dựng nên là vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (Cô-lô-se 3:23).
- Con người sẽ không lớn lên và phát triển trừ khi họ được tin cậy và ban cho sự tự do trong cả thành công và thất bại.
- Một nhà lãnh đạo được Đức Chúa Trời chỉ định và mặc lấy uy quyền từ nơi Ngài (Rô-ma 13:1).

- Cấp lãnh đạo thành công xem người khác là bạn hữu, chứ không phải thuộc cấp, và tương tác với người khác bằng tinh thần cởi mở và khiêm nhường (Giăng 15:15).

***Câu hỏi 3: Nguyên tắc nào trong các nguyên tắc lãnh đạo Cơ đốc được liệt kê trên đây quý vị luôn luôn không nhìn thấy trong phong cách lãnh đạo của mình?***

### III. SỰ DẠY CỦA TÂN ƯỚC VỀ CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO - TÔI TỐ

Chúa Giê-xu và các sứ đồ không những đã dạy về chức năng Lãnh đạo - Tôi tớ mà còn chứng tỏ sự dạy ấy với đời sống của họ nữa. Tấm gương của họ tiếp tục thách thức chúng ta khi chúng ta phục sự ngày nay.

#### **Tấm gương và sự dạy của Chúa Giê-xu**

Chức năng lãnh đạo của Chúa Giê-xu không phải là chức năng phục vụ cho cái tôi của Ngài (Mathiơ 20:25-28; Giăng 13:1-16). Chúa Giê-xu đã gạt sự vinh hiển của Ngài qua một bên khi phục vụ, điển hình là trên phòng cao khi Ngài rửa chơn cho các môn đồ. Hiển nhiên là chức vụ đặc biệt của Ngài dẫn Ngài đến chỗ chịu chết theo phần xác cho những người đặt dưới sự chăm sóc của Ngài (Philíp 2:1-11). Ngài mặc lấy hình thức của người đầy tớ để mang lấy gánh nặng tội lỗi của chúng ta. Ngài nài mời kẻ bị hư mất đến với Ngài và tìm sự yên nghỉ đối với mọi gánh nặng của họ. Ngài phán: *“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng”* (Mathiơ 11:28-30).

Là một nhà lãnh đạo tài ba, Chúa Giê-xu đã phát động phong trào đáng kinh ngạc nhất trong mọi thời đại – Phong trào Hội thánh Ngài trên khắp thế giới. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu cũng rõ ràng là một người đầy tớ. Chính từ địa vị này Chúa Giê-xu đã khởi sự phong trào mà chúng ta đang thảo luận hôm nay.

Chúa Giê-xu gọi các môn đồ Ngài là “bạn hữu” và bản thân Ngài là “tôi tớ” (Giăng 15:15). Các môn đồ không đòi hỏi Ngài về điều này. Vai trò của các môn đồ là một vai trò tỏ ra sự tôn kính và vâng phục. Trong các mối quan hệ bình thường, các vai trò này đã bị đảo lộn. Người lãnh đạo đòi hỏi sự tôn trọng và vâng phục, trong khi các nhân sự tìm kiếm một bạn hữu và một tôi tớ.

Chúa Giê-xu cũng dạy các môn đồ Ngài tầm quan trọng của việc trở thành Lãnh đạo - Tôi tớ. Trong Mathiơ 20:25-28, Ngài cảnh cáo họ đừng làm theo hệ thống lãnh đạo của thế gian. Thay vì thế, Ngài thách thức họ phải noi theo tấm gương của Ngài bằng cách truyền cho đời sống họ phải tìm và cứu kẻ bị hư mất.

### Tấm gương và sự dạy của Phao-lô

Có lẽ tấm gương sáng nhất về tấm lòng thuộc hàng tối tở của Phao-lô được thấy trong thư tín thứ hai viết cho người thành Têsalônica. Hãy quan sát cho kỹ những gì ông đã mô tả sự phục vụ của ông ở giữa vòng họ:

*“Dẫu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác. Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú săn sóc chính con mình cách dịu dàng vậy. Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Phúc âm Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao. Hỡi anh em, anh em còn nhớ công lao, khó nhọc của chúng tôi; ấy là trong khi chúng tôi giảng Phúc âm cho anh em, lại cũng làm việc cả ngày lẫn đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong anh em hết”* (I Têsalônica 2:6-9).

Rõ ràng Phao-lô đã cảm thấy địa vị của ông buộc ông phải phục vụ người khác và mang lấy gánh nặng của họ, thay vì để họ phục vụ. Ông dạy chúng ta cũng phải làm y như vậy:

- *“Vậy chúng ta là kẻ mạnh, phải gánh vác sự yếu đuối cho những kẻ kém sức, chớ làm cho đẹp lòng mình”* (Rôma 15:1).
- *“Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhịn nhục đối với mọi người”* (I Têsalônica 5:14).
- *“Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ dành chẳng. Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ”* (Galati 6:1,2).

**Câu hỏi 4: Nhà lãnh đạo làm như thế nào để trở thành tối tở cho quý vị?**

### Tấm gương và sự dạy của Phierơ

Trong thư tín thứ nhất, Phierơ nói rõ ràng rằng người ta rất mong cấp lãnh đạo trong Hội thánh trở thành hạng Lãnh đạo - Tối tở (I Phierơ 5:1-4). Phierơ tỏ ra như một người đã nhìn thấy sự thương khó của Chúa Cứu Thế trước tiên và thậm chí nói bóng gió về sự dạy của Chúa Giê-xu về chức năng lãnh đạo (Mathiơ 20:25-28) bằng cách truyền cho các trưởng lão này đứng ‘làm chúa tể’ trên những kẻ đã được giao phó cho họ.

Đời sống của Phierơ khẳng định rằng ông tin theo những gì ông đã dạy. Ông đã chịu đau đớn rất lớn trong sự hầu việc Chúa. Truyền khẩu cho biết rằng Phierơ đã bị đóng đinh ngược trút đầu xuống đất theo lời yêu cầu của ông, vì ông cảm thấy mình không xứng đáng bị đóng đinh trên thập tự giá cùng một cách giống như Chúa Cứu Thế.

#### IV. ỨNG DỤNG

Chức năng Lãnh đạo - Tôi tớ là cách tiếp cận chức năng lãnh đạo theo Kinh thánh. Nói theo cách đơn giản, chức năng Lãnh đạo - Tôi tớ có nghĩa là người lãnh đạo phải đặt sự sống của nhân sự mình lên trên, lên trước cả sự sống của chính mình. Cấp lãnh đạo Cơ đốc đầu tiên và trước hết phải là đầy tớ. Sự ngấm dọ, sự trở hơn, và sức mạnh sẽ không hề trở thành đặc điểm của một vị lãnh đạo Cơ đốc (Mathiơ 20:25-28; I Phiơ 5:1-7). Lãnh đạo Cơ đốc không phải là một “quan cai” theo ý nghĩa của một người chuyên chế, độc tài. Từ ngữ “cai trị” [rule] (gốc rễ Hy Lạp là ‘arch’ [tinh quái]) không hề được sử dụng trong Tân ước để mô tả các mối quan hệ giữa những Cơ đốc nhân. Thay vì thế, người lãnh đạo là một đầy tớ.

##### **Những đức tính và đặc điểm của cấp Lãnh đạo - Tôi tớ**

- Lãnh đạo - Tôi tớ duy trì và gây dựng sự hiệp một (Êphêso 4:3). Người lẩn tránh những cuộc tranh luận không cần thiết về quyền làm chủ, sự tán thành hay lãnh thổ.
- Lãnh đạo - Tôi tớ không bị ngấm dọ bởi sức mạnh và các thành tựu của người khác. Thay vì thế, họ công nhận giá trị của sức mạnh và sử dụng chúng để giúp đạt các mục tiêu của nhóm.
- Lãnh đạo - Tôi tớ là một người chuyên “gây dựng” nhiều người khác. Lãnh đạo - Tôi tớ làm việc để khích lệ và nâng đỡ người khác bằng mọi cách. Họ ghi nhớ sự đắc thắng của người khác, dù lớn hay nhỏ.
- Lãnh đạo - Tôi tớ chuyên năng động để nhắm tới các mục tiêu trước mắt, trong khi vẫn giữ được tính nhu mì và sự quan sát nhiều người khác.
- Lãnh đạo - Tôi tớ nói tốt về người khác bất cứ lúc nào.
- Lãnh đạo - Tôi tớ tìm cách gây dựng một căn cứ rộng lớn gồm những cấp lãnh đạo để lãnh đạo với họ.
- Lãnh đạo - Tôi tớ công nhận và sử dụng uy quyền cách thích đáng (về địa vị, về mối quan hệ, về kinh nghiệm, và cá nhân, và về thuộc linh).
- Lãnh đạo - Tôi tớ không vẽ ra tầm quan trọng, giá trị hay tiếng tăm từ địa vị mà họ đang nắm giữ.
- Lãnh đạo - Tôi tớ không đưa ra những quyết định dựa theo tiến độ, tiến bộ, tiện nghi, sự gia tăng quyền hành hay địa vị với phí tổn của những kẻ mà họ đang phục vụ.
- Sự phó thác của Lãnh đạo - Tôi tớ đối với công việc, chức vụ của nhân sự và sự thêm lên của họ là sự tỏ ra chủ yếu tình yêu thương của họ.
- Lãnh đạo - Tôi tớ phát triển các Lãnh đạo - Tôi tớ khác, làm vậy cung ứng một căn cứ vững chắc chức năng lãnh đạo cho các Hội thánh mới.

***Câu hỏi 5: Hãy xem xét chức năng lãnh đạo của quý vị khi so sánh với những điểm nêu trên. Điểm nào trong các điểm này ít nhất mô tả quý vị trong vai trò một nhà lãnh đạo? Quý vị là một nhà Lãnh đạo - Tôi tớ bằng những phương thức nào?***

## KẾT LUẬN

Thái độ của Lãnh đạo - Tôi tớ: công việc của họ là hướng dẫn nhiều người khác làm theo những gì Đức Chúa Trời muốn từ họ. Công việc của họ không phải là ‘làm chúa tể’ trên những người khác, hay buộc người khác phải làm theo những gì họ nghĩ là tốt nhất. Thay vì thế, họ cần phải gây dựng người khác trong mọi lãnh vực của cuộc sống và chức vụ. Sự thành công của Lãnh đạo - Tôi tớ được đánh giá bằng những thành tựu trong đời sống của những kẻ mà họ đang hướng dẫn.

Một Lãnh đạo - Tôi tớ nhìn biết trước mặt Đức Chúa Trời, họ đang ở cùng cấp độ như những kẻ mà họ đang hướng dẫn. Thẩm quyền lãnh đạo của họ không thực sự là của họ mà đến từ Đức Chúa Trời. Vì vậy, họ không được tự do sử dụng thẩm quyền này bằng bất cứ hình thức nào họ muốn. Họ phải sử dụng quyền này theo cùng một cách mà Chúa Giê-xu đã sử dụng, như một tôi tớ cho những kẻ mà họ đang hướng dẫn.

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao thật sự khó khăn khi một vị lãnh đạo phải trở thành Lãnh đạo - Tôi tớ?
2. Đây là một số gánh nặng mà một người đi mở mang Hội thánh sẽ sẵn lòng mang cho người khác?
3. Hãy mô tả người đi mở Hội thánh trông như thế nào khi họ là Lãnh đạo - Tôi tớ.
4. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta đừng lãnh đạo người khác, mà thúc giục người khác phải đi theo Chúa Cứu Thế. Lẽ thật này làm thay đổi sự hiểu biết của quý vị về chức năng lãnh đạo như thế nào?
5. Những thay đổi nào trong chính đời sống và chức vụ của quý vị cần phải thực hiện để trở thành một Lãnh đạo - Tôi tớ tốt hơn?

## PHÂN CÔNG: BẢNG LIỆT KÊ NHỮNG MỤC CẦN KIỂM TRA CỦA LÃNH ĐẠO

Hãy sử dụng biểu đồ dưới đây để đánh giá các đặc điểm của một người đi mở mang Hội thánh. Hãy khoanh tròn một số (từ 1 - 5) tiêu biểu rõ nhất từng câu nói đang mô tả quý vị. Biểu đồ cũng rất có lợi để ai đó quý vị quen biết và tin cậy đánh giá quý vị một cách chân thành, ví dụ như người bạn đời hay một người bạn thuộc linh. Khi ấy hãy so sánh những kết quả để quyết định những điểm nhất trí cùng các điểm bất đồng. Từ chỗ này quý vị có thể muốn thực thi một số thay đổi trong phong cách chức vụ hầu đạt được nhiều hiệu quả hơn trong công tác mở mang Hội thánh.

**Hãy khoanh tròn một số cho từng câu hỏi**

		Kém			Giỏi	
1.	Tôi luôn luôn sẵn lòng thực hiện những cuộc liều lĩnh cho Đức Chúa Trời do đức tin tác động.	1	2	3	4	5
2.	Tôi có khả năng truyền đạt mặc khải Đức Chúa Trời cung ứng cho nhiều người khác.	1	2	3	4	5
3.	Tôi dấn thân vào công cuộc truyền giáo, mở mang Hội thánh và khởi sự các nhóm tế bào.	1	2	3	4	5
4.	Tôi thích nắm lấy quyền chủ động.	1	2	3	4	5
5.	Tôi sẵn lòng và có thể làm việc qua sự xung khắc giữa các cá nhân với nhau.	1	2	3	4	5
6.	Tôi có khả năng tạo nên quyền chủ động chứng đạo nơi những người khác.	1	2	3	4	5
7.	Tôi có thể sử dụng các ân tứ và khả năng thuộc linh của những người khác.	1	2	3	4	5
8.	Tôi đồng đi với Chúa Cứu Thế.	1	2	3	4	5
9.	Tôi là một Lãnh đạo - Tôi tớ.	1	2	3	4	5
10.	Tôi có sự cộng tác và ủng hộ đầy đủ của gia đình tôi.	1	2	3	4	5
11.	Tôi quan hệ tốt với người không đi nhà thờ và người chưa tin Chúa.	1	2	3	4	5
12.	Tôi tiếp cận những sự thách thức như "các cơ hội" thay vì là những "nan đề".	1	2	3	4	5
13.	Tôi theo đuổi các mục tiêu mà tôi đã đề ra với nhiều người khác.	1	2	3	4	5
14.	Tôi nản lòng khi đối mặt với các thời điểm khó khăn.	1	2	3	4	5
15.	Tôi biết phải phó thác với nhân sự như thế nào.	1	2	3	4	5
16.	Tôi huấn luyện nhiều người khác biết sử dụng các ân tứ của họ sao cho được hiệu quả hơn.	1	2	3	4	5

## **Bài 9: Lãnh Vực Hoạt Động Của Cấp Lãnh Đạo**

---

Một trong những nguyên tắc chỉ đạo quan trọng nhất đó là các vị tân lãnh đạo phải được đào tạo để nắm lấy, tấn tới và mở rộng bất kỳ chức vụ nào. Đặc biệt điều này là quan trọng đối với công tác mở mang Hội thánh. Nếu không có sự liên tục phát triển cấp lãnh đạo mới, tiến trình mở mang Hội thánh sẽ trì trệ và chết.

Mỗi người đi mở mang Hội thánh sẽ có quan hệ với việc phát triển các cấp lãnh đạo mới. Nhưng cho dù có như thế đi nữa, thì cần phải có một số hướng dẫn về những điều mà cấp lãnh đạo mới phải được huấn luyện, và có bao nhiêu thời gian phải đầu tư vào các sự ấy. Chúa Giê-xu là tấm gương tốt nhất và phương thức duy trì sự cân đối này.

### **I. TẤM GƯƠNG CỦA CHÚA GIÊ-XU**

Chúa Giê-xu đã đến trần gian để trả giá tội lỗi cho chúng ta, và để thiết lập Hội thánh của Ngài. Hội thánh này sẽ trở thành công cụ của Ngài để rao giảng Phúc âm cho các dân các nước. Khi xem xét những phần việc to lớn Chúa Giê-xu phải đối diện, chúng ta thấy thật đáng kinh ngạc khi Ngài chọn biệt riêng thì giờ của Ngài ra như Ngài đã làm. Ngài đã làm nhiều phép lạ thật khó tin nổi từng ngày một, và sử dụng toàn bộ thì giờ để giảng đạo cho nhiều đoàn dân đông nghe, họ đến để nhìn xem Ngài.

Thật vậy, Chúa Giê-xu đã làm nhiều phép lạ, nhưng không phải mỗi ngày, và không nhiều như Ngài có thể làm. Hơn nữa, Ngài đã lựa chọn rất rõ ràng là sử dụng hầu hết thì giờ của Ngài vào việc huấn luyện cho mười hai Sứ đồ hơn là cho đoàn dân đông. Thay vì đến với nhiều người như có thể được, Chúa Giê-xu đã huấn luyện một số cấp lãnh đạo, để họ sẽ đến với nhiều người khác. Những kết quả có được thật khó tin. Mặc dù Đế Quốc La Mã đầy quyền lực đã bắt bớ tàn ác Hội thánh mới còn non trẻ, nhưng Hội thánh cứ tồn tại và lớn lên cho tới chừng chính Hoàng đế Constantine trở thành một Cơ đốc nhân. Hiển nhiên là những phương pháp bất thường của Chúa Giê-xu đang có hiệu lực.

Một cái nhìn thật kỹ vào chức vụ của Chúa Giê-xu cho thấy rằng dường như Ngài đã xử lý với bốn nhóm người riêng biệt:

- *Nhóm ba người* – Chúa Giê-xu thường hay đem Phierơ, Gia-cơ và Giăng riêng ra đối với các môn đồ khác và chỉ cho họ thấy rất nhiều về bản tánh và mục tiêu của Ngài. Những trường hợp đó đều có ở Mathiơ 17:1; Mác 5:37; 13:3; 14:33. Khi chúng ta nhìn vào sách Công Vụ, chúng ta thấy rằng ba người này đóng một vai trò nổi bật trong sự phát triển của Hội thánh hơn là các môn đồ khác.
- *Nhóm mười hai người* – Mười hai Sứ đồ vinh dự có một mối tương giao đặc biệt với Chúa Giê-xu. Họ đã được chọn cho vinh quang này giữa vòng nhiều môn đồ bước theo Ngài (Luca 6:13). Mặc dù các môn đồ khác đóng vai trò quan trọng

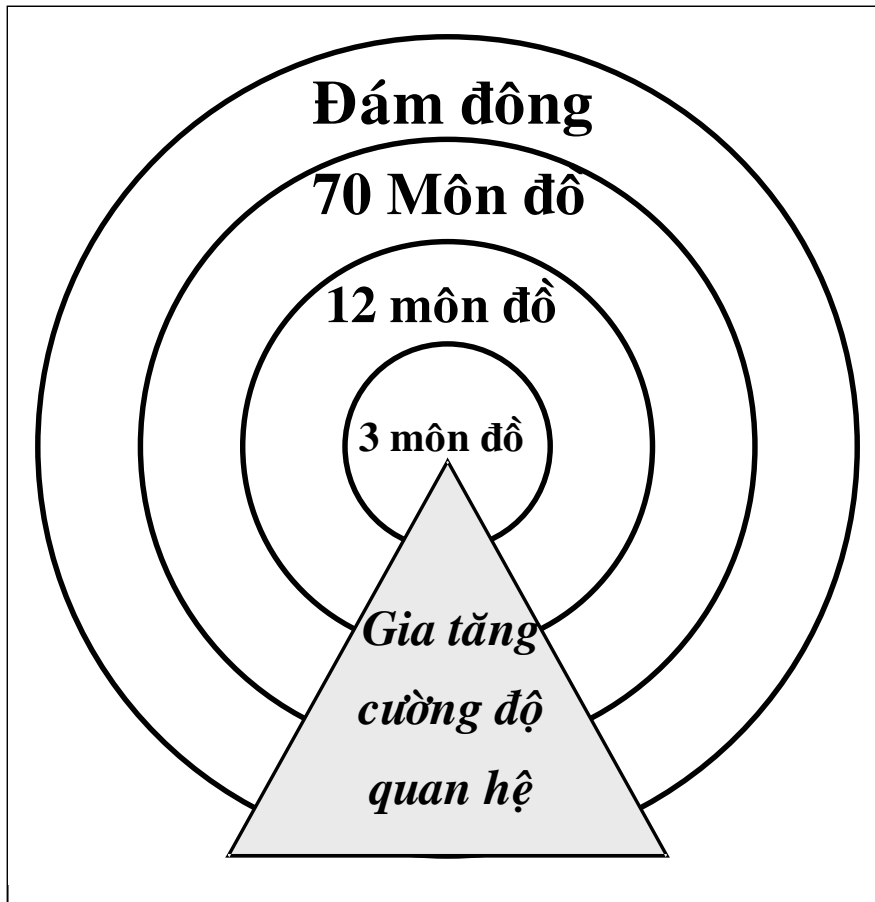


trong Hội thánh mới, mười hai người (trừ ra Giu-đa) sẽ cung ứng chức năng lãnh đạo. Vì lẽ đó họ là ưu tiên một cho thì giờ và nỗ lực của Chúa Cứu Thế.

- *Các môn đồ* – Như chúng ta đã thấy ở trên, có một nhóm rất đông các ‘môn đồ’ không được chọn có mặt giữa vòng mười hai người kia. Nhóm môn đồ này cũng rời bỏ nhà cửa cùng cách sống của họ để đi theo Ngài (Luca 14:27). Tổng số môn đồ này thường thay đổi luôn. Trong một trường hợp, có nhiều người trong số họ đã rời bỏ Chúa Giê-xu (Giăng 6:66). Ở Luca 10:1, các môn đồ nhóm lại đông đảo đủ để cho Chúa Giê-xu chọn ra bảy mươi người trong số họ cho một chức vụ đặc biệt. Sau sự sống lại của Ngài, Ngài đã hiện ra cho hơn 500 người (I Côrinthô 15:6). Và một nhóm 120 người đã dâng mình cầu nguyện khi họ chờ đợi Đức Thánh Linh đã được hứa cho (Công Vụ 1:15).

- *Đám đông* – Những con số đông người đi theo Chúa Giê-xu, lắng nghe sự dạy dỗ của Ngài và trông đợi nhìn thấy các phép lạ của Ngài (Mathiơ 4:25; 13:2). Chúng ta biết rằng họ lên tới 5000 người, chỉ tính đàn ông mà thôi (Luca 9:14). Một số người trong họ đã tin, còn một số thì không. Trong số đông người ấy, có cả những người Pharisi, là những kẻ muốn bắt bẻ Chúa Giê-xu trong một số lầm lỗi nào đó.

#### Lãnh vực hoạt động quyền lãnh đạo của Chúa Giê-xu



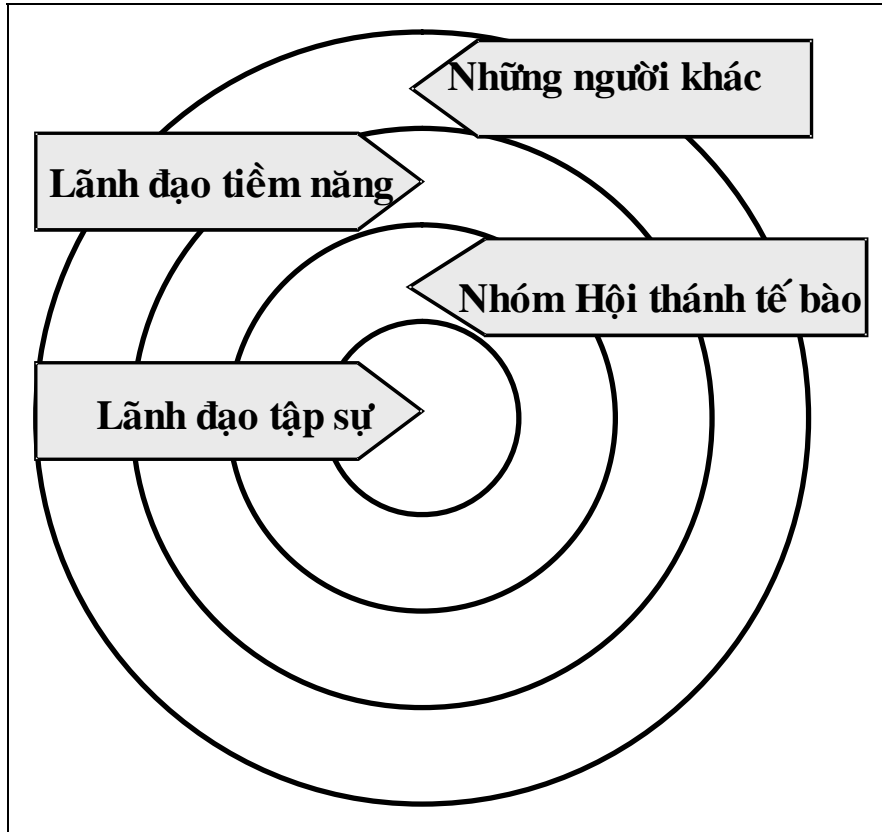
Con số trên đây chỉ ra các nhóm khác nhau đã đi theo Chúa Giê-xu như một loạt lãnh vực hoạt động vậy. Cường độ quan hệ gia tăng khi chúng ta chuyển từ đám đông ở vòng ngoài hướng vào vòng trong gồm có Phierơ, Gia-cơ và Giăng.

Khi chúng ta xem xét chức vụ của Chúa Giê-xu, dường như Ngài đề ra một ưu tiên cao hơn về hình thái phạm vi hoạt động gần hơn trung tâm. Khi chúng ta chuyển từ vòng ngoài vào vòng trong, Ngài đã dành thời gian nhiều hơn, tỏ ra nhiều lễ thật hơn, và đổi lại Ngài kỳ vọng nhiều hơn.

## **II. LÃNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO CHUYÊN MỞ MANG HỘI THÁNH**

Những người đi mở mang Hội thánh cũng nên noi theo tấm gương của Chúa Giê-xu bằng cách tập trung mọi nỗ lực huấn luyện chức năng lãnh đạo của mình vào số người thích ứng. Nếu quý vị cần phải vạch ra các mối quan hệ của mình như lãnh vực hoạt động, thì phải nhìn vào hình ảnh dưới đây. Ở ‘vòng ngoài’ sẽ là nhóm chung gồm những người mà quý vị lo phục vụ - kể cả người tin và không tin Chúa. Vòng kế đó gồm những tín hữu, dường như họ có ưu thế làm lãnh đạo trong tương lai. Kế đến là đội chuyên mở mang Hội thánh - gồm những người mà với họ quý vị cùng làm việc để mở mang Hội thánh và họ đã dấn thân vào công cuộc truyền giáo rồi. Vòng trung tâm sẽ là người (hay có lẽ 2-3 người), với họ quý vị đang cộng tác hầu sửa soạn họ cho chức năng lãnh đạo.

### Phạm vi lãnh đạo những người đi mở mang Hội thánh



Khi quý vị nhìn vào hình ảnh trên đây, có vài điểm chính mà quý vị cần phải để ý:

- Càng gần vòng gần trung tâm hơn, quý vị càng phải dành nhiều thì giờ và nỗ lực để phát triển họ cho chức năng lãnh đạo.
- Quý vị cần phải làm việc ở một cấp độ nào đó với *từng* người trong lãnh vực của mình, khi quý vị không dám chắc ai sẽ hay sẽ không trở thành cấp lãnh đạo tốt trong tương lai.
- Thật là lý tưởng khi những người ở vòng ngoài sẽ liên tục chuyển tới vòng trong khi họ tấn tới và trưởng thành, và là lãnh đạo tập sự được đưa ra nắm chức vụ.
- Vì quý vị dành phần lớn thời gian của mình với các vòng trong, những người khác mà với họ quý vị đang làm việc và phải cứu mang trong chức vụ ở những vòng ngoài để cho họ không bị trì trệ. Quý vị sẽ trở thành ‘nhân sự chuyên trang bị’ và họ sẽ trở thành quý ‘mục sư’. Khuôn mẫu này là theo Kinh Thánh (Êphêsô 4:11-12).

- Lãnh đạo tập sự phải là thuộc viên của đội chuyên mở mang Hội thánh lo công việc của lãnh vực hoạt động kế tiếp. Điều này giống với Phierơ, Gia-cơ và Giăng là ba người thuộc vòng trong cùng, nhưng là thành viên của đội 12 người.

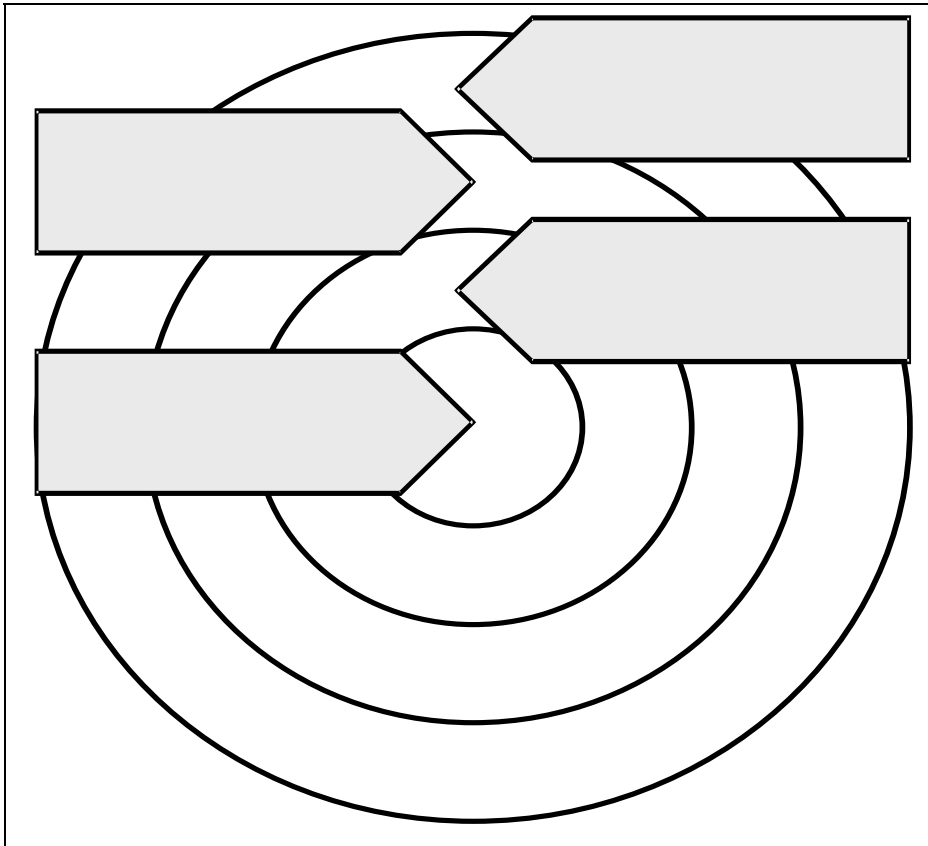
### III. LÃNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHỨC NĂNG LÃNH ĐẠO CỦA QUÍ VỊ

Còn tình huống của quý vị thì sao? Ai thích hợp với lãnh vực hoạt động của quý vị? Hãy dành một vài phút và điền vào hình ảnh dưới đây “Lãnh vực hoạt động chức năng lãnh đạo của quý vị” với tên tuổi của những cá nhân và các nhóm mà với họ quý vị đang phục vụ đã được mô tả rõ ràng nhất bởi từng lãnh vực của chức năng lãnh đạo.

Có thể quý vị đang có một đội mở mang Hội thánh chính thức, và có thể quý vị chưa có. Tình huống lý tưởng bắt đầu mở một Hội thánh mới là trong vai trò một đội, vì những lý do đã được giải thích trong bài học này. Tuy nhiên, lý tưởng không luôn luôn là khả thi. Nếu quý vị có một đội rồi, lãnh vực hoạt động sẽ dễ dàng cho quý vị điền vào. Nếu không, hãy xem xét các lý tưởng sau đây rồi điền vào vị trí tốt nhất mà quý vị có thể điền vào:

- Nếu quý vị chưa có một đội ‘chính thức’ chuyên mở mang Hội thánh, có lẽ quý vị đang có một đội ‘tùy tiện’. Có một nhóm nhỏ gồm những cá nhân đang mình cùng với quý vị đang cộng tác mật thiết với mục tiêu mở Hội thánh mới không? Hãy xem họ như là đội của mình, dù không ‘chính thức’. Nhưng khi quý vị hướng dẫn họ sử dụng các nguyên tắc trong bài học này, quý vị nên thảo luận tính khả thi của việc hình thành một đội có tổ chức trong tương lai gần.
- Đôi khi quý vị phải một mình bắt đầu một công việc trong một lãnh vực với những tín hữu chẳng quen biết. Nếu đây là tình huống của quý vị, quý vị chỉ có thể điền vào vòng ngoài, nhưng quý vị phải khởi sự việc mở Hội thánh ngay bây giờ theo cách quý vị huấn luyện các tân tín hữu rồi nâng họ lên các cấp độ cao hơn nếu có thể được. Tình huống của quý vị chưa với tới chỗ lý tưởng, và có thể rằng quý vị sẽ rất khó thành công trong việc mở mang Hội thánh mới trừ khi quý vị bắt đầu tìm được người cho lãnh vực hoạt động ở vòng trong.

### Lãnh vực hoạt động chức năng lãnh đạo của quý vị



- Nếu quý vị có những nghi ngại về trường hợp nhân sự đáng phải ở một vòng ‘cao hơn’, hãy viết ra tên của họ đặt trong dấu ngoặc đơn. Điều này sẽ nhắc cho quý vị nhớ dành thời gian cần thiết để đánh giá số người này, và để phát triển các sinh hoạt luyện tập để xem họ có thực sự trung tín hay không. Nếu quý vị thấy rằng họ không trung tín, khi ấy quý vị có thể dời họ sang vòng khác.

- Đừng lo về việc có nhiều người ở những lãnh vực bên trong. Chúa Giê-xu chỉ có thể dạy dỗ ba người mà thôi - Phierơ, Gia-cơ và Giăng. Đừng bận tâm nếu quý vị có thể thành tựu nhiều hơn Chúa. nếu chỉ có một người tập sự thì tốt hơn chẳng có người nào. Tốt hơn là chỉ có một người tập sự, và hãy huấn luyện người (*nam hay nữ*) sao cho thật tốt, hơn là huấn luyện nhiều người dở hơi.

- Nếu quý vị không thể nghĩ tới ai có thể đáng ở nơi vòng trong cùng, quý vị cần phải bắt đầu cầu xin với sự khẩn thiết rằng Đức Chúa Trời sẽ đẩy lên những cấp lãnh đạo từ bên trong Hội thánh mới vừa được mở.

Giờ đây, khi quý vị đã điền vào các lãnh vực này, hãy nghĩ tới việc phải sử dụng thì giờ và năng lực của mình như thế nào? Nếu quý vị có nhân sự ở mỗi cấp độ, quý vị cần phải tập trung thì giờ giấc của mình gần vòng trung tâm. Quý vị dành bao nhiêu thì giờ với những người nằm ở lãnh vực bên trong hơn là với những người nằm ở vòng ngoài?

Loại sinh hoạt nào quý vị đang sử dụng cùng với họ? Có phải quý vị đang phát triển chức năng lãnh đạo và tài khéo chứng đạo nơi họ không?

Thiết tưởng giờ đây quý vị đang sử dụng đủ thời gian với các cấp lãnh đạo và những lãnh đạo tối ưu, và các lãnh vực bên ngoài đã bị chèn mẫn không? Quý vị sẽ không có đủ thời gian và năng lực để phục vụ họ một mình mà vẫn phát triển các lãnh đạo. Thật là khẩn thiết khi quý vị tiếp thu để ủy thác chức vụ cho những người đang cùng làm việc với quý vị. Quý vị cần phải trở thành một nhân vật chuyên trang bị và là năng lực cho những người đang làm việc với chức vụ đó. Quý vị có muốn làm như thế không?

### **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

1. Cần bao nhiêu thời gian cho một tân tín hữu chuyển qua các lãnh vực hoạt động để vào vòng trong cùng? Bao lâu nữa mới thiết lập được Hội thánh. Có phải đây là thời điểm thích ứng không?
2. Chức năng lãnh đạo được xem trọng thế nào trong con mắt của hầu hết quý Mục sư trong khu vực? Điều này phụ giúp hay ngăn trở sự lớn lên của Hội thánh và sự mở mang Hội thánh mới?

### **PHÂN CÔNG**

Hãy phát triển một chương trình giúp cho những người trong từng “lãnh vực hoạt động của cấp lãnh đạo” lớn lên như cấp lãnh đạo. Khi ấy hãy đánh giá chương trình của mình để xem có khả thi cho quý vị phát triển chương trình ấy không? Quý vị có đủ thời gian để ra với vòng ‘trong cùng’ không? Bao lâu? Có thường xuyên không? Có ai đó phục vụ cho vòng ‘ngoài’ không? Ai vậy? Khi nào? Bằng cách nào? Hãy đưa ra bất kỳ một sự điều chỉnh nào cho chương trình của quý vị, và sau đó hãy bàn bạc với vị tư vấn của mình. Khi ấy hãy thực thi chương trình ấy.

## Chức Vụ Văn Hóa Chéo

### Bài 10: Cơ Đốc Giáo Và Văn Hóa

Những lời chào thăm, lễ nghi, kế hoạch, thói quen ăn uống, thái độ, các mối quan hệ... hết thảy là những sự bày tỏ của văn hóa. Mọi người đều có văn hóa và không một ai có thể tự tách biệt ra khỏi nền văn hóa của họ. Tuy nhiên, là những giáo sĩ, nếu chúng ta không tìm cách tách riêng đức tin của mình ra khỏi văn hóa, chúng ta kết thúc trong việc biến văn hóa thành sự điệp thay vì là Phúc âm. Thêm nữa, Phúc âm là xuyên văn hóa, và văn hóa phải được xem là mang Phúc âm đến cho mọi người. Trong bài học này chúng ta bắt đầu học biết làm thế nào thực hiện các việc trên.

#### I. VĂN HÓA LÀ GÌ?

Văn hóa có thể được hiểu là “*hệ thống hội nhập các khuôn mẫu đã biết về cách ứng xử, ý tưởng và sản phẩm đánh dấu một xã hội*” (Perspectives, p. 367). Nói cách đơn giản, văn hóa là đường lối con người suy nghĩ, cảm nhận và hành động – một con đường sống. Nó bao gồm cách thức người ta chào hỏi nhau, thức ăn họ ăn, ngôn ngữ họ nói, việc làm, sinh sống, trò chơi họ dự vào,... Khi người ta có chung những việc này, có thể gọi họ có chung một nền văn hóa.

#### Mọi người sống trong và với văn hóa

Ở Đông Âu, người đàn ông có thể chào nhau bằng một nụ hôn – đây là văn hóa. Ở hầu hết các nước Á châu cũng cách thực hành ấy sẽ bị coi là kỳ lạ – cũng là văn hóa. Ở nhiều nơi Châu Á, con mắt ngó lên cao là một dấu chỉ sự xem thường – văn hóa. Ở Tây phương thì không phải như vậy – cũng là văn hóa. Văn hóa là một sức mạnh, luôn luôn năng động, giải thích chúng ta là ai và cung ứng ý nghĩa cho các biến cố trong cuộc sống. Tuy nhiên, một người hiếm khi nghĩ về chính văn hóa của họ. Giống như một con cá không xem mình là ‘ẩm ướt’ bao giờ, chúng ta thường nghĩ tới văn hóa của chúng ta giống như những sự vật nghĩ vậy.

Chúng ta sống trong một thế giới, trong đó có nhiều người sinh sống hay làm việc theo cách so sánh giữa các nền văn hóa và thường để ý tới những dị biệt về văn hóa. Thật vậy, các nền văn hóa không thay đổi và không thể thay đổi. Thay vì thế, chúng rất năng động chồng chéo lên nhau – thường xuyên đáp ứng và điều chỉnh với ảnh hưởng liên tục của các nền văn hóa khác. Những người thuộc gốc Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha sinh sống ở Luân đôn có văn hóa tương tự nhưng khác biệt đối với những người gốc Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha sống ở Mỹ La tinh.

#### Văn hóa và đạo đức

Văn hóa tốt hay xấu? Có phải một số nền văn hóa đối với ‘Cơ đốc nhân’ là tốt, còn một số khác là xấu và ‘tội lỗi?’ Đây là một câu hỏi rất rắc rối. Quan niệm về văn hóa chắc chắn là quan niệm theo Kinh thánh. Mọi nền văn hóa là những cách tỏ bày của con người, họ được Đức Chúa Trời dựng nên. Tuy nhiên, mỗi nền văn hóa cũng tỏ ra tình trạng tội lỗi của con người. Vì thế, các phương diện, cách ứng xử, hay niềm tin khác nhau của bất kỳ nền văn hóa nào sẽ có tình trạng tội lỗi ở một cấp độ nào đó. Như biểu đồ dưới đây cho thấy, một số cách thực hành văn hóa là theo Kinh thánh (phạm trù 1) và một nền văn hóa có thể thực hành những điều này nhưng chẳng hiểu biết sự dạy dỗ của Kinh thánh. Nhiều cách thực hành khác có thể là vô hại (phạm trù 2), hay chúng dường như vô hại (phạm trù 3) nhưng có gốc rễ chống nghịch Kinh thánh dưới bề mặt. Nhiều cách thực hành khác là tội lỗi hoàn toàn (phạm trù 4). Hãy nắm bắt những điều này để biết phân tích các sự dị biệt.

Phạm trù	Điển hình	
1. Những cách thực hành văn hóa đã được ghi trong Kinh thánh	Kính trọng bậc trưởng lão của một người	<b>Theo Kinh Thánh</b>
2. Những cách thực hành văn hóa vô hại	Kiểu tóc, thức ăn	
3. Những cách thực hành văn hóa bản thân nó dường như vô hại, nhưng có ý tội lỗi gắn với chúng – những cách thực hành phải được biến đổi	Nhảy múa và ca hát theo một phương thức nhất định nào đó (thí dụ như gọi hồn)	<b>Trung Tính</b>
4. Một số cách thực hành hoàn toàn là tội lỗi và cần phải tiêu hủy	Tình trạng nô lệ, thiêu vợ, trụy lạc về tình dục, thờ lạy hình tượng	<b>Tội lỗi</b>

## II. CƠ ĐỐC GIÁO LÀ GÌ?

### Cơ đốc giáo không phải là văn hóa

Có thể nào người ta nghĩ Cơ đốc giáo là một nền văn hóa ra từ hàng ngàn nền văn hóa trong thế gian không? Câu trả lời của chúng ta là “không”. Nếu Cơ đốc giáo là một nền văn hóa, chúng ta phải nói rằng tất cả Cơ đốc nhân thuộc về một nền văn hóa chung – và điều này không đúng chút nào. Chúng ta học biết từ mặc khải của Giảng về Thiên đàng, thì thấy rằng người ta từ “mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng” mà ra (Khải huyền 7:9). Cơ đốc giáo còn cao hơn là văn hóa. Đó là một mối tương giao mật thiết với Chúa Cứu Thế Giê-xu. Mối tương giao này không dựa vào hay nương cậy vào một nền văn hóa. Nó trội hơn văn hóa và nó có chỗ của nó trong từng nền văn hóa.

Cơ đốc giáo không thay đổi như văn hóa đang thay đổi. Lời của Đức Chúa Trời chứa lẽ thật tuyệt đối – lẽ thật này là thật trong mọi nền văn hóa và trong mọi hoàn



cảnh. Lời ấy không hề thay đổi. Ở trọng tâm của Lời ấy, Cơ đốc giáo đang nói tới Chúa Giê-xu, là Đấng không hề thay đổi:” Hôm qua, ngày nay, cho đến đời đời Ngài không hề thay đổi” (Hêbơơ 13:8).

### **Cơ đốc giáo được tỏ ra trong văn hóa**

Mặc dù Cơ đốc giáo là một sứ điệp đến từ Đức Chúa Trời, Cơ đốc giáo chạm đến tất cả các nền văn hóa, lẽ thật thuộc linh phải được tỏ ra và áp dụng trong các phương thức của văn hóa. Làm thế nào một người nghe giảng Phúc âm mà không có ngôn ngữ và các dấu hiệu văn hóa của họ được? Là Cơ đốc nhân, chúng ta được truyền phán phải yêu thương kẻ lân cận của mình. Tuy nhiên, chúng ta phải làm theo điều này trong các phương thức có ý nghĩa của văn hóa.

Vì chúng ta bày tỏ đức tin của mình qua văn hóa, gần như mỗi cộng đồng Cơ đốc bị thử thách phải xem văn hóa của họ ngang bằng với Cơ đốc giáo. Điều này càng rõ nét khi Cơ đốc nhân từ những nền văn hóa khác nhau gặp gỡ và chia sẻ cách thức họ thể hiện ra đức tin của mình. Trong nền văn hóa này, người ta yêu kẻ lân cận của họ bằng cách dành thời gian hỏi thăm người thân của họ mỗi lần họ gặp nhau. Ở một nền văn hóa khác, người ta bày tỏ tình yêu thương của họ bằng lời chào “hello” thật ấm áp. Những dị biệt này không phải là xấu – trừ khi chúng ta khẳng định cách nào là đúng đắn thôi.

### **III. VĂN HÓA TRONG KINH THÁNH**

Đức Chúa Trời biết rõ về văn hóa và ý thức về nó. Kinh thánh có cả Trời và Người, do Đức Chúa Trời và những người được chọn của Ngài viết ra theo một phương thức dạy dỗ tuyệt đối các lẽ thật sử dụng ở nhiều bối cảnh văn hóa khác nhau. Đức Chúa Trời tỏ ra bốn tánh không đổi của Ngài cho dân được chọn của Ngài trong phạm vi văn hóa hay thay đổi của chính họ. Chúng ta thấy những cộng đồng theo từng chi phái, các bối cảnh du mục, các nền văn hóa thành thị và nông thôn, thế giới quan của người Do thái và người Hy Lạp,... Đức Chúa Trời đồng đi với Adam và Êva trong Vườn. Ngài gắn bó với Ápraham, Môise và Đa-vít cùng các thánh đồ khác trong Cựu ước theo văn hóa Hy bá cổ xưa ở vùng Trung đông. Chúa Giê-xu đã đến và sống như một người Do thái trong vùng Palestine ở thế kỷ đầu tiên.

Một trong những bài học rõ nét nhất về văn hóa trong Kinh thánh đến từ Công Vụ 15. Ở đây Hội thánh đầu tiên phải xử lý với một tình huống khó khăn. Làn sóng người trở lại đạo đầu tiên với Cơ đốc giáo đều là người Do thái (theo tôn giáo và theo văn hóa). Thực ra, Cơ đốc giáo nhất thời đã bị xem là một đảng phái của Do thái giáo. Nhưng thích ứng với hoạt động truyền giáo của các Cơ đốc nhân đầu tiên sau khi họ tan rã khi bị bắt bớ tại thành Giê-ru-sa-lem (Công Vụ 7), nhiều người ngoại đã trở thành môn đồ của Chúa Giê-xu. Số dân ngoại này không chia sẻ các truyền thống của người Do thái, là những điều mà người Do thái tự nhiên đã đem vào đức tin mới tìm được của họ. Thắc mắc cần phải được nêu ra là: “dân Ngoại có phải giữ truyền thống của người Do thái để theo Chúa Giê-xu không?” Hay một thắc mắc khác như sau:

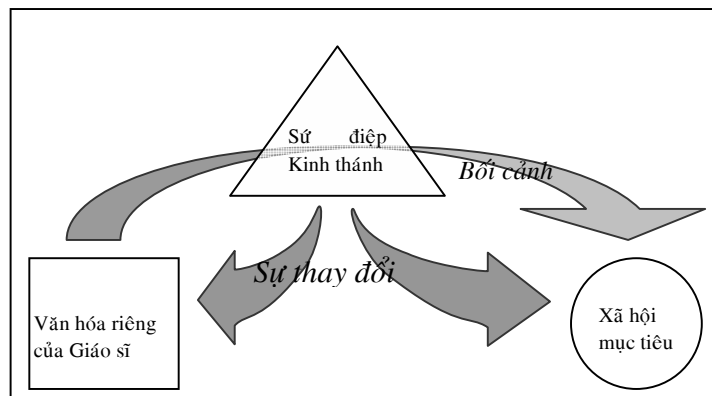
“Một người có phải trở thành người Do thái (sử dụng một văn hóa mới) để trở thành một Cơ đốc nhân không?” Dưới sự dẫn dắt của Đức Chúa Trời, họ quyết định rằng những người mới trở lại đạo không nhất thiết phải dùng những truyền thống của người Do thái. Họ trở thành Cơ đốc nhân là người Hy Lạp, Latinh, Ai cập, ...

Trong khi quan niệm về ‘văn hóa’ được khẳng định trong Kinh thánh, Đức Chúa Trời vẫn có một sứ điệp nói tới sự chuyển đổi cho các dân tộc. Quá trình đưa ra sứ điệp này trở thành một hình thức là người từ nền văn hóa khác sẽ hiểu mình được gọi là xuất xứ theo bối cảnh [contextualization]. Thí dụ, trong Cựu và Tân ước chúng ta thấy sứ điệp cứu rỗi không đổi của Đức Chúa Trời được truyền đạt cho nhiều bối cảnh khác nhau. Cựu ước nói tới sự xấu hổ và thương xót, trong khi Tân ước chúng ta đọc thấy về tội lỗi và ân điển. Những từ ngữ này phản ánh những khác biệt giữa văn hóa và lối lý luận quan hệ của người Hy Lạp, văn hóa và lý luận của người Hy Lạp. Cả hai lẽ đạo xấu hổ/thương xót của Cựu ước và phần nhấn mạnh tội lỗi/ân điển của Tân ước dạy cho chúng ta biết về những tin tức tốt lành không đổi về ơn cứu rỗi.

Kinh Thánh đầy dẫy với những trường hợp xuất xứ theo bối cảnh đặc biệt. Đa-vít và các tác giả Thi thiên khác đã sử dụng phong cách thi văn rất phổ thông với dân sự trong thời đó. Các tiên tri trong Cựu ước giảng đạo đã sử dụng nhiều hình bóng và thí dụ dễ hiểu cho khán thính giả. Bài giảng của Phierơ vào ngày Lễ Ngũ Tuần (Công Vụ 2), Êtiên khi tuận đạo (Công Vụ 7) và của Phao-lô ở thành Têsalônica (Công Vụ 17) hết thảy đều là những nỗ lực để giải thích Chúa Giê-xu là ai theo một phương thức phản ánh văn hóa có một không hai của khán thính giả. Phao-lô nói rằng dự định của ông là luôn luôn đồng hóa với khán thính giả để *“được nhiều người nếu có thể được”* (I Côrinthô 9:19-23).

#### IV. CƠ ĐỐC GIÁO LÀM THỎA MÃN XÃ HỘI

Mối quan hệ giữa Cơ đốc giáo và xã hội là mối quan hệ rất năng động. Những nhân sự trong nền văn hóa chéo cần phải hiểu hết thảy mọi hàm ý. Biểu đồ sau đây cho thấy ba lãnh vực ảnh hưởng chức vụ văn hóa chéo: Sứ điệp Kinh Thánh (hình tam giác), văn hóa riêng của giáo sĩ (hình vuông) và xã hội mục tiêu (hình tròn). Công việc của giáo sĩ không phải là đặt văn hóa ‘hình vuông’ của mình vào xã hội mục tiêu ‘hình tròn’. Thay vì thế, phần việc của giáo sĩ là



tùy theo bối cảnh, hay truyền đạt sứ điệp Kinh thánh vào các hình thái văn hóa có ý nghĩa cho những người sống trong xã hội mục tiêu. Đồng thời, Đức Chúa Trời sẽ sử dụng sứ điệp Kinh thánh để biến đổi dân sự trong mọi nền văn hóa để trở nên giống như mình.

### **Văn hóa có thể bóp mép Cơ đốc giáo**

Một số người xem trọng văn hóa hơn Cơ đốc giáo, giống như thể văn hóa có thể quyết định điều gì là thật vậy. Khi chúng ta dành cho văn hóa nhiều quyền như thế, Cơ đốc giáo kết thúc không còn biến đổi được xã hội, những điểm tuyệt đối trong Kinh Thánh sẽ bị thỏa hiệp và sứ điệp bị bóp méo. Điều này được gọi là thuyết hổ lốn [syncretism] (lẫn lộn, lộn xộn).

Thí dụ, có một nhóm tà giáo ở Á Châu tin có nhiều thần trên thế gian. Khi họ nghe Phúc âm lần đầu tiên, họ rất thích thú khi Phúc âm nói tới Chúa Giê-xu – một vị thần mới! Một đáp ứng theo kiểu hổ lốn sẽ xảy ra cho họ khi thêm một thần tượng mới và những chiếc kệ thần tượng của họ có một chỗ dành Chúa Giê-xu là vị thần mà họ xem là một vị thần thêm vào các vị thần khác. Sự thật là họ không chấp nhận Chúa Giê-xu, vì làm thế họ sẽ phải quên các vị thần khác của họ. Cho nên, họ chỉ thêm vào một vị thần mới mà họ gọi là ‘Giê-xu’. Hổ lốn là một sự bóp méo sứ điệp Cơ đốc thật.

Đúng là một sự sai lầm khi nghĩ rằng các nền văn hóa khác là những nền văn hóa duy nhất rơi vào chỗ sai lầm này. Hãy xem xét sự thật trong nhiều cách thức trí hiểu của quý vị về Cơ đốc giáo đã được nắn đúc bằng văn hóa của chính mình! Hết thảy chúng ta phải liên tục đánh giá những cách thực hành về văn hóa của chúng ta theo ánh sáng của Kinh thánh.

### **Cơ đốc giáo phải thích đáng về mặt văn hóa**

Một số nhân sự văn hóa chéo không xem văn hóa là quan trọng đủ. Họ cho rằng quan hệ với Đức Chúa Trời theo văn hóa của họ và sinh hoạt Hội thánh của họ là phương thức có ý nghĩa cho những người đang ở trong xã hội mục tiêu. Nhưng lẽ thật không đổi của Cơ đốc giáo phải được tỏ ra bằng lời nói và các hình thức có ý nghĩa cho xã hội mục tiêu. Như chúng ta đã nói, điều này được gọi là tùy theo bối cảnh.

Một trường hợp làm cho Cơ đốc giáo ra thích đáng sẽ giống như điều này. Âm nhạc có âm điệu vui mừng trong nền văn hóa này sẽ nghe lạ lùng trong một nền văn hóa khác. Một giáo sĩ đến Châu Phi chưa hề kinh nghiệm loại nhạc thờ phượng sử dụng các thứ trống. Nhưng các thứ trống là phần rất quan trọng trong xã hội mà ông đang phục sự. Âm nhạc thờ phượng từ nền văn hóa của vị giáo sĩ (không có trống) sẽ không phù hợp với bối cảnh. Sự thờ phượng có ý nghĩa trong xã hội mục tiêu bắt buộc sẽ sử dụng các loại âm nhạc mới có sử dụng trống và các loại nhạc cụ khác nữa. Điều này làm cho Cơ đốc giáo ra thích đáng về mặt xã hội.

### **Cơ đốc giáo sẽ làm biến đổi xã hội**

Tất cả các nền văn hóa phải được biến đổi bởi sứ điệp của Phúc âm. Bởi ‘sự biến đổi’, chúng ta không có ý nói rằng chúng ta thay đổi dân sự từ một nền văn hóa này sang một nền văn hóa khác. Sai lầm này rất phổ thông trong lịch sử các công cuộc truyền giáo. Nhiều vị giáo sĩ, khi công nhận tội lỗi của xã hội mục tiêu của họ, nhưng lại mù quáng trước tội lỗi của chính họ, đã dạy cho những tân tín hữu phải sử dụng loại hình văn hóa của giáo sĩ. Sự thật cho thấy rằng Phúc âm đã được ấn định làm biến đổi cả hai nền văn hóa.

Một trường hợp về Cơ đốc giáo đang làm biến đổi xã hội được thấy rõ khi các thành viên bộ tộc theo tà giáo về mặt nghi thức thiêu đốt các hình tượng của họ để công nhận Đức Chúa Trời Chơn Thật Duy nhất. Sự việc này xảy ra khi những thương nhân Bắc Mỹ bán đi hết thấy những gì họ có rồi bố thí cho người nghèo vì cố Chúa Cứu Thế. Sự việc xảy ra khi những người chủ đồn điền Mỹ La tinh thôi không lợi dụng nhân công mà trả lương hậu hỉ cho họ. Sự việc xảy ra khi các cấp lãnh đạo công nghệ tình dục Đông Nam Á đến với Chúa Cứu Thế và không còn phạm vào tội trái đạo đức nữa. Những việc này xảy ra khi chúng ta, là dân sự của Ngài: “đánh đổ các lý luận, mọi sự tự cao nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi vâng phục Đấng Christ” (II Côrinhtô 10:5).

### **KẾT LUẬN**


Đức Chúa Trời yêu thương các dân, các nước! Vì cố tình yêu của Ngài, chúng ta được truyền cho phải đem Phúc âm đến với từng quốc gia (từng chủng tộc) và từng xã hội! Như chúng ta đã thấy trong bài học này, đây là một nỗ lực đáng ngạc nhiên và phức tạp – vượt quá khả năng của chúng ta. Nhưng trong chính phân đoạn Kinh thánh, nơi Chúa Giê-xu truyền cho chúng ta phải đem Phúc âm đến với tất cả các dân các nước, Ngài nhắc cho chúng ta nhớ tới quyền phép tuyệt đối và lời hứa của Ngài sẽ ở cùng chúng ta khi chúng ta ra đi! Chúng ta biết Ngài sẽ thành công, vì trong Thiên đàng chúng ta sẽ thưởng thức mối tương giao với các dân từ mọi chi phái và mọi tiếng (Khải huyền 7:9).

### **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

1. Văn hóa là gì?
2. Cơ đốc giáo có phải là một văn hóa không? Tại sao có và tại sao không?
3. Tù theo bối cảnh có nghĩa gì?
4. Tại sao văn hóa là quan trọng đối với vị giáo sĩ?
5. Đâu là nguy hiểm của việc đặt quá nhiều quan trọng trên văn hóa?
6. Sự hiểu biết của quý vị về Cơ đốc giáo tùy theo văn hóa của quý vị ở chiều hướng nào?

## PHÂN CÔNG

Hãy suy nghĩ về văn hóa của quý vị, hay một xã hội mà quý vị đang phục vụ. Hãy lập một danh sách các khía cạnh của nền văn hóa phù hợp với từng phạm trù trong bốn phạm trù của biểu đồ sau đây. Nếu quý vị không thể tìm được một dấu vết văn hóa cho một trong các phạm trù, hãy nhờ ai đó giúp cho bạn tìm kiếm. Hãy chia sẻ các kết quả với vị tư vấn của mình.

Phạm trù		Điển hình	
1.	Những cách thực hành văn hóa đã được ghi trong Kinh thánh	Kính trọng bậc trưởng lão của một người	<b>Theo Kinh Thánh</b>  <b>Trung Tính</b> <b>Tội lỗi</b>
2.	Những cách thực hành văn hóa vô hại	Kiểu tóc, thức ăn	
3.	Những cách thực hành văn hóa bản thân nó dường như vô hại, nhưng có ý tội lỗi gắn với chúng – những cách thực hành phải được biến đổi	Nhảy múa và ca hát theo một phương thức nhất định nào đó (thí dụ gọi hồn)	
4.	Một số cách thực hành hoàn toàn là tội lỗi và cần phải tiêu hủy	Tình trạng nô lệ, thiêu vợ, truy lạc về tình dục, thờ lạy hình tượng	

## Chức Năng Dạy Dỗ

### Bài 11: Dạy Dỗ – Quá Trình Nhân Rộng

Dạy dỗ là trọng tâm và là linh hồn của công tác mở mang Hội thánh. Thật khó mở mang Hội thánh mà không thực hiện việc dạy dỗ. Thật vậy, lý do chúng ta mở Hội thánh là thực hiện sự dạy dỗ trong sự vâng theo Sứ Mệnh Cao Cả của Chúa Giê-xu.

Có lẽ quý vị là một cấp lãnh đạo trong công tác mở mang Hội thánh, và biết rõ sự dạy dỗ quan trọng như thế nào rồi, quý vị hiện đang dạy dỗ nhiều người khác. Trong bài học này, chúng ta sẽ nói về tầm quan trọng của sự trang bị cho người khác để trở thành người biết dạy dỗ cùng với quý vị.

#### I. PHỤC VỤ CHO DÂN SỰ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Trong [các] nhóm tế bào của quý vị, quý vị có một số nhân sự rất đa dạng. Hết thảy họ đều cần các loại chức vụ khác nhau và có nhiều cách để xem xét nhu cầu của họ. Trong bài này, chúng ta sẽ nhìn vào nhân sự trong Hội thánh của quý vị để hiểu họ thích ứng như thế nào trong quá trình môn đồ hóa.

#### Những người tìm kiếm

Chúng ta mong rằng có những người trong [các] nhóm tế bào của quý vị tới nay chưa phải là người tin Chúa. Họ có mặt ở đó vì một tín đồ đã đến thăm viếng họ, hay vì họ tò mò về những công việc thuộc linh. Vì lý do này, chúng ta gọi họ là “những kẻ tìm kiếm”. Hy vọng là có nhiều người tìm kiếm trong [các] nhóm của quý vị vì họ cảm thấy bị kéo đến với tình yêu thương đã được tỏ ra bởi những tín hữu trong nhóm và họ cảm thấy tự do khám phá những lời xưng nhận của Chúa Cứu Thế giữa vòng những tín đồ. Họ cần phải được giảng đạo cho, họ cần phải trở nên môn đồ. Họ chưa phải là môn đồ, nhưng thay vì thế họ là hạng môn đồ tiềm tàng.

#### Môn đồ

Từ ngữ này chúng ta đang đề cập tới hết thảy những ai đã xây trở lại với Chúa Cứu Thế và đang trở nên giống như Chúa Cứu Thế. Trước tiên, môn đồ cần phải bắt rễ trong đức tin của họ. Như Cô-lô-sê 2:6-7 chép: “...Anh em đã nhận Đức Chúa Giê-xu Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chiêm rỗi và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy cư ngụ trong sự cảm tạ”.

**Câu hỏi 1:** Cần phải tốn bao nhiêu thời gian để một tân tín hữu trở thành một người dạy dỗ kẻ khác?

### **Những người đứng dạy dỗ**

Môn đồ trưởng thành là khi họ có thể tái sản xuất chính họ trong đời sống của nhiều người khác. Chúng ta hy vọng rằng tất cả các môn đồ trở thành người môn đồ hóa một cách mau chóng. Chúng ta sẽ thấy, họ không cần phải trở thành tín đồ trong nhiều năm trước khi họ có thể chia sẻ đức tin mới tìm được với người chưa tin Chúa, hay truyền đạt những gì họ đã học hỏi cho các tân tín hữu.

Môn đồ cần phải được động viên trong sự chứng đạo trong và qua Thân Thể (Êphêso 4:11-12). Trong nhiều Hội thánh, có quá nhiều Cơ đốc nhân chưa lập nền đúng mức trong đức tin của họ hay chưa năng động để có một chức vụ đối với nhiều người khác. Những tín hữu này bằng lòng bước vào, để lo chứng đạo, nhưng không có mặc khải hay tài khéo để lãnh đạo người khác trong sự tấn tới về mặt thuộc linh. Thực tại này là một ngăn trở rất lớn cho những người nghe giảng Phúc âm. Tuy nhiên, khi đại đa số nhân sự trung bình trong một Hội thánh đã được dạy dỗ và đang dạy dỗ người khác – Hội thánh đang được động viên để lớn lên.

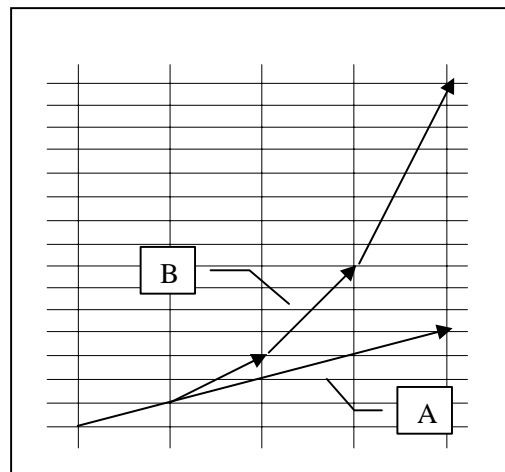
### **Người lãnh đạo**

Khi chúng ta đang học hỏi quyển sách này, có nhiều loại lãnh đạo. Có một vài lãnh đạo trong bất kỳ một nhóm tế bào nào và bất kỳ một Hội thánh địa phương nào. Trong phạm vi này, cấp lãnh đạo là những người đã được kêu gọi để động viên những môn đồ khác và để tái sản xuất lại chức vụ này nơi nhiều người khác. Chúng ta thường nghĩ tới một lãnh đạo là người đang thi hành chức vụ. Tuy nhiên, khi chúng ta tiếp thu các bài học về chức năng lãnh đạo, cấp lãnh đạo sẽ là những ai được cảm động lo truyền giáo và phục vụ tha nhân. Sự thành công trong chức vụ SCP không nương cậy vào tài năng truyền giáo của cấp lãnh đạo (giảng dạy, kế hoạch, tổ chức), mà là nương vào khả năng của một nhóm nhân sự đã được trang bị để làm chứng và dạy dỗ người lân cận, bạn cùng làm việc, người thân, và bạn bè.

**Câu hỏi 2:** *Hãy xem xét từng người trong nhóm tế bào/Hội thánh của quý vị. Hãy mô tả những người tìm kiếm, môn đồ, những người đứng dạy dỗ, và cấp lãnh đạo.*

## **II. THÊM ĐỐI CHIẾU VỚI NHÂN RỘNG**

Hình thức mở rộng thường được gọi là “thêm”. Như đã được minh họa trên đồ thị bên phải đây, với thêm (đường biểu diễn A), “một” trở thành “hai”, rồi trở thành “ba”... Hầu hết người ta sẽ nghĩ về sự lớn lên theo cách này. Nhưng “nhân rộng” là kiểu cách mạnh hơn của sự mở rộng. Với sự nhân rộng (đường biểu diễn B) “một” trở thành “hai” và “hai” trở thành “bốn”, “bốn” trở thành



“tám”,... Với sự nhân rộng, nhóm có tầm cỡ như thế nào lúc ban đầu thì không thành vấn đề. Nếu mục tiêu và khả năng để tái sản xuất đã được cài đặt trong những thể hệ thành công, sự phát triển của loại mở rộng này có thể trở thành khó tin.

Sự lớn lên của Hội thánh trong sách Công Vụ là đáng ngạc nhiên. Khi Chúa Giê-xu thăng thiên về trời trong sự vinh hiển, một vài trăm môn đồ trung tín được để lại để truyền bá những tin tức tốt lành. Lạ lùng thay, trong vòng vài thập kỷ, Phúc âm đã được truyền bá và hàng trăm Hội thánh đã được thiết lập trên khắp Đế Quốc La Mã. Lời của Chúa tấn tới “*càng ngày càng được thăng*” (Công Vụ 19:20). Sự tấn tới này không phải chỉ ở bề mặt nhưng nó chầm rãi, chạm đến xã hội La mã khi cứ tiếp tục lớn lên trong nhiều thế kỷ. Thậm chí kẻ thù của Hội thánh đã công nhận rằng các tín đồ đã “*gây thiên hạ nên loạn lạc*” (Công Vụ 17:6).

Sự lớn lên như vậy không thể chỉ tính bằng “thêm” được. Vì Sứ Mệnh Cao Cả cần phải được chu toàn, sự nhân rộng phải là phần việc truyền giáo bình thường của Hội thánh ở từng cấp độ. Một giáo sư dạy Kinh thánh không tìm cách để sản sinh ra những học viên giỏi Kinh thánh, mà sản sinh ra những giáo sư Kinh thánh hiệu quả hơn. Dấu hiệu của một cấp lãnh đạo giỏi không những là môn đồ, mà còn là những cấp lãnh đạo mới nữa. Chức vụ của một nhà truyền đạo không kết quả không chỉ nơi các tân tín hữu, mà là nơi những nhà truyền giáo mới. Cũng vậy, một môn đồ của Chúa Giê-xu sẽ là một người môn đồ hóa thật sốt sắng – dựng nên không những tân tín hữu – mà còn dựng nên những môn đồ biết tạo nên những người khác làm công tác môn đồ hóa.

Thay vì nhân rộng, nhiều cấp lãnh đạo Hội thánh mới bị cám dỗ tập trung vào việc duy trì hay thêm vào những gì họ đã có rồi. Có thể họ thấy thỏa lòng với tầm mức của Hội thánh, và không thực sự nhắm vào công tác nhân rộng. Ao ước xây dựng một nhà thờ là một phần của việc trở thành “Hội thánh” thường thắng hơn khi một Hội thánh mới bắt đầu lớn lên.

Những cấp lãnh đạo này cần phải biết rõ rằng có một giới hạn cho sự lớn lên. Trong tự nhiên, tất cả mọi loài sống đều lớn lên tới mức trưởng thành, tình trạng bình ổn (thôi không lớn lên về mặt thuộc thể), và chắc chắn ngã chết, trong khi bông trái của chúng đang sống trong cùng một chu kỳ. Các nguyên tắc rất quen thuộc trong sự dạy dỗ. Cơ đốc giáo tiếp tục sống qua bông trái của nó. ‘Bông trái’ thật của một Cơ đốc nhân trưởng thành không phải là một tân tín hữu, mà là một Cơ đốc nhân trưởng thành khác, người này có thể chạm vào nhiều người khác. Đây là những gì chúng ta gọi là sự nhân rộng.

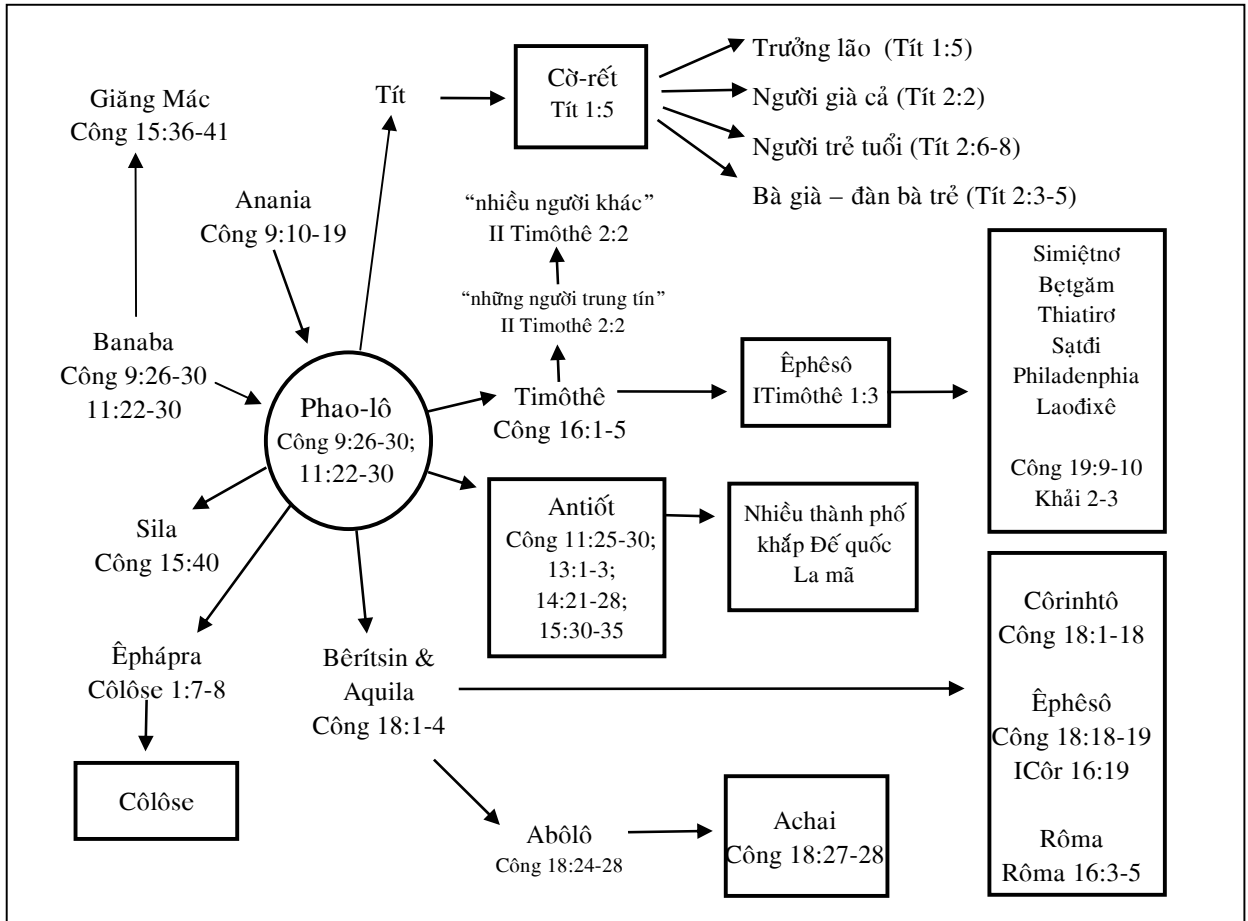
### III. CHUỖI MÔN ĐỒ HÓA

#### Những điển hình theo Kinh Thánh

Một phương thức để giúp đỡ cho từng tín hữu lớn lên là sử dụng hình thức môn đồ hóa một kẻ một. Khi điều này được thực thi theo cách thức ấy, những người làm công tác môn đồ hóa khiến cho người khác trở thành người môn đồ hóa người khác theo cung cách của sự nhân rộng, kết quả được gọi là “chuỗi môn đồ hóa”. Đồ thị sau đây



cho thấy một số chuỗi môn đồ hóa khác nhau được thấy có trong Tân ước tập trung vào sứ đồ Phao-lô.



Phát triển nó được Phao-lô mô tả là những cộng sự. Đúng là Phúc âm đã được truyền bá trong một số trường hợp bằng phương tiện chuỗi môn đồ hóa các tín đồ này và nhiều tín đồ khác nữa. Thực vậy, khi Phao-lô công bố rằng “Đạo Phúc âm đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em” (Cô-lô-sê 1:6), ngay lập tức ông ủy nhiệm Ê-pháp-ra đem Phúc âm đến cho người thành Cô-lô-sê (Cô-lô-sê 1:7-8). Đây đúng là một điển hình cho nhiều chuỗi môn đồ hóa.

### Khởi sự chuỗi môn đồ hóa

Kiểu mẫu cho một chuỗi môn đồ hóa, ấy là một môn đồ trưởng thành dạy dỗ hai người khác từ trong hội chúng, mỗi một người dạy dỗ hai người khác, rồi cứ thế mỗi người dạy cho hai người. Từng mối quan hệ dạy dỗ môn đồ bao gồm trách nhiệm giải trình cho nhau: (1) đưa vào thực hành lẽ thật của Kinh thánh đã tiếp thu và (2) dạy dỗ người khác những gì đã được học qua. Trách nhiệm giải trình bằng gấp hai lên như vậy rất là quan trọng.

Để cho tiến trình này đi vào hoạt động, một người phải đi trước một bước đối với người (*nam hay nữ*) mà mình đang hướng dẫn. Thí dụ, một người tin Chúa đã ở trong Chúa 10 tuần lễ có thể dạy dỗ một người tin Chúa vừa được 8 tuần lễ, đổi lại họ có thể dạy dỗ những người khác tin Chúa được 6 tuần lễ,... Kiểu mẫu này có nhiều lợi thế hơn kiểu dạy dỗ thông thường trong đó một người (đòi hỏi phải trưởng thành ở cấp cao và có kinh nghiệm) dạy dỗ nhiều người, dù là một nhóm đông hay cá nhân. Điều này giống với kiểu mẫu của cây đa vậy. Cây đa là một cây lớn cứ liên tục đâm cành non và rễ ra để bao phủ dần lượng lớn mặt đất và có tán lá dày đặc. Dưới một cây đa chẳng có một chỗ nào lớn lên cho bất kỳ một thực vật nào khác. Đất là bùn bị kết cứng chắc lại. Loại chức vụ này không cho phép các chức vụ khác phát triển. Các tân tín hữu quá quen thuộc với việc nhận lãnh sự dạy dỗ. Chỉ có một số nhỏ sẽ xem mình là cấp lãnh đạo tiềm tàng vì có vài vị lãnh đạo đang hiện hữu có nhiều kinh nghiệm và trưởng thành. Theo một ý nghĩa, họ khó có thể được thay đổi.

Tuy nhiên, một chuỗi môn đồ hóa, không những được phép mà còn đòi hỏi sự phát triển các tín đồ khác đến với sự trưởng thành. Với loại chức vụ theo kiểu cây đa, các tân tín hữu sẽ hiếm khi xem mình là thích ứng để thay thế người đang đứng dạy dỗ cho họ. Trong chuỗi môn đồ hóa, mỗi tín đồ đều được đòi hỏi phải trở thành một người biết dạy dỗ. Thậm chí những người mới tin Chúa, ở cuối chuỗi mắc xích đều mong được dạy những gì mình đã tiếp thu cho một người chưa tin Chúa, dù là con cái, thành viên trong gia đình, hay một người bạn. Mạng lưới phải thực hiện sự dạy dỗ đã được ban ra cho từng tín đồ. Vì vậy, chúng ta cần phải trang bị và mong mỗi từng thuộc viên phải làm theo như thế.

Kiểu chuỗi dạy dỗ không bị hạn chế trong khả năng lớn lên của nó như kiểu mẫu truyền thống, khi nó phát triển thêm được nhiều tín hữu trưởng thành trong một khoảng thời gian ngắn hơn là hình thức một người dạy nhiều người.

Tuy nhiên, một việc quan trọng cần phải ghi nhớ, ấy là cấp lãnh đạo hay đầu mắc xích cần phải được cài đặt và trang bị liên tục từ một nguồn nào đó. Điều này được cung ứng từng phần bởi trách nhiệm giải trình cho nhau trong công tác dạy dỗ giữa vòng các đầu mắc xích của chuỗi môn đồ hóa khác nữa. Nó có thể được cung ứng trong mạng lưới các nhóm bởi những buổi nhóm các cấp lãnh đạo, ở đó có thêm phần huấn luyện và trang bị Kinh thánh cao hơn được cung ứng bởi một nguồn từ bên ngoài. Thất bại không cung ứng cho sự trang bị và trách nhiệm giải trình liên tục này đã kết quả trong sự chết của nhiều Hội thánh năng động trên khắp thế giới.

Là một nguyên tắc, chuỗi môn đồ hóa sẽ kéo dài hay mở rộng trong tâm cỡ của Hội thánh địa phương hay nhóm tế bào, cho nên không vượt quá bốn hay năm thế hệ. Khi một Hội thánh lớn lên tới điểm nhân rộng, chuỗi hiện có giải tán và tái hiện trong Hội thánh mới. Điều này cung ứng một cơ hội cho người nào đang lớn lên mau chóng hay có thể là giáo sư “năng động” trong chuỗi môn đồ hóa. Đó chính là kết quả trong sự nhân rộng của Hội thánh.

## **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

1. Đây là vai trò của cấp lãnh đạo trong chương trình môn đồ hóa của một Hội thánh?
2. Đây là một số chìa khóa cho một “chuỗi môn đồ hóa” thành công?

## Đặc Điểm Thuộc Linh

### Bài 12: Tấn Tới Trong Phúc âm

Chúng ta được thay đổi như thế nào? Làm sao chúng ta có thể bước đi trong mối giao thông mật thiết với Cha Thiên Thượng của chúng ta? Chúng ta biết rõ rằng Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, rằng chúng ta là con nuôi Ngài và Ngài hứa chăm sóc chúng ta. Chúng ta đã nói về nhiều ý tưởng giúp chúng ta tấn tới trong Chúa Cứu Thế (sự chúng ta làm con nuôi, sự ăn năn thật, biểu đồ thập tự giá,...) Tuy nhiên, chúng ta vẫn thường thấy bản thân mình sống giống như trẻ mồ côi, giống như thể Chúa Giê-xu chưa sống lại từ kẻ chết và không ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta vậy. Làm sao chúng ta có thể sống theo một phương thức vững chắc với Phúc âm trên cơ sở hàng ngày?

#### I. TRANH CHIẾN TỪ BÊN TRONG

Chúng ta đã thấy Đức Chúa Trời vốn ao ước muốn có một mối giao thông mật thiết, gần gũi với chúng ta hơn là chúng ta có thể tưởng tượng được. Chúng ta cũng có thể nhìn thấy Satan, thế gian, và thậm chí xác thịt của chúng ta đang hành động hầu phá hủy mối giao thông mà Đức Chúa Trời muốn có với chúng ta. Cuộc chiến đã được mô tả rõ nét nhất như một cuộc chiến giữa xác thịt và Thánh Linh mà biểu đồ sau đây mô tả:

##### Sống Theo Xác Thịt



**Tội lỗi ở bề mặt**

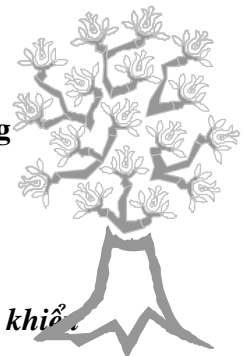
**Vô tín hay tự gắng sức**

**Kiêu ngạo và tự thương hại**

**Bổn tánh tội lỗi -**

**bị xác thịt điều khiển**

##### Sống Theo Thánh Linh



**Biết vâng phục**

**Đức tin và tình yêu thương**

**Ăn năn và khiêm nhường**

**Bổn tánh mới -**

**được Đức Thánh Linh điều khiển**

Hai bổn tánh này tồn tại cùng lúc trong đời sống của từng tín hữu. Khác nhau ở định hướng, chúng thường có mặt trong cuộc tranh chiến với nhau (Galati 5:17). Chúng

ta cần phải chết đối với xác thịt và sống theo với Thánh Linh. Nhưng làm sao chúng ta đạt được điều này?

***Câu hỏi 1: Làm sao thắng được cuộc chiến này? Liệu cá nhân có đủ quyền phép để thắng hơn xác thịt và sống theo Thánh Linh không?***

***Câu hỏi 2: Các phân đoạn sau đây cung ứng cho chúng ta cái nhìn thấu suốt vào trong cuộc chiến như thế nào?***

<i>Giăng 6:28-30</i>	
<i>Galati 2:20</i>	
<i>Tít 2:11-12</i>	

## **II. SỰ ẪN NẪN VÀ KHIÊM NHƯỜNG**

Một đời sống đã được thay đổi bởi Phúc âm được đánh dấu bằng sự ản nản và khiêm nhường. Điều phá vỡ quyền lực của tội lỗi là sự ản nản tội hàng ngày của chúng ta và tin rằng công tác đã hoàn tất của Chúa Cứu Thế là mọi sự chúng ta có cần để nhận biết tình yêu thương và sự tha thứ của Cha Thiên Thượng. Quyền lực của tội lỗi bị phá vỡ vì có quyền phép của Phúc âm. Khi tội lỗi chầm rề nơi sự kiêu ngạo, khi chúng ta tự hạ mình xuống, chúng ta đang cắt đứt tác động của tấm lòng muốn phạm tội. Nếu chúng ta không có đức tin và sự ản nản như thế này, mọi nỗ lực của chúng ta đều không kết quả và chúng ta thấy mình chịu thua cuộc chiến ở bên trong.

***Câu hỏi 3: Hãy đọc các phân đoạn sau đây và chú ý xem khiêm nhường dẫn tới điều gì?***

<i>ISamuên 22:28</i>	
<i>Thi thiên 147:6</i>	
<i>Châm ngôn 3:34</i>	
<i>Êsai 57:15</i>	
<i>Gia-cơ 4:6</i>	
<i>Gia-cơ 4:10</i>	
<i>I Phierơ 5:5-6</i>	
<i>Mathiơ 18:4</i>	

**Câu hỏi 4:** *Hãy đọc các phân đoạn sau đây và hãy chú ý xem sự ăn năn dẫn tới điều gì?*

Êsai 30:15	
ICôrinhtô 7:10	
Châm ngôn 28:13	
Êsai 59:20	
Giêrêmi 15:19	
Êxêchiên 18:32	
Mathiơ 3:8	
Luca 17:3	
Công vụ 2:38	
Công vụ 3:19	
Công vụ 1:18	
ITimôthê 2:25-26	
IGiăng 1:9	
Khải huyền 2:5	

**Tấn tới trong sự khiêm nhường**

Đến với Chúa Cứu Thế theo cách hạ mình là đến với hai bàn tay trống không, không một sự công bình nào dâng lên Ngài, và không một nền tảng nào để chúng ta nương mình vào đó. Khi tôi nhìn thấy chẳng có nền tảng nào khác hơn là mọi sự công bình của Chúa Giê-xu chớ không phải của riêng tôi, khi ấy tôi không những là hạ mình, mà tôi còn tin theo Phúc âm nữa. Điều này phá vỡ quyền lực của tội lỗi và dẫn tới nhiều ơn phước đặc trưng của Đức Chúa Trời.

**Câu hỏi 5:** *Một người trở nên khiêm nhường bằng cách nào?*

**Câu hỏi 6:** *Tại sao khiêm nhường là một phần quan trọng trong sự tấn tới của một Cơ đốc nhân?*

### **Thực thi sự ăn năn**

Ăn năn rất là khó. Giống như hạ mình, ăn năn không phải là điều quý vị có thể quyết làm theo và rồi có thể làm theo được. Đây không phải là việc làm một lần đủ cả. Đây không phải là việc chúng ta có thể "làm" được! Suy nghĩ khác đi chỉ là một sự hiểu sai về bản chất của sự ăn năn mà thôi. Hãy chú ý lời bình của Spurgeon:

Từ bài Hết thấy ân điển do Mục sư C. H. Spurgeon giảng:

Tôi nghe thấy người kia kêu la: "Ôi, Mục sư ơi, tôi thiếu năng lực là do tôi chưa thể ăn năn đủ đầy thôi!" Đúng là một ý tưởng kỳ lạ mà nhiều người có đối với sự ăn năn! Nhiều người tin rằng có quá nhiều giọt lệ đã đổ ra và nhiều tiếng than thở đã được thốt ra và rất nhiều thất vọng ê chề phải chịu đựng. Họ có được lối suy nghĩ này ở đâu vậy? Vô tín và thất vọng đều là tội lỗi. Vì lẽ đó, tôi không thấy chúng có thể cấu thành những yếu tố cho sự ăn năn đáng chấp nhận. Tuy nhiên, có nhiều người đang xem chúng là các phần tử cần thiết của kinh nghiệm Cơ đốc thật. Họ đang ở trong chỗ sai lầm trầm trọng...

Hãy nhớ rằng người nào thực sự ăn năn không bao giờ thỏa mãn với chính sự ăn năn của họ. Chúng ta không ăn năn trọn vẹn hơn chúng ta có thể sống một cách trọn vẹn được. Dầu vậy, hãy lau sạch nước mắt đi, sẽ luôn luôn có một sự dơ bẩn trong đó; sẽ có điều cần phải ăn năn thậm chí trong chỗ ăn năn đậm đà nhất của chúng ta! Nhưng hãy nghe đây – ăn năn là thay đổi tâm trí về tội lỗi, về Chúa Cứu Thế và mọi việc lớn lao của Đức Chúa Trời. Có sự buồn rầu nằm trong sự ăn năn này, nhưng quan điểm chính là xây tấm lòng ra khỏi tội lỗi mà hướng về Chúa Cứu Thế. Nếu có sự xây lại này, quý vị đang có cốt lõi của sự ăn năn thật dù không có một sự thất vọng nào báo động phủ bóng của nó trên tâm trí của quý vị.

Nếu quý vị thấy khó ăn năn, điều này sẽ giúp cho quý vị tin chắc rằng "đúng kỳ định, Chúa Cứu Thế chịu chết vì kẻ có tội". Hãy suy nghĩ về điều này nhiều lần xem. Làm sao quý vị cứ tiếp tục cứng lòng khi quý vị nhìn biết rằng xuất phát từ tình yêu thương Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì kẻ có tội chứ? Cho phép tôi khuyên quý vị nên lý luận với bản thân mình về điều này. Tội lỗi như tôi đây, dù tấm lòng bằng thép này sẽ chẳng dọi lại, dù tôi đâm ngực trong hư không, Ngài đã chịu chết cho một kẻ như tôi đây, vì Ngài đã chịu chết cho kẻ có tội. Ôi, nguyện tôi tin theo điều này và cảm thấy quyền lực của nó ở trong tấm lòng không biết thương xót của tôi!...

Ăn năn sẽ không làm cho quý vị nhìn thấy Chúa Cứu Thế, nhưng nhìn xem Chúa Cứu Thế sẽ cung ứng cho quý vị sự ăn năn. Quý vị không tạo ra Chúa Cứu Thế từ sự ăn năn, nhưng quý vị phải nhìn từ góc độ ăn năn mới thấy được Chúa Cứu Thế. Đức Thánh Linh, bằng cách xây

chúng ta hướng về Chúa Cứu Thế, Ngài xây chúng ta ra khỏi tội lỗi. Vậy thì, hãy nhìn xem đi, từ quả cho đến nhân, từ chỗ quý vị ăn năn cho đến Chúa Giê-xu, là Đấng được tôn cao để ban ra sự ăn năn...

**Câu hỏi 7: Tại sao chúng ta không thể ăn năn trọn vẹn được?**

**Câu hỏi 8: Quý vị sẽ làm gì khi khó ăn năn?**

**Câu hỏi 9: Quý vị nghĩ Mục sư Spurgeon có ý nói gì khi ông nói "nhìn xem Chúa Cứu Thế sẽ cung ứng cho quý vị sự ăn năn"?**

### III. GIẢNG PHÚC ÂM CHO CHÍNH MÌNH

Sống theo Phúc âm là sống thực sự trên sự công bình của Chúa Cứu Thế thuộc về chúng ta vì sự chết có tính cách hy sinh của Chúa Cứu Thế đã khiến cho chúng ta trở nên con nuôi Ngài. Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì tôi, trong chỗ của tôi. Giờ đây Ngài đang sống trong tôi và qua tôi, Ngài giúp cho tôi sống đời sống biết nương vào Đức Chúa Trời, là Cha Thiên Thượng của tôi.

Mặc dù có lẽ thật quan trọng này, khuynh hướng của chúng ta cứ sống theo bản ngã, độc lập với Đức Chúa Trời, rất mạnh mẽ và dối gạt. Muốn chiến đấu với xu hướng này, chúng ta cần phải giảng Phúc âm cho chính mình mỗi ngày.

**Câu hỏi 10: Hãy đọc các phân đoạn Kinh Thánh sau đây. Làm sao quý vị giảng Phúc âm cho bản thân mình bằng những câu Kinh Thánh này?**

<i>Thi thiên 103:12</i>	
<i>Êsai 43:25</i>	
<i>Êsai 53:6</i>	
<i>Michê 7:19</i>	
<i>Galati 3:13</i>	
<i>Côlôse 1:22</i>	
<i>Côlôse 2:13</i>	



Khi suy gẫm những lẽ thật sau đây có thể giúp cho quý vị giảng Phúc âm cho bản thân mình.

1. Món nợ lớn lao của tôi sẽ bị hủy bỏ và tôi được giải phóng khỏi sự báo thù của Đức Chúa Trời.
2. Tội lỗi của tôi đã được tha, được che đậy, và được quên đi.
3. Chúa Giê-xu đã gánh lấy cơn thịnh nộ và công bình của Đức Chúa Trời vì ích lợi của tôi, và tiếp tục cầu thay cho tôi.
4. Sự công bình nơi sự vâng phục trọn vẹn của Chúa Giê-xu đã được kể cho tôi.
5. Tôi không phải là một nô lệ hay một trẻ mồ côi đơn độc và vô quyền nữa.
6. Giờ đây tôi là kẻ kế tự, và đồng kế tự với Chúa Cứu Thế.
7. Tôi có một thầy Tế Lễ Thượng Phẩm hay thương xót, Ngài hiểu rõ những cơn thử thách và cám dỗ của tôi, và Ngài đang cầu thay cho tôi.
8. Thánh Linh của địa vị làm con đang ngự trong tôi, nhắc cho tôi nhớ về lai lịch của mình, dẫn dắt tôi ngày càng ra giống như Cha tôi, ở bên cạnh như Đấng Yên Ủi tôi, và kêu cầu vì ích cho tôi.
9. Không còn có sự xét đoán nào nghịch lại tôi và chẳng có một ai vu cáo tôi.
10. Không một ai (và chẳng một vật gì) có thể phân rẽ tôi ra khỏi tình yêu thương của Cha tôi.
11. Cha tôi đã nhìn thấy và đã trả giá cho từng phần tằm tối trong tấm lòng của tôi rồi.
12. Cha tôi có một mục tiêu vinh hiển dành cho tôi. Tôi không cần phải sợ hãi bất cứ điều gì Ngài muốn dựng nên trong tôi.
13. Tôi không được ban cho một linh sợ hãi hay nhút nhát. Cha tôi đánh trận cho tôi, và đã đặt tấm lòng dạn dĩ của Ngài ở trong tôi.
14. Tôi đã đến gần ngôi ơn phước, và có thể tiếp cận cách dạn dĩ Cha tôi với những tranh chiến của mình.
15. Tấm lòng của tôi đã được tưới để làm sạch tôi khỏi một lương tâm xấu. Tôi được buông tha khỏi vòng nô lệ cho tội lỗi.
16. Tôi đã được buông tha khỏi luật pháp nhưng có thể vâng theo luật pháp như một sự tỏ ra tấm lòng của Cha tôi, tôi vui thích trong Ngài.
17. Chúa Giê-xu là sự thánh khiết và là sự nên thánh của tôi. Ngài là Tác Giả và Thành Toàn của những gì Ngài đã bắt đầu ở trong tôi.
18. Tôi đã được buông tha ra khỏi vòng nô lệ của Satan và không còn tuân theo hấn nữa. Cha tôi đã thắng hơn hấn. Tôi không cần phải sợ hãi nữa.
19. Tôi đã được buông tha ra khỏi vòng nô lệ cho tội lỗi. Cha tôi mặc lấy quyền phép cho tôi để làm theo ý chỉ của Ngài.
20. Ngày kia, tôi sẽ được làm cho trọn lành giống như Cha tôi, và sẽ tương giao với Ngài cho đến đời đời. Ngài muốn tôi nếm trải và thưởng thức ngày càng nhiều thực tại ấy trong đời này.

**Câu hỏi 11: Câu nào trong những câu nói trên đây là khó chấp nhận nhất?**

#### IV. CÁC TRƯỜNG HỢP GIẢNG PHÚC ÂM CHO CHÍNH MÌNH

##### *Quang rao giảng và ứng dụng Phúc âm cho chính mình*

Quang đang phấn đấu với sự tự thương hại. Anh thiếu tin cậy và thường cảm thấy ngã lòng. Tình trạng tự thương hại mà anh đang kinh nghiệm là một hình thái của sự kiêu ngạo. Đối với Quang, những gì người khác nghĩ về anh đã trở thành quan trọng hơn những gì Đức Chúa Trời suy nghĩ. Anh cũng học biết rằng tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho anh là lớn lao hơn anh có thể tưởng tượng. Dù có tình yêu thương này, Quang đang tìm kiếm loại tình yêu khác và phục vụ tiếng tăm của mình hơn là hầu việc Đức Chúa Trời.

Quang học biết ăn năn và làm điều này rất đều đặn. Đặc biệt, ông ăn năn về việc đặt nhiều người khác trên cả Đức Chúa Trời. Quang tự nhắc nhở mỗi ngày rằng dù anh tội lỗi hơn là anh có thể tưởng tượng, anh cũng được Cha trên trời yêu thương nhiều hơn là anh có thể mong mỏi. Anh tự nhắc nhở rằng án phạt mà anh đáng bị đã đặt trên Chúa Cứu Thế của mình rồi. Không thể và không hề có giá nào cao hơn nữa, để được chi trả cho tội lỗi của Quang. Quang ôn lại mọi lời hứa của Đức Chúa Trời mỗi ngày.

Đối với Quang, tự nhắc nhở về Phúc âm mỗi ngày cất bỏ mọi áp lực ra khỏi tấm lòng anh và đặt trọng tâm hướng về Đức Chúa Trời. Những tội lỗi dường như lôi cuốn ít nhiều gì cũng được đem sánh với tình yêu thương và sự tiếp nhận mà Cha thiêng thượng của anh đã ban ra qua Phúc âm. Giờ đây, Quang đang có một nhận định mới khiến cho anh dạn dĩ và thành thực hơn với Đức Chúa Trời và với nhiều người khác.

##### *Đa-vít giảng đạo và áp dụng Phúc âm cho chính mình*

Đa-vít có xu hướng tự xưng công bình và kiêu ngạo. Thái độ tự xưng công bình của anh đã làm phật lòng Đức Chúa Trời và nhiều người khác. Anh đã bị bắt làm phu tù bởi các luật lệ và tiêu chuẩn riêng của anh. Những tiêu chuẩn này khiến cho tấm lòng anh phải lạnh giá và hay chỉ trích phê phán đối với nhiều người khác – anh chỉ ưa thích người nào "theo đúng" những tiêu chuẩn của anh. Đây chưa phải thực sự là tình yêu thương.

Anh thấy rằng anh cần phải ăn năn về hình thức xét đoán của anh hàng ngày. Mỗi ngày anh tự nhắc nhở rằng các luật lệ và tiêu chuẩn của anh chẳng thêm gì được vào những gì Chúa Cứu Thế đã làm cho anh. Mỗi ngày anh nhớ rằng anh còn phạm tội nhiều hơn là anh có thể tưởng tượng, nhưng anh cũng được yêu thương càng hơn là anh có thể kiếm được vì những gì Chúa Cứu Thế đã làm cho anh.

Đối với Đa-vít, ăn năn có nghĩa là anh không còn mong được trọn lành từ bản thân mình hay từ người khác. Thay vì thế, anh đang học biết rằng phạm lỗi là không hề gì, vì lầm lỗi của anh đã được bao phủ bởi việc làm của Chúa Cứu Thế. Khi Đa-vít thấy mình muốn phê phán người khác, anh nhìn sâu trong lòng mình để khám phá ra tấm lòng anh đang nắm điều luật nào giữ anh không yêu thương giống như Chúa Giê-xu đang yêu thương. Trước sự ngạc nhiên và vui mừng của họ, nhiều người để ý thấy rằng Đa-vít đưa ra lời khuyên ít hơn và anh càng vui thích nơi tư tưởng và ý kiến của họ.

### **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

1. Tại sao nhiều tín đồ thực hành sự ăn năn như một cung cách sống?
2. Giảng Phúc âm cho bản thân mình mỗi ngày dẫn tới một sự gần gũi mới như thế nào với Đức Chúa Trời?
3. Đời sống của quý vị cần được giảng Phúc âm cho bản thân mình ngay bây giờ ở các lãnh vực nào?
4. Hãy viết ra điều gì cần phải giảng Phúc âm cho chính mình ngay bây giờ.